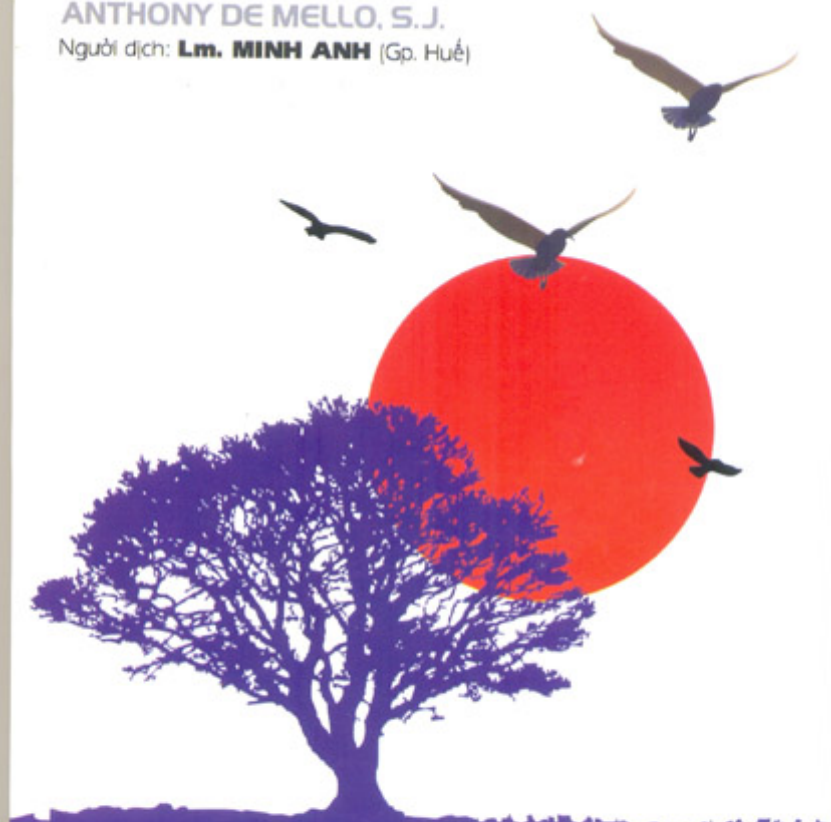


ANTHONY DE MELLO, S.J.

Người dịch: **Lm. MINH ANH** (Gp. Huế)



bay lên đi

HOANG MAI

NHÀ XUẤT BẢN PHƯƠNG ĐÔNG

Anthony de Mello, S.J.

TAKING FLIGHT

BAY LÊN ĐI!

Nguyên tác: Taking Flight
Tác giả: Anthony de Mello, S.J.
Chuyển ngữ: Lm. Minh Anh (Gp. Huế)

LỜI NÓI ĐẦU

Đã một thời, Tony de Mello, một linh mục dòng Tên dạy dang thiêng liêng không ngừng đánh động tâm hồn bao người khắp năm châu; bởi lẽ, ngài quá yêu đời, yêu cuộc sống - một cuộc sống thực tế, sôi nổi và tràn đầy niềm vui. Những chuyện kể đầy mê hoặc, đầy nhiệt huyết, đậm nét hài hước và những hiểu biết sâu sắc của ngài về bí quyết hạnh phúc, về việc khám phá bản ngã đích thực của mỗi người - tất cả đã tạo nên một tác động đầy phấn khích cho bất cứ ai đã từng nghe ngài. Ngài đến cho những tâm hồn được giải thoát, cho người vô cảm biết yêu thương, đem ý nghĩa cho tất cả những gì làm nên một nẻo đường thiêng liêng trên đó bao người đang tiến bước.

Một linh đạo rạch ròi bên bờ trong những gì ngài dạy dỗ không quy chiếu trên bản thân ngài, nhưng trên chính mỗi người chúng ta:

Để chỉ cho thấy trong mỗi người, có một thầy dạy thiêng liêng,

Để mỗi người có thể múa nhảy chính vũ khúc của mình,

Để mỗi người hát lấy chính bài ca của họ.

Tony de Mello đã làm cho mỗi người phấn khích tự kỷ ám thị:

Hãy là ánh sáng cho chính mình.

Ngày 02 tháng 6 năm 1987, Tony qua đời, tôi không ngạc nhiên trước những tình cảm mất mát lớn lao của bạn hữu và những người ngưỡng mộ ngài trên đất nước Ấn Độ này và cả những con người thuộc các châu lục khác. Điều làm tôi sửng sốt là những tình cảm thất vọng và nuối tiếc mang tính “cá nhân” không chỉ nơi những ai đã từng biết ngài nhưng những tình cảm này cũng bộc lộ từ rất nhiều người những ước ao được gặp hoặc được nghe ngài.

Điều an ủi mà tôi có thể cống hiến cho những con người này chính là di sản bút văn mà tác giả để lại. Quà tặng cuối cùng của ngài chính là thủ bản cuốn sách bạn sắp đọc¹, sắp suy tư và chắc chắn sẽ rút ra được những điều bổ ích. Trong lá thư chưa kịp gửi cho một người bạn, ngài cho thấy phải làm việc vất vả làm sao để hoàn thành bản thảo trước khi đến Mỹ: *“Tôi muốn viết cho xong trước khi rời Ấn Độ nhưng không có lấy một chút thì giờ. Tôi cặm cụi trên bản thảo suốt ngày, như tôi đang viết đây, vì tôi sắp phải giao nó*

¹ Lưu ý của nhà Xuất Bản: Bởi số lượng lớn, bản thảo được phát hành như hai cuốn riêng biệt. Sau cuốn *Taking Flight* là cuốn *The Heart of the Enlightened*.

cho nhà xuất bản”. Đúng là một công việc đầy lý thú và say mê.

Viết lời mở đầu cho tác phẩm cuối cùng của Tony cũng là một công việc đầy lý thú và say mê. Thử tưởng tượng bạn sẽ thế nào khi cầm một bản thảo nào đó của một người bạn thân nhất, của một đồng sự, một vị linh hướng bậc thầy, một bạn đồng hành sau khi người ấy chết; và biết rằng đây là bản thảo chỉ một mình bạn có? Tôi đã xúc động biết bao khi đọc những trang đầu tiên đó. Tôi chưa bao giờ nghe câu chuyện thứ nhất, “Lời Kinh của con Ếch”. Đời sống thiêng liêng của con người lạ thường đó thật độc đáo - yêu đời, nhạy bén trước điều thiện, trước vẻ đẹp của mọi sự - ngay cả tiếng kêu ộp ộp của một con ếch! Sống trong một toà nhà với các sinh viên, thỉnh thoảng tôi cũng nghe tiếng ếch kêu, liệu tôi sẽ nói “khó chịu quá?”. Tôi sẽ không bao giờ quên được cái ý tưởng nghịch thường của Tony: “Đừng quấy rầy tiếng ồn!”. Thật lạ lùng.

Tuy nhiên, trong lần linh hướng cuối cùng, Tony vẫn không dạy tôi một điều gì, nghĩa là tìm cách truyền đạt cho tôi một triết lý thiêng liêng hay một cách sống nào đó. Những gì ngài làm là động viên tôi khám phá cho mình điều gì thật, điều gì đúng, điều gì đẹp đẽ trong cuộc sống. Không hình thức giáo dục nào tốt hơn, không đường hướng thiêng liêng nào tinh ròng hơn. Ngài nhắc đi nhắc lại: “Sẽ không có hạnh phúc, không

có một đời sống thiêng liêng đích thực, không có một hiểu biết thật sự bao lâu bạn chưa được tự do. Và ngược lại, sẽ không có tự do đích thực bao lâu bạn chưa thực sự hiểu biết”. Với ngài, khám phá sự thật đồng nghĩa với việc hiểu biết cái tôi đích thực của mỗi người.

Đó là lý do tại sao mỗi cuộc gặp gỡ, mỗi chuyện kể, mỗi tiếng cười của De Mello đều có thể trở nên một tiềm lực gieo vào những nhà tù sợ hãi của bạn hầu chục nổ tung bất cứ khi nào để phát tán những xích xiềng quá khứ hoặc những lo toan tương lai ngay khi bạn vừa cởi mở đủ và cho phép điều đó xảy ra.

Và như thế, Tony de Mello nào đâu có chết.

J. Francis Stroud, SJ.
De Mello Spirituality Center
Fordham University
Bronx, New York

NỘI DUNG

Cầu Nguyện

Ý Thức

Tôn Giáo

Ân Sủng

Các “Thánh”

Bản Ngã

Tình Yêu

Chân Lý

Cảnh báo

Thật lạ lùng, đầu trái tim con người khát khao chân lý đến đâu và chỉ ở đó, nó mới được giải đáp và thỏa mãn, thì phản ứng đầu tiên của nó trước chân lý vẫn là thù nghịch và sợ hãi. Thế nên, những thầy dạy thiêng liêng của nhân loại như Phật Thích Ca, như Chúa Giêsu đều tạo nên một công cụ để làm thất bại sự chống đối nơi người nghe, đó là kể chuyện. Các ngài biết, những lời quyến rũ nhất mà một ngôn ngữ có là “ngày xưa ngày xưa...”; các ngài biết, chống lại chân lý là chuyện thường tình, nhưng với một câu chuyện thì không. Vyasa, tác giả cuốn Mahabharata, nói rằng, nếu cẩn thận lắng nghe một câu chuyện, bạn sẽ không bao giờ là mình trước đây. Bởi lẽ, câu chuyện sẽ thấm vào lòng, bẻ gãy những rào chắn ngăn cản bạn đến với Đấng thiêng liêng. Thậm chí nếu bạn đọc những câu chuyện trong tập sách này chỉ để giải trí, thì vẫn không gì bảo đảm một câu chuyện bất chợt nào đó sẽ không len lỏi vào những đối kháng và nổ tung khi bạn ít ngờ tới nhất. Thế nên, bạn hãy coi chừng!

Nếu bạn đủ liều lĩnh để tìm kiếm sự giác ngộ, thì đây là những gì tôi đề nghị:

A. Hãy ghi nhớ một câu chuyện nào đó trong trí và dừng lại với nó những lúc nhàn rỗi. Nó sẽ có cơ hội tác động lên tiềm thức và sẽ tỏ cho bạn thấy ý nghĩa tiềm tàng của nó. Bạn sẽ ngạc nhiên khi thấy nó có thể

đến với bạn một cách khá bất ngờ ngay khi bạn cần phải sáng suốt trước một biến cố, một hoàn cảnh; nó sẽ đem cho bạn sự nhận thức cũng như an bình nội tâm. Đó là lúc bạn nhận ra rằng, một khi mở lòng cho những câu chuyện này, bạn đang lắng nghe một Giáo Trình Giác Ngộ, qua đó, bạn không cần một thầy dạy nào nữa ngoài chính bản thân!

B. Mỗi câu chuyện là một mặt khía của Chân Lý, và vì là Chân Lý được viết hoa, nên phải hiểu ở đây, chân lý về chính *bạn*. Vậy mỗi lần đọc một câu chuyện, bạn hãy nhủ lòng tìm kiếm thêm một sự hiểu biết sâu sắc hơn về chính mình. *Hãy đọc theo cách một người đọc sách y khoa - liệu mình có triệu chứng nào không; chứ không như một sách tâm lý - vừa đọc vừa phân loại tính tình bạn bè*. Nếu không vượt qua những cảm dỗ xét đoán người khác, những câu chuyện này sẽ tác hại bạn.

گ

Vì quá say mê chân lý, thầy Mullah Nasruddin đã lên đường đi đến những nơi xa xôi tìm những học giả của Kinh Koran và không chút e dè, thầy kéo những người ngoại đạo tới chợ để tranh luận về những chân lý của niềm tin mình.

Ngày kia, vợ ông than phiền làm sao ông có thể cư xử bất công với bà đến thế - và bà khám phá ra rằng,

chính chồng bà cũng chẳng cảm thấy ích lợi gì với thứ chân lý ấy!

Dĩ nhiên, chính đó là cái đáng kể. Quả thực, thế giới của chúng ta sẽ thay đổi nếu chúng ta, những học giả, những trí thức, những tu sĩ dòng triều hay giáo dân có được đam mê muốn biết chính mình như đam mê đối với các giáo thuyết hay tín điều của mình.

﷽

“Bài giảng tuyệt vời”, một bà giáo dân bắt tay cha quản xứ, “Con biết, những gì cha nói đều thích ứng với một người nào đó mà con quen”.

Các bạn hiểu không?

Chỉ dân:

Tốt nhất, các câu chuyện sẽ được đọc theo thứ tự như đã sắp xếp. Mỗi lần đọc không quá một hoặc hai mẫu chuyện nếu bạn ước ao có được một cái gì đó hơn là chỉ giải trí.

Lưu ý:

Các chuyện kể trong tập sách này đến từ nhiều đất nước, nhiều nền văn hoá và tôn giáo khác nhau; chúng

thuộc về những di sản thiêng liêng, những câu chuyện hài hước được ưa chuộng của dòng đời nhân loại.

Những gì tác giả làm là khâu kết chúng lại với nhau theo một ý hướng đặc thù. Công việc của tác giả là công việc của người thợ dệt và thợ nhuộm, tác giả chẳng có công trạng gì về những tấm vải và những sợi chỉ.

CẦU NGUYỆN

1. “Đừng quấy rầy tiếng ồn!”

Một đêm kia, khi thầy Bruno đang cầu nguyện thì tiếng kêu ộp ộp của một con ếch quấy rầy thầy. Những cố gắng của thầy nhằm lờ đi cái âm thanh ồn ào đó xem ra vô hiệu. Từ khung cửa sổ, thầy hét lên, “Im, ta đang cầu nguyện”.

Vì là một người thánh thiện, nên lệnh của thầy được chấp hành ngay. Mọi sinh vật kìm giữ âm thanh của mình tạo nên một sự im ắng thuận lợi cho việc cầu nguyện.

Nhưng này đây, một âm thanh khác xen vào việc thờ phượng của thầy Bruno - một tiếng nói âm ự thốt lên rằng, “Có lẽ Thiên Chúa cũng hài lòng với tiếng kêu ộp ộp của một con ếch như lời thầy hát các Thánh Vịnh”. Thầy Bruno dễ dãi biện bạch, “Trong tiếng kêu ồn ào của một con ếch, có cái gì có thể làm vui tai Thiên Chúa?”. Nhưng giọng nói ấy vẫn không chịu thua, “Tại sao thầy không nghĩ đến việc Thiên Chúa cũng đã tạo nên cả những tiếng ồn?”.

Thầy Bruno quyết định tìm xem lý do. Thầy nhòai người qua cửa sổ và ra lệnh, “Hát!”. Tiếng ộp ộp nhịp nhàng của con ếch toả lan hoà chung với tiếng nhạc nền của tất cả những con ếch vùng lân cận. Và khi

thầy Bruno cùng lên tiếng với âm thanh đó, thì chúng ngưng kêu và thầy khám phá ra rằng, nếu chịu đựng được chúng, chúng thật sự làm phong phú cái im ắng của đêm.

Với khám phá đó, tâm hồn thầy Bruno trở nên hài hoà với vạn vật, và lần đầu tiên trong đời, thầy hiểu ý nghĩa của việc cầu nguyện.

ك

2. Giải đáp cho mọi vấn nạn

Chuyện Do Thái: Tại một thành phố nhỏ nước Nga, những người Do Thái đang nóng lòng đợi chờ một Rabbi. Đây là một dịp hiếm có, vì thế họ dành nhiều thời giờ chuẩn bị những câu hỏi được đặt ra cho con người lành thánh này.

Cuối cùng, ông cũng đến và gặp họ tại sảnh đường thị trấn, ông cảm nhận được sự căng thẳng của bầu khí khi mọi người đang nao nức chờ xem những câu trả lời cho họ từ phía ông.

Trước tiên, không nói với họ một lời, ông chỉ chăm nhìn vào mắt họ và ngâm lên một giai điệu buồn buồn không thành tiếng. Thế là mọi người ngâm nga theo. Ông bắt đầu hát và mọi người cùng hát. Ông đóng đưa thân mình, nhảy múa trang trọng với những bước nhịp

nhàng. Cộng đồng cùng nhảy theo. Trong phút chốc, mọi người bị cuốn hút vào điệu nhảy, tập trung hết cả tâm trí vào nhịp chân đến nỗi quên hết mọi sự trên đời. Và như thế mỗi người trong đám đông làm nên một tổng thể, những rạn nứt bên trong được chữa lành và không gì còn ngăn cản họ tìm gặp Chân Lý.

Gần một giờ sau, vũ điệu mới ngưng dần và dừng lại. Không còn căng thẳng nội tâm, bấy giờ, mọi người ngồi xuống trong an tĩnh, một sự an tĩnh đang ngập tràn căn phòng. Thế rồi, chiều hôm ấy vị kinh sư chỉ nói một câu duy nhất: “Tôi tin rằng, tôi đã giải đáp cho mọi vấn nạn của quý vị”.



3. Kinh nguyện và nhảy múa

Một tu sĩ Hồi Giáo được hỏi tại sao ông thờ phượng Thiên Chúa qua việc nhảy múa. Ông trả lời, “Vì lẽ thờ phượng Thiên Chúa có nghĩa là chết đi cho chính mình, múa nhảy giết chết cái tôi. Khi cái tôi chết đi, mọi vấn nạn cùng chết với nó. Ở đâu không có cái tôi, ở đó có tình yêu, có Thiên Chúa”.

Vị Thầy ngồi với các đồ đệ đang chăm chú lắng nghe. Ông nói, “Các bạn đã nghe nhiều kinh và đã đọc nhiều kinh. Chiều nay tôi muốn các bạn chứng kiến một lời kinh khác”.

Ngay lúc đó, màn mở ra và vũ điệu ba lê bắt đầu.

ك

4. Ba lời cầu nguyện khô hạn

Một thầy đồng đạo Hồi trẩy đi hành hương đền Mecca. Kiệt sức vì hành trình dài, ông nằm mọp bên đường tại một vùng ngoại ô. Vừa chợp mắt vì buồn ngủ, ông bị một người hành hương đang giận dữ đánh thức một cách thô bạo. “Đây là lúc mọi tín đồ sụp đầu hướng về Mecca, còn anh lại chia chân về đền thánh. Anh thuộc loại Hồi Giáo nào?”. Thầy đồng không nhúc nhích, nhưng chỉ mở mắt và nói, “Này người anh em, anh làm ơn đặt chân tôi theo hướng nào mà chúng sẽ không chia vào Thiên Chúa?”.

Lời cầu của một người mộ đạo dân Thần Vishnu:

“Lạy ngài, xin ngài tha ba trọng tội cho con: trước hết, con đã hành hương tại nhiều đền thánh của ngài nhưng lại quên mất ngài ở khắp mọi nơi; thứ đến, con thường cầu xin ngài trợ giúp nhưng lại quên rằng ngài quan tâm đến lợi ích của con hơn chính con; và sau hết, này con đang xin ngài tha thứ cho con khi con biết rằng, mọi tội lỗi của con đều đã được tha trước cả khi con phạm chúng”.

5. Nhà phát minh lửa

Sau nhiều năm làm việc, một nhà phát minh khám phá được cách thức làm ra lửa. Ông đem theo dụng cụ trở lên vùng tuyết phủ Bắc Cực và dạy cho một bộ lạc ở đó nghệ thuật làm ra lửa cùng những lợi ích của nó. Dân chúng bị cuốn hút bởi phát minh mới mẻ này đến nỗi quên cả việc cảm ơn ông. Ngày kia, ông lặng lẽ bỏ đi nơi khác. Là một trong những người cao thượng hiếm có, ông chẳng trông mong được nhớ tới hay được tôn vinh. Những gì ông chờ đợi là sự mãn nguyện khi biết rằng một ai đó đã hưởng được lợi ích từ phát minh của ông.

Bộ lạc tiếp theo ông đi đến cũng nóng lòng học hỏi như bộ lạc trước. Nhưng các thầy sãi ở đó lại phát ghen vì ảnh hưởng của con người xa lạ này trên dân chúng, họ cho người giết ông. Để tránh mọi nghi ngờ về tội ác này, họ đặt một bức tượng của nhà phát minh vĩ đại ngay trên bàn thờ chính của đền thờ và một nghi lễ được phác thảo, trong đó tên tuổi của nhà phát minh sẽ được tôn kính và lưu truyền. Người ta hết sức quan tâm để không một đề mục nào trong nghi thức này phải thay đổi hay bị bỏ qua. Vật dụng làm ra lửa được đặt trịnh trọng trong một chiếc hộp và mọi người bảo nhau, tất cả những ai có lòng tin đặt tay trên đó đều được chữa lành mọi bệnh tật.

Chính vị thầy sãi trưởng nhận trách nhiệm biên soạn *Tiểu Sử Nhà Phát Minh*. Tác phẩm này đã trở thành Sách Thánh, trong đó lòng nhân ái của nhà phát minh được đề cao như một gương mẫu để mọi người noi theo, những công trình hiển hách của ông được tán dương, bản tính siêu phàm của ông làm nên điều phải tin. Các thầy sãi phải liệu làm sao để Sách thánh được lưu truyền cho các thế hệ tương lai trong khi chính họ giải thích một cách có thẩm quyền những gì nhà phát minh dạy và ý nghĩa sự sống cũng như sự chết thánh thiêng của ông. Các vị sẽ trừng phạt đến chết hoặc trục xuất bất cứ ai lạc xa giáo thuyết của họ. Bị chụp lấy bởi những bồng phận mang tính đạo đức đó, dân chúng quên hẳn nghệ thuật làm ra lửa.

ك

6. Hãy hoàn toàn trở nên lửa

Thầy Lot đến cùng Cha Đan Phụ Joseph và nói: “Thưa cha, với khả năng của con, con giữ luật, chay tịnh, suy niệm, thỉnh lặng chiêm ngắm; và trong mức độ có thể, con thanh tẩy tâm hồn khỏi mọi ý tưởng tà vạy. Giờ đây con còn phải làm gì?”. Cha Đan Phụ đứng tuổi đứng dậy, đưa hai tay lên trời và mười ngón tay của ngài như mười ngọn đèn đang cháy. Thầy nói, “Này đây: Hãy hoàn toàn trở nên lửa.

ك

7. Kinh sáng của người thợ giày

Một người thợ giày đến gặp thầy Isaac of Ger và nói, “Xin chỉ cho tôi biết phải đọc kinh sáng làm sao. Khách hàng của tôi là những người nghèo, họ chỉ có một đôi giày. Tôi nhận giày của họ vào chiều tối, sửa cho tới khuya, rạng sáng vẫn chưa xong để họ có giày cho kịp đi làm. Vậy câu hỏi của tôi là làm sao tôi có thể đọc kinh sáng?”

Vị kinh sư hỏi lại: Thế thì từ trước đến giờ anh đọc kinh thế nào?

Đôi khi tôi đọc kinh vội vã rồi trở lại với công việc - nhưng rồi cảm thấy không ổn. Nhiều lần bỏ đọc kinh và cảm thấy thiếu sót làm sao, thỉnh thoảng trong lúc tay tôi đưa búa lên thì gần như tôi nghe tiếng lòng mình thổn thức, “Tội nghiệp tôi, tôi không đọc kinh sáng được”.

Vị kinh sư liền nói, “Nếu tôi là Chúa, tôi sẽ thích lời thổn thức đó hơn là kinh sáng của anh”.

ك

8. A, B, C... Chúa hãy ghép thành kinh

Chiều đã muộn, một nông dân nghèo từ chợ về nhà không tìm thấy cuốn sách đọc kinh của ông. Chiếc xe bò lại hỏng ngay giữa rừng gây phiền hà cho ông vì chắc một điều là hôm nay ông sẽ bỏ đọc kinh. Ông rất buồn vì không có sách để đọc kinh chiều trước khi trời tối.

Vì thế ông thưa với chúa, “Lạy Chúa, con thật đại dột, sáng nay con ra khỏi nhà mà không mang theo sách, trí nhớ của con lại kém cỏi đến nỗi không đọc được kinh nào nếu không có sách. Vậy con sẽ làm thế này: con sẽ đọc chậm rãi bản mẫu tự A, B, C... năm lần và Chúa, Chúa thuộc mọi kinh, có thể ghép các chữ lại với nhau thành những kinh nguyện mà con không thuộc”.

Nghe thế, Chúa mới bảo các thiên thần, “Trong tất cả các lời nguyện mà Ta nghe hôm nay, chắc chắn đây là lời nguyện hay nhất, vì nó tỏ lộ từ một con tim đơn sơ và chân thành”.

ﷻ

9. Nghề của tôi, nghề của Chúa

Người công giáo có thói quen xưng tội với một linh mục và lãnh ơn xá giải như là dấu chứng sự tha thứ của Chúa. Nhưng vì quá thường xuyên nên có nguy cơ hời hợt sử dụng việc xưng tội như một bảo đảm, một

chúng thư giúp họ thoát khỏi sự trừng phạt. Vì thế, họ cậy vào việc xá tội của linh mục hơn là lòng thương xót của Chúa.

Đây là điều mà Perugini, một họa sĩ người Italia thời Trung Cổ, bị cám dỗ khi hấp hối. Ông quyết định không xưng tội, vì cho rằng, nếu chỉ vì sợ mà xưng tội để được thoát chết là phạm thượng và nhục mạ Thiên Chúa.

Vợ ông chẳng biết gì về tâm trạng của ông nên dạn hỏi, liệu ông có sợ chết mà không xưng tội. Ông trả lời, “Bà ơi, bà hãy hiểu điều này: Nghề của tôi là vẽ, và ai cũng biết tôi là một họa sĩ. Nghề của Chúa là tha thứ, và nếu Ngài cũng rành rõi nghề của Ngài như tôi, thì tôi thấy chẳng còn lý do gì để sợ nữa”.

ع

10. Yêu mến thần Hari

Hiền triết Ấn Độ Narada rất sùng kính thần Hari. Sùng kính đến độ ngày kia ông nghĩ, trên cõi đời này, chẳng có ai yêu mến thần hơn ông.

Biết được lòng ông, thần Hari bảo, “Narada, hãy vào thành kia bên bờ sông Ganges, tìm ở đó một người cũng sùng mộ Ta. Ở với người ấy sẽ có lợi cho ngươi.

Narada đến và gặp một nông dân. Mỗi sáng anh thức dậy sớm, xướng tên thần Hari chỉ một lần rồi vác cày ra đồng làm việc cả ngày. Chỉ mãi đến chiều tối trước khi anh buồn ngủ, anh mới gọi tên thần một lần nữa. Narada nghĩ, “Làm sao anh chàng quê mùa này lại sùng bái thần Hari cho được? Suốt ngày hẩn ta chỉ dìm mình vào công việc”.

Bảy giờ thần Hari mới bảo Narada, “Hãy đổ đầy một tô sữa tới miệng, rồi bung đi quanh thành phố và trở về mà không được làm rơi một giọt nào”. Narada làm như thần dạy. Sau đó thần hỏi, “Người nghĩ đến ta được mấy lần khi người đi vòng quanh thành phố?”.

“Không lần nào cả”. Narada trả lời. “Làm sao tôi có thể nghĩ đến ngài khi ngài yêu cầu tôi xem chừng tô sữa?”.

Bảy giờ, thần bảo, “Tô sữa đã thu hút sự chú ý của người đến độ người quên mất Ta. Vậy hãy coi người nông dân kia, dẫu gánh nặng gia đình, Ta vẫn được anh nhớ đến mỗi ngày hai lần!”.

ك

11. Chúa tốt lành

Vị linh mục của ngôi làng kia là một ông thánh, mỗi lần có ai gặp chuyện khó khăn, họ đều tìm đến với

ông. Thế là ông lui vào một nơi riêng biệt trong rừng và dâng một lời kinh đặc biệt. Chúa luôn luôn lắng nghe lời ông cầu xin và dân làng được cứu giúp.

Sau khi linh mục ấy qua đời, mỗi khi có vấn đề dân chúng lại kéo đến với vị kế nhiệm ông vốn không phải là một ông thánh nhưng lại biết bí mật nơi chốn linh thiêng trong rừng và cả lời kinh đặc biệt. Vậy ông cầu nguyện thế này, “Lạy Chúa, Chúa biết con không thánh thiện nhưng hẳn Chúa sẽ không đóng lòng trước lời cầu xin của dân chúng. Vậy xin hãy nhận lời con và đến cứu giúp”. Chúa lại nhận lời và dân làng được cứu giúp.

Khi linh mục này qua đời, mỗi khi gặp khó khăn dân làng lại kéo đến với người kế nhiệm vốn biết lời cầu xin đặc biệt nhưng không biết chốn linh thiêng kia. Nên ông nói, “Lạy Chúa, Chúa bận tâm đến nơi chốn để làm gì? Không phải mọi nơi đều thánh khi có Chúa hiện diện? Vì thế, xin lắng nghe lời con và mau đến cứu giúp”. Chúa lại nhận lời và dân làng được cứu.

Giờ đây thì ông cũng chết, khi dân chúng gặp chuyện rắc rối, họ lại tìm đến người kế nhiệm ông vốn không biết cả cái chốn linh thiêng kia lẫn lời kinh đặc biệt. Vì thế, ông nói, “Lạy Chúa, Chúa không cầu nệ hình thức nhưng lại quan tâm đến tiếng kêu của kẻ cùng khốn. Xin Chúa lắng nghe và mau đến cứu giúp”. Một lần nữa, Chúa lại ra tay.

Sau khi vị này qua đời, người ta lại chạy đến với người kế nhiệm ông mỗi khi có vấn đề. Nhưng vị này lại chuyên về tiền bạc hơn là cầu nguyện. Ông nói với Chúa, “Không biết Ngài thuộc loại Chúa nào đang khi Ngài hoàn toàn có khả năng giải quyết mọi khó khăn do chính Ngài gây nên. Chúa lại từ chối nhấc một ngón tay cho đến khi người ta kêu gào van vái? Vâng Ngài có thể đối xử với họ như Ngài thích”. Rồi ông trở lại với chuyện tiền bạc của mình và Chúa lại nhậm lời ông và ra tay cứu giúp.

ك

12. Cầu nguyện và thời tiết

Một bà lão say mê công việc làm vườn đã tuyên bố, bà chẳng tin một chút nào về những dự báo và một ngày kia các nhà khoa học sẽ tìm được cách thức điều khiển thời tiết. Theo bà, tất cả những gì cần thiết để chế ngự thời tiết chính là cầu nguyện.

Lẽ ra bà nên thay đổi niềm tin ngây ngô của mình chứ.

ك

13. Không được nhậm lời còn tốt hơn là được mà không đúng lúc.

Ở nước Ấn Độ cổ xưa, người ta coi trọng các nghi thức kinh nguyện Vệ Đà vốn được cho là rất khoa học đối với việc khẩn vái đến nỗi khi các hiền nhân cầu mưa thì không bao giờ một nơi nào phải hạn hán cả. Cũng vì thế mà một anh chàng nợ lấy kinh Vệ Đà để cầu khẩn thần giàu Lakshmi, anh xin nữ thần cho anh được giàu có.

Ròng rã mười năm khẩn nguyện không chút hiệu quả, bỗng ngày kia, anh thấy cái hư ảo của sự giàu sang và chấp nhận sống một cuộc đời từ bỏ anh trên núi Hy Mã Lạp Sơn.

Ngày kia, khi đang ngồi chìm đắm trong suy niệm, anh mở mắt ra và thấy trước mặt một người phụ nữ đẹp phi thường, ngọc thể chói sáng như một khối vàng. Anh lên tiếng hỏi:

“Bà là ai và làm gì ở đây?”.

Người phụ nữ đáp, “Ta là nữ thần Lakshmi mà suốt mười hai năm người cầu khẩn, ta đến để ban cho người điều người ước mơ”.

Người ấy kêu lên, “A! Nữ thần kính mến, từ đó đến nay tôi được diễm phúc khi suy niệm và tôi không còn ước muốn giàu sang nữa. Ngài đến quá muộn. Hãy cho tôi biết tại sao ngài đến muộn thế?”.

“Để nói cho người biết sự thật” bà nói, “xét về kinh nguyện lễ nghi mà người đã trung thành thực hiện, thì người đáng được giàu sang. Nhưng vì thương yêu người và muốn làm ích cho người, ta đã giữ lại”.

Nếu được chọn, bạn sẽ chọn điều nào: được những gì mình cầu xin hay là được ơn sống bình an, dù lời cầu xin ấy được chấp nhận hay không chấp nhận?

ك

14. Lời cầu của trẻ

Ngày kia, giáo trưởng Nasruddin thấy ông giáo làng dẫn một đám trẻ đến chùa, ông hỏi :

“Ông dẫn đám trẻ đến đây làm gì?”.

Ông giáo trả lời, “Hạn hán trong xứ và chúng tôi tin rằng lời cầu của những trẻ em vô tội này sẽ đánh động được lòng Đấng Toàn Năng”.

Vị giáo trưởng nói, “Điều quan trọng không phải là những lời kêu van của người vô tội hay kẻ gian ác, nhưng chính là sự khôn ngoan và ý thức.

Ông giáo la lên, “Làm sao ngài lại dám nói những lời phạm thượng đó trước mặt những đứa trẻ này! Ngài hãy chứng minh điều ngài vừa nói, bằng không, chúng tôi tố cáo thầy rồi đạo”.

Vị giáo trưởng ôn tồn nói, “Dễ thôi. Nếu lời cầu nguyện của trẻ con đáng kể cho một điều gì, hẳn trong xứ này chẳng nơi nào có thầy giáo cả, bởi không gì trẻ con ngán ngẩm cho bằng phải đi học. Lý do thầy còn giữ lại những lời cầu ấy là rằng, chúng tôi, những người biết rõ hơn trẻ con, giữ thầy lại để dạy dỗ chúng.

ك

15. Kẻ quấy rầy

Một cụ già đạo đức cầu nguyện mỗi ngày năm lần đang khi bận đồng nghiệp của ông chẳng bao giờ đặt chân đến nhà thờ. Hôm mừng sinh nhật thứ tám mươi của mình, cụ già cầu nguyện như sau:

“Ôi lạy chúa! Từ lúc con còn trẻ, chưa một ngày nào mà con không đến nhà thờ buổi sáng và đọc kinh mỗi ngày năm lần. Con đi đâu, quyết định điều gì, quan trọng hay không quan trọng, không khi nào mà con không kêu danh Chúa. Nay, với tuổi già, con phải làm gấp đôi mọi chuyện đạo đức và cầu nguyện với Ngài không ngưng nghỉ, đêm cũng như ngày; vậy mà, con đây, vẫn nghèo đói như một con chuột nhà thờ. Ngài coi, ông bạn đồng nghiệp của con. Ông ấy uống rượu, bài bạc, thậm chí khi đã về già lại còn giao du với các bà xấu nét, vậy mà ông ấy cuộn mình trên vàng. Con

sợ rằng chưa bao giờ ông ấy mở miệng cầu nguyện dù là một lời cầu nguyện đơn sơ nhất. Giờ đây lạy Chúa, con không cầu Chúa phạt ông ấy, vì như thế, con đâu còn là người có đạo. Nhưng xin Chúa hãy nói cho con, tại sao, tại sao, tại sao Chúa để cho ông ấy giàu có và tại sao Chúa lại đối xử với con như thế?”.

Chúa trả lời, “Bởi vì ngươi là kẻ quấy rầy Ta chưa từng thấy”.

Nội quy của một đan viện kia không bảo: “Đừng nói”, nhưng “Đừng nói, trừ phi bạn làm cho sự thinh lặng có ý nghĩa hơn”.

Về việc cầu nguyện, cũng có thể nói được như thế chứ?

☩

16. Lời cầu nguyện, người cầu nguyện

Bà hỏi: “Tối nào con cũng cầu nguyện chứ?”.

Cháu nói: “Vâng, thưa bà!”.

Bà hỏi: “Mỗi sáng thì sao?”.

Cháu nói: “Không, vì ban ngày con không sợ”.

☩

17. Bà lão đạo đức

Sau cuộc chiến, một bà lão đạo đức bảo: “Chúa quá tốt lành với chúng ta. Chúng ta đã cầu nguyện và cầu nguyện rất nhiều, thế là bao nhiêu bom đạn đều trút xuống thành phố bên kia!”.

ك

18. Cầu nguyện cho Hitler

Cuộc bách hại người Do Thái của Hitler trở nên quá tàn bạo đến nỗi có hai người Do Thái quyết định ám sát ông. Họ ôm súng mai phục ở một địa điểm mà họ biết Hitler sẽ đi qua. Hitler đến trễ và một ý nghĩ kinh hoàng chợt đến với Samuel. “Joshua”, anh nói, “hãy cầu nguyện cho đừng có điều chi xảy ra với ông ấy!”.

ك

19. Bà dì đạo đức

Mỗi năm, các cô cậu đều có thói quen mời bà dì đạo đức của chúng đi chơi xa. Năm nay, chúng quên mất. Nhưng rồi, giấy mời cũng đến vào phút chót, dì chúng bảo, “Trễ quá rồi. Mình vừa cầu nguyện cho trời mưa”.

ك

20. Cho đến khi Cha xen vào

Một linh mục thấy có người phụ nữ tay ôm lấy đầu gối trong ngôi nhà thờ vắng tanh. Một giờ trôi qua, rồi hai giờ. Người phụ nữ vẫn ngồi đó.

Nghĩ rằng đây là một linh hồn thất vọng. Nóng lòng giúp đỡ cô, vị linh mục tiến lại phía cô và nói, “Tôi có thể giúp cô điều gì chẳng?”. “Không, thưa Cha”, cô ấy đáp, “Con đã có được tất cả những gì con cần”.

Cho đến khi Cha xen vào!

ك

21. Bốn cấp độ của cầu nguyện

Một cụ già có thói quen ngồi bất động hàng giờ cuối nhà thờ. Ngày kia, cha sở đến hỏi xem Chúa nói gì với ông. Ông già trả lời:

“Chúa không nói gì cả, Ngài chỉ nghe”.

“Vậy thì ông nói gì với Chúa?”.

“Con cũng chẳng nói gì cả, con cũng chỉ nghe”.

Bốn cấp độ của cầu nguyện:

Tôi nói, Chúa nghe.

Chúa nói, tôi nghe.

*Không ai nói, cả hai đều nghe.
Không ai nói, chẳng ai nghe: Thinh lặng.*

ک

22. Tiến bộ của cầu nguyện

Thầy Bayazid Bistami mô tả sự tiến bộ của mình trong việc cầu nguyện thế này: “Lần đầu tiên viếng thăm toà Kaaba tại đền Mecca, tôi đã thấy Kaaba. Lần thứ hai, tôi đã thấy Thần của Kaaba. Lần thứ ba, tôi không thấy Kaaba, cũng chẳng thấy Thần của Kaaba”.

ک

23. Ý nghĩa của việc cầu nguyện

Ngày kia, hoàng đế Moghul, Akbar, đi săn trong rừng. Khi đến giờ cầu nguyện ban chiều, ông xuống ngựa, trải thảm trên mặt đất và quỳ gối cầu nguyện theo cách thức những người Hồi Giáo đạo đức khắp nơi thường làm.

Đúng lúc ấy, một cô thôn nữ hốt hoảng vì chồng chị đi từ sáng sớm mà nay vẫn chưa về. Cô vội vã chạy chỗ này chỗ kia lo lắng tìm chồng. Đang mãi bận tâm, cô không hề để ý là hoàng đế đang cúi mặt quỳ đó, cô té trượt vào ông; vội vã đứng lên không một lời xin lỗi, cô chạy vào rừng.

Hoàng đế Akbar khó chịu vì sự gián đoạn đó, nhưng là một tín đồ Hồi Giáo ngoan đạo, ông cũng giữ luật không nói với bất kỳ ai trong giờ cầu nguyện.

Ngay khi ông cầu nguyện xong, cô thôn nữ trở lại, hơn hờ sánh vai với người chồng vừa tìm được. Cô ngạc nhiên và khiếp sợ khi thấy Hoàng đế cùng đoàn tùy tùng. Hoàng đế Akbar đùng đùng nổi giận và gào lên với cô, “Giải thích thái độ vô lễ của ngươi, bằng không, sẽ bị phạt”.

Cô gái bỗng dung hết sợ, nhìn vào mắt Hoàng đế và nói, “Thưa Đức Vua, con chỉ nghĩ đến nhà con đến nỗi con không thấy Đức Vua ở đây, cả khi con dẫm lên Đức Vua. Bởi lẽ lúc đó Đức Vua đang cầu nguyện, Đức Vua chỉ nghĩ đến một Đấng vốn vô cùng quý báu hơn cả chồng con. Vậy làm sao mà Ngài nhận ra con được?”.

Hoàng đế xấu hổ lặng thinh. Về sau, ông tâm sự với một người bạn rằng, một cô thôn nữ chẳng học hành gì cũng chẳng là giáo trưởng Hồi Giáo đã dạy cho ông ý nghĩa của việc cầu nguyện.

ﷻ

24. Kinh gì cũng được

Ngày kia, vị Thầy đang cầu nguyện. Các môn đệ đến bên và hỏi: “Thưa thầy, xin dạy chúng con cầu nguyện”. Và đây là những gì ông đã dạy cho các đồ đệ:

Có hai người cùng đi qua một cánh đồng, họ thấy một con bò đực hung hãn. Lập tức họ đâm đầu chạy về bờ rào gần nhất và con bò vẫn bám sát. Cả hai người đều thấy rõ ràng là họ không thể thoát nổi, nên một người mới vội kêu lên với người kia, “Nó kia! Vô phương rồi. Cầu nguyện đi! Nhanh lên!”.

Người kia la lớn, “Cả đời tôi không bao giờ cầu nguyện, giờ cầu làm sao đây?”.

“Không quan trọng. Bò sắp chộp mình rồi. Kinh gì cũng được”.

“Thôi, tôi đọc cái kinh cha tôi thường đọc trước bữa ăn, “Lạy Chúa, xin cho chúng con biết cảm ơn Chúa thật lòng về những gì Chúa sắp ban cho chúng con ...”.

Không ai nên thánh hơn những người học biết chấp nhận những gì mình có.

Cuộc đời mỗi người như một ván bài, những gì bạn được trao tặng là những quân bài đầu tiên để bạn khởi sự tốt nhất với hết khả năng.

Ai không chấp nhận những gì được trao, và cứ nằng nặc đòi những gì không thuộc về mình, sẽ thất bại.

Chúng ta không có quyền chọn lựa sống hay không sống cuộc đời này. Chỉ có một chọn lựa: phải sống làm sao.

﷽

25. Cầu nguyện là sống giây phút hiện tại

Ngày kia, vị Thầy hỏi một đồ đệ điều gì đang làm anh phiền muộn.

“Con nghèo quá”, đồ đệ trả lời. “Quá khốn cùng đến nỗi con không thể học hành và cầu nguyện”.

Vị Thầy mới nói, “Chính lúc này đây, điều con phải học và cầu nguyện chính là chấp nhận cuộc sống như con đang có”.

﷽

26. Nhìn xem, hiểu biết và thỉnh lặng

Vào một ngày giá lạnh, vị Thầy và các đồ đệ của ông xúm quanh một bếp lửa.

Một trong các đồ đệ nhắc lại lời dạy của Thầy, “Vào một ngày giá buốt như thế này, tôi biết rõ tôi phải làm gì?”.

Những người khác hỏi, “Anh sẽ làm gì?”

“Giữ mình cho ấm!. Và nếu không thể được thì tôi vẫn biết phải làm gì?”.

“Làm gì nữa?”.

“Đông cứng lại”.

Không thể thật sự chối bỏ hay chấp nhận thực tại. Chạy trốn thực tại, chẳng khác nào chạy trốn đôi chân bạn. Chấp nhận thực tại, chẳng khác nào hôn lên đôi môi mình. Tất cả những gì bạn phải làm là nhìn xem, hiểu biết và tỉnh lặng.

ع

27. Làm bạn với nó

Có người đàn ông đến với một bác sĩ tâm lý và nói rằng, đêm nào ông cũng nhìn thấy một con rồng mười hai chân, ba đầu. Ông suy nhược và không thể chớp mắt, ông sắp suy sụp hoàn toàn, thậm chí nghĩ đến việc tự tử.

“Tôi nghĩ là tôi có thể giúp ông” bác sĩ nói, “nhưng tôi nói cho ông biết là phải mất một hoặc hai năm và ông phải trả tới ba ngàn đôla”.

“Ba ngàn đôla!”. Người kia la lên, “Thôi, quên đi! Tôi sẽ về và làm bạn với nó!”.

ك

28. Hoàng đế hay tên ăn mày?

Bị thuyết phục bởi những người láng giềng, nhà thần nghiệm Hồi Giáo Farid tìm tới triều đình ở Delhi mong xin Hoàng đế Akbar ban cho dân làng một đặc ân. Tới sân châu, Farid thấy Hoàng đế Akbar đang cầu nguyện.

Cuối cùng, khi hoàng đế đã nhận lời, Farid liền hỏi, “Hoàng thượng vừa cầu xin điều gì?”.

Nhà vua trả lời, “Ta cầu xin Đấng Từ Bi ban cho ta thành công, của cải và trường thọ”.

Farid vội vã quay lưng, vừa đi vừa nói, “Ta đến đây để gặp một Hoàng đế; thế mà gặp phải một tên ăn mày không hơn không kém những tên ăn mày khác!”.

ك

29. Lễ ngoài đường

Một bà sùng đạo hết lòng yêu mến Chúa. Mỗi sáng bà đi lễ; trên đường, đám trẻ réo gọi, những người ăn xin bám sát... nhưng vì quá cảm lòng cảm trí đến nỗi bà không thấy họ.

Theo thói quen thường ngày, bà đến nhà thờ đúng giờ lễ. Đẩy cửa, nhưng hôm ấy, cửa đóng. Bà đẩy mạnh hơn và biết cửa đã khoá.

Bà thất vọng khi nghĩ rằng, sẽ bỏ lễ lần đầu tiên trong nhiều năm, và không biết phải làm gì, bà ngược nhìn lên. Và ở đó, ngay trước mặt bà, một mảnh giấy được găm vào cánh cửa. Nội dung: “Ta ở ngoài đó!”.

ك

30. Tạm biệt Chúa

Người ta quen kể về một ông thánh nào đó rằng, mỗi khi rời nhà để đi làm những bổn phận đạo đức, ông đều nói, “Thôi, tạm biệt Chúa, con đi nhà thờ đây!”.

ك

31. Sự huyền nhiệm của cầu nguyện

Ngày kia một đan sĩ đang đi dạo trong vườn nhà dòng, ông nghe tiếng chim hót.

Lắng nghe tiếng chim ca, tâm hồn ông ngây ngất. Ông tưởng chừng như trước đó chưa bao giờ nghe, nghe thực sự, tiếng chim hót.

Khi tiếng chim dứt, ông trở về đan viện và sững sờ thấy mình hoàn toàn xa lạ với anh em; họ cũng không biết ông.

Mãi lâu sau, cả họ và ông mới khám phá ra rằng, ông đã trở lại đan viện sau nhiều thế kỷ vắng mặt. Ông đã đi vào cõi vĩnh hằng khi hoàn toàn chú tâm vào tiếng chim ca thuở nào, lúc mà thời gian ngừng trôi.

Cầu nguyện trở nên hoàn hảo khi không còn vấn đề thời gian.

Không còn vấn đề thời gian một khi nhận thức trở nên tinh tuyền.

Nhận thức trở nên tinh tuyền khi thoát khỏi những tiên kiến và tất cả những gì được coi là hơn thua.

Bấy giờ, điều huyền diệu sẽ đến và tâm hồn ngập tràn sự ngỡ ngàng.

❧

32. Sự động đặc và cầu nguyện

Vị Thầy mời ông Tổng Đốc thực hành suy niệm, ông bảo ông quá bận, ông đã nhận được mấy dòng này: “Ông làm tôi nghĩ đến một người bịt mắt đi trong rừng, người ấy quá bận để tháo tấm giải che mắt”.

Ông Tổng Đốc lại viện cớ không có thì giờ, vị Thầy bảo, “Thật là sai lầm khi nghĩ rằng, không thể cầu nguyện vì thiếu thời giờ: lý do thực sự là đầu óc ngài quá động đặc”.

ك

33. Mài rìu

Một chuyên gia nghiên cứu hiệu quả trình lên Henry Ford bản báo cáo của mình. “Như ông sẽ thấy, bản phúc trình hết sức tích cực, chỉ trừ anh chàng ngồi trong đại sảnh kia. Mỗi lần tôi đi qua, đều thấy gã ngồi gác chân lên bàn. Anh ta chỉ lãng phí tiền bạc của ông.

Henry Ford bảo, “VẬY mà anh ấy đã từng đưa ra một ý tưởng khiến chúng ta ăn nên làm ra. Tôi nhớ chính xác là lúc ấy chân anh ấy cũng gác trên bàn”.

Một tiểu phu mệt lã người cứ mất thời giờ và sức lực đón củi với một cái rìu dài, bởi, như ông nói, ông không có giờ dừng lại để mài rìu.

ع

34. Thiên Chúa mất nhà

Ngày xưa ngày xưa, có một khu rừng nơi chim chóc ca hát ban ngày và côn trùng rả rích ban đêm; cây cối tươi xanh, bông hoa đua nở, mọi tạo vật tha hồ rong chơi.

Tất cả những ai đến đây đều được dẫn đến Cô Tịch, nhà của Thiên Chúa, Đấng ngự trong thanh lặng và vẻ đẹp của thiên nhiên.

Nhưng rồi đã đến cái thời Vô Tri, lúc con người xây dựng những tòa nhà cao hàng nghìn feet và phá hủy sông ngòi, rừng núi trong vòng một tháng. Cũng thế, người ta xây cất những nơi thờ phượng bằng gỗ của cây rừng và những khối đá dưới đất rừng. Các ngọn tháp nhà thờ, cửa đền chùa vươn lên trời cao; không gian tràn ngập tiếng chuông ngân cùng với câu kinh tiếng hát và lời chúc tụng.

Và bỗng dưng, Thiên Chúa mất nhà.

Thiên chúa giấu kín mọi sự bằng cách đặt chúng trước mặt chúng ta!

Kìa! Hãy nghe tiếng chim ca, tiếng gió trong lùm cây, tiếng đại dương gầm thét; hãy nhìn một ngọn cây, một chiếc lá đang lìa cành, một bông hoa... như thể lần đầu.

Bỗng nhiên, bạn có thể gặp gỡ Thực Tại, gặp gỡ Thiên Đàng mà từ đó, ngay thời ấu thơ, chúng ta đã bị loại ra bởi sự hiểu biết của mình.

Nhà thần nghiệm Ấn Độ Saraha nói: “Hãy biết đến cái hương vị này, hương vị vắng bóng Đấng Toàn Tri”.

Ý THỨC

ك

35. Ba trụ cột của Kitô giáo

Một cuộc bách hại đạo thánh dữ dội bùng nổ trên toàn đất nước và ba trụ cột của Kitô giáo - Thánh Kinh, Thờ Phụng và Bác Ái, diện kiến Thiên Chúa để bộc bạch nỗi lo lắng của họ rằng, nếu tôn giáo bị nghiền nát, cả ba không còn lý do gì nữa để tồn tại.

Chúa liền bảo, “Đừng lo, Ta dự định phá xuống trần gian một Đấng lớn hơn các ngươi”.

“Tên Đấng ấy là gì?”.

Chúa nói, “Biết mình”. “Đấng ấy sẽ làm những việc lớn lao hơn bất cứ vị nào trong các ngươi đã làm”.

ك

36. Tự phụ và hiểu biết

Ba nhà hiền triết cùng thực hiện một cuộc hành trình, vì dẫu được coi là khôn ngoan trong xứ sở, họ vẫn đủ khiêm tốn để hy vọng chuyến đi sẽ mở mang sự hiểu biết của mình.

Vừa bước vào một đất nước láng giềng, họ thấy tự đàng xa một ngôi nhà chọc trời; chắc phải là một vật

gì dữ tợn lắm, họ tự hỏi. Hiên nhiên là cứ đến và xem. Nhưng không, làm như vậy có vẻ nguy hiểm quá. Có thể đó là một cái gì sẽ nổ tung nếu có ai đến gần? Sẽ khôn ngoan hơn khi cùng nhau quyết định đó là cái gì trước khi đến xem nó. Nhiều lý thuyết khác nhau được đặt ra, cân nhắc, và theo kinh nghiệm đã có, họ loại bỏ các lý thuyết ấy. Sau cùng, vẫn dựa trên nền tảng kinh nghiệm phong phú bao đời của mình, họ xác định, dù gì đi nữa, vật ấy cũng chỉ có thể được đem đặt ở đó bởi những người khổng lồ.

Điều này dẫn họ đến kết luận: sẽ an toàn hơn cho cả ba người, họ nên rời khỏi xứ này. Vậy là họ lui gót về quê, thêm một chút gì đó vào kho kinh nghiệm của mình.

*Tự phụ làm lệch lạc óc nhận xét
Nhận xét đưa ra điều mình nghĩ
Điều mình nghĩ sản sinh kinh nghiệm
Kinh nghiệm phát sinh thái độ
và rồi, thái độ lại củng cố óc tự phụ.*

ك

37. Cố chấp

Hai người thợ săn thuê một chiếc máy bay để tới một khu rừng. Hai tuần sau, viên phi công trở lại đón họ. Nhìn những con thú họ bắn được, viên phi công nói,

“Máy bay này chỉ chở được một con bò rừng. Các anh phải bỏ lại một con”.

Những người thợ săn phản đối, “Nhưng năm ngoái, viên phi công để chúng tôi chở đến hai con cũng trong chiếc máy bay kích cỡ này”.

Có phần nghi ngại, nhưng cuối cùng viên phi công nói, “Nếu năm ngoái các anh chở được như vậy, thì tôi nghĩ chúng ta cũng có thể chở lại thôi”.

Thế là máy bay cất cánh với ba người và hai con bò rừng. Nhưng nó không thể đạt độ cao và đâm sầm xuống một ngọn đồi kề cận. Ba người bò ra và nhìn quanh. Một người hỏi người kia, “Theo anh, chúng ta đang ở đâu?”. Người kia quan sát chung quanh rồi nói, “Tôi nghĩ, chừng hai dặm về phía trái chỗ máy bay rớt năm ngoái”.

ك

38. Cậu tôi?

Một đôi vợ chồng trở về nhà sau đám tang của người cậu tên Geoges, người đã sống với họ hai mươi năm với bao phiền toái ông gây nên đến nỗi suýt làm hỏng cuộc hôn nhân của họ.

“Này em, có điều này anh phải nói với em”. Anh chồng nói. “Nếu không vì tình yêu dành cho em, anh hẳn không chịu đựng được cậu Geoges của em dù chỉ một ngày”.

“Cậu Geoges của em?”. Cô vợ kinh hoàng kêu lên, “Em nghĩ ông ấy là cậu của anh chứ!”.

ك

38. Lời đồn

Mùa hè năm 1946, tin đồn về một nạn đói được truyền đi khắp tỉnh một vùng Nam Mỹ. Sự thật thì năm ấy vẫn được mùa, thời tiết thuận lợi cho một mùa bội thu. Nhưng cả tin vào lời đồn đại đó, hai mươi ngàn nông dân bỏ ruộng đồng để lên thành phố. Vì quyết định của họ, mùa màng thất thu, hàng ngàn người chết đói, và tin đồn về nạn đói là đúng.

ك

39. Tranh luận với Giáo Hoàng

Nhiều năm về trước, vào thời Trung Cổ, các vị cố vấn thúc ép Đức Giáo hoàng đuổi hết người Do Thái ra khỏi Roma. Họ nói, thật khó coi khi những người này cứ sống nhớn nhợ ngay giữa trung tâm của đạo Công giáo. Một sắc chỉ trục xuất được phác thảo và ban

hành khiến người Do Thái rất đỗi kinh hoàng. Họ biết, dù đi đâu, họ cũng sẽ bị đối xử tệ hơn ở Roma. Vậy là họ đến cầu cứu Đức Giáo hoàng, xin ngài xét lại sắc chỉ. Là một người không thiên vị, Đức Giáo hoàng đưa ra một đề nghị thẳng thắn: những người Do Thái hãy chọn cho mình một người ra tranh luận với ngài mà không dùng lời nói. Nếu người của họ thắng, họ được ở lại.

Cộng đồng Do Thái họp nhau để xem xét đề nghị. Từ chối đề nghị là chấp nhận ra đi, đồng ý tranh luận là đón lấy thất bại, vì ai có thể thắng trong cuộc tranh luận mà Đức Giáo hoàng vừa là người tranh luận vừa là người phán quyết? Dầu thế, không còn con đường nào khác ngoài việc đồng ý. Chỉ có một điều là không thể tìm được người tình nguyện sẽ ra tranh luận với Đức Giáo hoàng. Gánh nặng vận mệnh của cả một cộng đồng Do Thái là điều không một người nào có thể gánh lấy.

Khi người gác cổng hội đường nghe biết những gì đang xảy ra, anh đến gặp vị Trưởng kinh sư và tình nguyện đại diện cho cộng đồng trong cuộc tranh luận này. Nghe vậy, các kinh sư khác lên tiếng, “Anh gác cổng? Không thể được!”.

Vị kinh sư trưởng nói, “Vì không ai trong chúng ta tình nguyện, nên hoặc là anh gác cổng hoặc là không

tranh luận”. Vì không tìm được ai khác nên anh gác công được chỉ định đi tranh luận với Đức Giáo hoàng.

Ngày trọng đại đến, Đức Giáo hoàng an vị trên ngai toà tại công trường thánh Phêrô, chung quanh có các hồng y, đối diện là đông đảo các giám mục, linh mục và giáo dân. Chẳng mấy chốc, phái đoàn ít ỏi của người Do Thái đến với những chiếc áo choàng đen, những vị râu dài và anh gác công ở giữa.

Đức Giáo hoàng quay về phía anh gác công và cuộc tranh luận bắt đầu. Đức Giáo hoàng trịnh trọng đưa một ngón tay lên và vạch ngang trời. Lập tức anh gác công chìa ngón tay xuống đất một cách rõ nét. Xem ra Đức Giáo hoàng có vẻ lùi lại. Rồi thậm chí còn trịnh trọng hơn, ngài lại đưa một ngón tay lên chỉ thẳng mặt anh gác công và giữ như thế. Lập tức, anh gác công liền đưa ba ngón tay lên chỉ thẳng Đức Giáo hoàng và cũng giữ như vậy. Xem ra ngài kinh ngạc vì cử chỉ đó. Rồi Đức Giáo hoàng thọc tay vào túi, lấy ra một trái táo; anh gác công lại cũng dứt tay vào túi mình lấy ra một lát bánh không men. Đúng lúc này, Đức Giáo hoàng lớn tiếng tuyên bố, “Người đại diện cộng đồng Do Thái thắng cuộc. Sắc chỉ trục xuất được huỷ!”.

Lập tức, các chức sắc Do Thái vây quanh người gác công và dẫn anh ta đi. Các hồng y cũng tập hợp quanh Đức Giáo hoàng trong nỗi ngạc nhiên. Họ hỏi, “Tâu Đức Thánh Cha, chuyện gì vậy?”. Ngài bảo, “Chúng

ta không thể tiếp tục cuộc đấu tài đấu trí chóng vánh này được”.

Quệt mồ hôi trán, ngài nói: “Y là một thần học gia tài giỏi, một bậc thầy tranh luận. Ta bắt đầu bằng cách vạch ngón tay lên trời để nói rằng toàn thể vũ trụ đều thuộc về Thiên Chúa. Anh ta lại chỉ một ngón tay xuống đất để nhắc ta rằng, còn có một nơi được gọi là hỏa ngục, nơi ma quỷ làm bá chủ. Ta lại đưa một ngón tay lên để nói rằng Thiên Chúa, Đấng độc nhất. Các người tưởng tượng ta kinh ngạc làm sao khi đối thủ đưa ba ngón tay lên để nói rằng, Thiên Chúa duy nhất cùng tỏ mình ra trong Ba Ngôi, qua đó, anh chân nhận giáo lý của chúng ta về mầu nhiệm Ba Ngôi! Biết rằng không thể nào thắng được nhà thần học tài ba đó, ta chuyển cuộc tranh luận sang một lãnh vực khác. Ta lấy ra một quả táo để nói rằng, một vài tư tưởng mới cho rằng trái đất thì tròn. Tức khắc, ông ấy lấy ra một lát bánh không men nhằm nhắc Ta, theo Kinh Thánh, trái đất lại phẳng. Vậy là chẳng còn gì nữa ngoài việc thừa nhận chiến thắng thuộc về ông ấy?”.

Lucs này cộng đồng Do Thái kéo nhau về hội đường của mình, họ hoang mang hỏi anh gác cổng, “Chuyện gì vậy?”.

“Toàn chuyện tầm phào!”, anh phân nộ trả lời, “Này coi, trước hết Đức Giáo hoàng vung tay như muốn nói tất cả những người Do Thái phải ra khỏi Roma. Thế là

tôi chỉ ngay xuống đất để ngài hiểu rõ rằng chúng ta chẳng đi đâu cả. Rồi ngài chỉ ngón tay đầy đe dọa vào tôi như để nói, “Đừng hỗn xược!”. Thế là tôi đưa luôn cả ba ngón tay để nói với ngài rằng, chính ngài ba lần tráo trở với chúng ta khi đọc đoán buộc chúng ta rời khỏi Roma. Chuyện tiếp theo, là tôi thấy ngài lấy phần ăn trưa của mình ra và tôi cũng lấy phần ăn của tôi ra”.

ك

40. Thực tế

Phần lớn thực tế, không phải là những gì chúng ta chính chúng nhưng là những gì chúng ta gán cho chúng.

Trên một chuyến bay, một bà Do Thái ngồi cạnh một thanh niên Thụy Điển to con, bà nhìn anh chăm chăm. Cuối cùng, quay qua anh, bà hỏi, “Xin lỗi, cậu là người Do Thái?”.

Người thanh niên trả lời, “Không”.

Vài phút sau, bà lại quay sang cậu và nói, “Cậu có thể nói cho tôi, cậu biết đấy, cậu là người Do Thái, không phải sao?”.

Người thanh niên bần gát, “Tuyệt đối không”.

Bà ấy tiếp tục quan sát cậu một lúc rồi nói, “Tôi có thể nói rằng, cậu là người Do Thái”.

Để khỏi phiền hà, người thanh niên nói, “Thôi được, vậy tôi là người Do Thái!”.

Bà ấy lại nhìn cậu ta rồi lắc đầu nói, “Nhưng trông cậu không giống Do Thái tí nào!”.

Trước hết chúng ta đưa ra kết luận, rồi cách này cách khác, chứng minh chúng.

گ

41. Thực tế bạn nghĩ

Tại hàng rau của siêu thị, một phụ nữ cúi xuống nhặt vài quả cà chua. Ngay lúc ấy, bà cảm thấy đau nhói ở lưng; bà không thể cử động và la lên. Một khách hàng đứng cạnh cúi xuống với vẻ cảm thông bảo rằng, “Nếu chị nghĩ cà chua đắt quá, chị nên coi lại giá cả”.

Bạn ứng xử theo thực tế hay theo cái thực tế bạn nghĩ ra?

گ

42. Mất giày?

Một người đàn ông bước lên xe buýt và thấy mình đang ngồi cạnh một cậu nhóc rõ là dân bụi. Cậu nhóc chỉ mang một chiếc giày.

“Rõ là cậu mất một chiếc giày?”.

“Không, thưa ông”, cậu nhóc đáp, “cháu nhặt được một chiếc”.

Điều hiển nhiên đối với tôi không hẳn là sự thật.

ك

43. Nghe gì từ đất?

Một anh chàng cao bồi đang cỡi ngựa qua sa mạc, thấy một người da đỏ nằm sấp bên đường, đầu và tai nghiêng xuống đất.

“Ông làm sao thế?”, chàng cao bồi hỏi. “Một tên da trắng tóc đỏ lái một chiếc Mercedes Benz xanh sẫm mang biển số SDT965, trong xe chở một con chó berger Đức chạy về hướng Tây”.

“Ông ơi, ông muốn nói ông biết chuyện đó chỉ nhờ dán tai xuống đất?”.

“Tôi không nghe gì từ đất cả. Chiếc SOB cán tôi và bỏ chạy”.

ك

44. Nhìn vào đâu?

Một con trai thấy hạt ngọc của mình rơi vào kẽ đá dưới đáy biển. Sau mọi nỗ lực, nó nhặt lại hạt ngọc và tìm cách đặt trên một chiếc lá bên cạnh mình.

Biết rằng con người đi tìm ngọc, nó nghĩ, “Hạt ngọc này sẽ hấp dẫn họ, họ sẽ nhặt ngọc mà không làm hại mình”.

Tuy nhiên, khi anh thợ lặn tìm ngọc xuất hiện, mắt anh chăm chú tìm trai và không hề để ý đến viên ngọc trên chiếc lá.

Anh chộp lấy con trai, một con trai không có ngọc và để viên ngọc rơi xuống kẽ đá.

Bạn biết rất rõ bạn đang nhìn vào đâu. Đó là lý do tại sao bạn thất bại trong việc tìm kiếm Thiên Chúa.

ك

44. Mẹ đây mà!

Tại ngân hàng, một phụ nữ yêu cầu nhân viên cho bà rút một số tiền.

Chiếu theo thể lệ, nhân viên yêu cầu bà xuất trình thẻ căn cước.

Người đàn bà há miệng vì kinh ngạc. Cuối cùng, bà thốt lên, “Nhưng Jonathan, mẹ đây mà!”.

Nếu bạn cho câu chuyện trên là buồn cười, thì có bao giờ chính bạn lại không nhận ra Chúa không?

ك

45. Phép lạ?

Một thanh niên kia dắt con chó săn tập sự của mình đi thử vận. Chẳng mấy chốc, anh bắn được một con vịt trời, nó rơi xuống hồ. Con chó lội ra, nhặt con vịt và mang đến cho chủ.

Cậu lạng người! Cậu bắn hạ một con vịt khác. Lại một lần nữa, đang khi cậu dụi mắt vì không tin, con chó lại chạy trên mặt hồ và tìm mang con vịt về.

Thật khó tin những gì mắt thấy, cậu rủ thêm người bạn hàng xóm cùng đi săn ngày hôm sau. Một lần nữa, mỗi khi cậu hoặc anh bạn bắn hạ một con chim, con chó lại chạy trên mặt hồ và mang con vật về. Cậu ấy không nói gì cả, bạn cậu cũng không. Cuối cùng, không thể lạng thính lâu hơn, cậu buột miệng, “Anh có thấy điều gì khác thường nơi con chó ấy không?”.

Anh bạn hàng xồm quệt tay vào má trâm ngâm suy nghĩ. Cuối cùng anh nói, “Vâng, cậu thấy đó, tôi thấy rằng, con trai của một tay thợ săn lại không biết bơi!”.

Phép lạ xem ra là một cái gì quá hiếm hoi trong cuộc sống. Không phải, nhiều hơn thế: chính cuộc sống đã là một phép lạ và bất cứ ai thôi nghĩ là nó quá hiếm hoi như thế, sẽ thấy phép lạ tức khắc.

ک

46. Con chó thông minh

Một người đàn ông thấy bạn mình chơi bài với con chó thì nói, “Anh có một con chó thật thông minh”.

“Không thông minh như anh nghĩ đâu, Mỗi khi bắt được một con bài tốt, nó vẫy đuôi”.

ک

47. Tìm kiếm

Ông bà nội cãi nhau, bà giận đến nỗi không thềm nói với ông một lời.

Hôm sau, đầu phía ông thì đã quên hết cuộc cãi vã, nhưng bà thì không, nên vẫn tiếp tục im lặng và lặng

tránh ông. Ông làm cách mấy cũng không thành công cho bà hết im lặng âm ỉ.

Cuối cùng, ông bắt đầu lục lợi lung tung trong tủ chén và các hộc bàn. Vài phút sau, không thể chịu được hơn nữa, bà giận dữ nói, “Ông tìm cái gì đó?”.

“Cám ơn Chúa, tôi tìm ra rồi”, ông nói với một nụ cười kín đáo, “Giọng của bà”.

Nếu Thiên Chúa chính là điều bạn kiếm tìm, hãy nhìn một nơi nào khác.

ك

48. Tìm kiếm chân lý

Tên quý thầy người học đạo đi vào nhà một đạo trưởng, nó quyết định dốc toàn lực kéo người ấy khỏi con đường tìm kiếm chân lý.

Thế là nó đưa ra mọi cám dỗ khả thi: của cải, lạc thú, danh vọng, quyền lực, uy tín. Nhưng với nhiều kinh nghiệm trong đường thiêng liêng, người ấy đã dễ dàng đánh bại chúng. Ước vọng đường lành của anh thật lớn lao.

Khi diện kiến vị đạo trưởng, không hiểu sao anh tiến lại đằng sau và thấy vị đạo trưởng ngồi trên một chiếc

ghế nệm và các đồ đệ ngồi dưới chân ông. Anh nghĩ, “Người này thật thiếu khiêm tốn, một đức tính căn bản của các vị thánh”.

Rồi quan sát vị đạo trưởng, anh thấy có nhiều điều không vừa ý, chẳng hạn ông ít lưu tâm đến anh. Anh nghĩ, “Có lẽ anh không nịnh hót ông như những người khác”. Anh cũng không thích cách ăn mặc và cách nói có vẻ hơi cao ngạo của ông. Tất cả các điều ấy dẫn anh đi đến kết luận rằng, anh đã sai địa chỉ và phải tiếp tục tìm kiếm chỗ khác.

Anh vừa bước ra khỏi phòng thì vị đạo trưởng đã thấy tên quý ngài trong góc. Ông nói, “Mày khỏi lo, Tên Cám Dỗ, nó thuộc về mày từ đầu”.

Đó là số phận của những ai đi tìm Thiên Chúa, họ sẵn sàng lột bỏ tất cả, ngoại trừ ý niệm về những gì đích thực là Ngài.

Người ta sẽ không bao giờ phạm tội nếu thật sự ý thức sự hiếm nghèo họ gặp phải mỗi khi làm một điều gì đó. Than ôi! Hầu hết người ta quá mê muội để có thể có được một chút ý thức về những gì họ đang gây ra cho chính mình.

✎

49. Gã say

Một gã say xuống phở với hai lỗ tai sung rộp. Một người bạn hỏi y điều gì đã xảy ra để hai tai bị rộp như thế.

“Vợ tôi không tắt bàn ủi, và khi chuông điện thoại reo, tôi cầm nhầm bàn ủi”, gã nói.

“Nhưng với tai kia thì sao?”.
“Cái thằng chết tiệt kia gọi lại”.

ک

50. Trắc nghiệm

Một bác sĩ giải phẫu người Áo nói với sinh viên của ông rằng, một nhà phẫu thuật cần đến hai khả năng: không ói và biết quan sát. Sau đó ông nhúng một ngón tay vào dịch gậy nôn và liếm nó đồng thời yêu cầu sinh viên của ông làm như vậy. Nhóm sinh viên gồng mình làm thử và quyết không chùn bước.

Nở một nụ cười, nhà giải phẫu nói, “Tôi chúc mừng các bạn vượt qua trắc nghiệm đầu tiên. Nhưng thật không may, trắc nghiệm thứ hai thì không, vì không ai trong các bạn lưu ý ngón tay tôi liếm không phải là ngón tay tôi nhúng vào dịch bần”.

51. Bà bếp

Qua những trợ lý, mục sư của một cộng đoàn trù phú gửi lời chào đến giáo dân của mình sau buổi thờ phượng ngày Chúa Nhật. Vợ ông thuyết phục ông hãy tự mình làm công việc đó, “Sẽ không lỗi bịch sao nếu sau một vài năm, ông không biết bản đạo của mình?”.

Vậy là Chúa Nhật sau đó, ông ra đứng ở cửa nhà thờ sau giờ thờ phượng. Người đầu tiên bước ra là một phụ nữ ăn mặc giản dị, hẳn là một người mới đến đây lần đầu.

Mục sư lịch thiệp bắt tay và nói, “Chào bà, tôi rất hân hạnh khi bà đến đây cầu nguyện với chúng tôi”.

Người phụ nữ rụt rè thoái thác, “Cám ơn ngài”.

“Hy vọng bà sẽ thường xuyên đến với các nghi lễ của chúng tôi. Bà biết, chúng tôi rất sung sướng khi đón tiếp những khuôn mặt mới”.

“Vâng, thưa ngài”.

“Bà ở trong xứ này chứ?”.

Người phụ nữ không biết phải nói làm sao.

Vị mục sư nói tiếp, “Nếu bà cho tôi địa chỉ, chiều nào đó, vợ chồng tôi sẽ ghé thăm bà”.

“Không thưa ngài, ngài không cần đi đâu cả, tôi là bà bếp của ngài”.

گ

52. Cấp độ bác ái

Một gã lang thang đến gõ cửa xin bố thí tại văn phòng một ông nhà giàu. Ông nhà giàu bấm chuông gọi người thư ký mà bảo, “Anh có thấy kẻ khốn cùng bất hạnh kia không? Coi kìa, giày lão rách lòi cả ngón chân, quần thì thủng, áo thì sờn. Tôi dám chắc là lão chẳng cạo râu, chẳng tắm rửa, cũng chẳng có một bữa ăn tử tế từ nhiều ngày rồi. Thật đau lòng khi nhìn thấy những con người trong cảnh thảm hại như thế – vậy, *tống cổ lão cho khuất mắt tôi, nhanh lên!*”.

Một người cụt hai tay hai chân ăn xin bên lề đường. Lần đầu tiên trông thấy anh, lương tâm tôi đánh động và tôi phải làm phúc cho anh. Lần thứ hai, tôi cho anh ít hơn. Lần thứ ba, tôi lạnh lùng giao anh cho cảnh sát chỉ vì anh xin ăn nơi công cộng và gây phiền toái.

گ

53. Tội vô tri

Tại một hang núi trên dãy Hy Mã Lạp Sơn, một ẩn sĩ đang chiêm niệm chợt mở mắt thì thấy một vị khách bất ngờ đang ngồi trước mặt ông, đó là viện phụ của một đan viện nổi tiếng.

Ẩn sĩ hỏi, “Ngài tìm kiếm điều gì?”.

Cha đan phụ kể cho ẩn sĩ một chuyện đáng buồn. Đã một thời, đan viện của ngài nổi tiếng khắp thế giới phương tây. Các gian phòng của đan viện đầy những người dự tu và nguyện đường vang vọng lời kinh tiếng hát của các đan sĩ. Rồi những ngày khó khăn đã đến. Người ta không còn lũ lượt đến đây để tìm của ăn tinh thần, nhóm người dự tu cũng khan hiếm; nguyện đường trở nên im ắng. Chỉ còn lại một nhóm ít ỏi mấy đan sĩ với những bồn phận xem ra nặng nề đối với họ.

Giờ đây, điều mà cha đan phụ muốn biết là “do đâu mà đan viện của tôi lại tụt dốc đến thảm trạng này, có phải do một tội lỗi nào đó của chúng tôi chăng?”.

- Đúng vậy, ẩn sĩ trả lời, đó là “tội vô tri”.

- Vô tri là thế nào?

“Một trong quý vị là Đức Kitô cải trang mà quý vị chẳng hề nhận ra điều này”. Nói xong, ẩn sĩ nhắm mắt và tiếp tục chiêm niệm.

Suốt con đường gồ ghề trở về đan viện, lòng cha đan phụ bồi hồi với ý tưởng Chúa Kitô - chính Chúa Kitô - đã trở lại trần gian và đang sống trong đan viện. Làm sao mình lại không nhận ra Ngài? Ai mới thực là Ngài? Thầy làm bếp? Thầy coi phòng thánh? Thầy thủ quỹ? Hay thầy phó bề trên? Không, không đâu: thầy ấy nhiều sai sót lắm. Nhưng vị ẩn sĩ đã bảo Ngài cải

trang mà? Làm sao Ngài lại cải trang thành một con người đầy sai sót như thế? Thử nghĩ xem, trong đan viện này có ai là không có khuyết điểm; vậy mà một trong những con người này lại là Chúa Kitô!

Về tới đan viện, ngài liền họp các đan sĩ, kể lại những gì mình khám phá. Mọi người nhìn nhau nghi ngại. Chúa Kitô? Ở đây? Không thể tin được! Nhưng giả thiết Ngài giả trang ở đây, thì cũng có thể. Vậy có thể là người này người nọ, hay vị nào đằng kia? Hoặc là...

Một điều chắc chắn là nếu Chúa Kitô cải dạng giữa họ thì xem ra không tài nào họ nhận ra Ngài được. Vậy là họ bắt đầu trân trọng và quan tâm đến nhau. Mỗi khi có việc với nhau họ tự nhủ: “Không chừng là Ngài đây”.

Kết quả là bầu khí đan viện trở nên rộn rã ngập tràn niềm vui. Chẳng bao lâu, hàng tá người dự tu đến xin nhập dòng và một lần nữa, nguyện đường lại ngân vang lời ca tiếng hát với sự thánh thiện và niềm vui của các đan sĩ rạng ngời yêu thương.

Ích gì cho đôi mắt khi con tìm mù loà?

س

54. Khám phá

Một tù nhân trải qua nhiều năm trong một nhà giam cô quạnh. Anh không gặp người nào và cũng chẳng chuyện trò với ai; các phần ăn của anh được chuyển vào qua một cái lỗ.

Ngày kia, một con kiến bò vào xà lim của anh. Người tù nhìn ngắm say sưa một con kiến bò quanh căn phòng. Anh bắt nó lên lòng bàn tay để quan sát rõ hơn, cho nó một hoặc hai hạt cơm, và đêm đến, anh nhốt nó dưới cái ly nhôm của mình.

Ngày kia, anh sững sốt khi biết rằng, phải mất những mười năm trong nhà tù cô quạnh này anh mới khám phá ra vẻ đáng yêu của một con kiến.

Một chiều mùa xuân thật đẹp, có người bạn ghé thăm El Greco, một họa sĩ Tây Ban Nha, anh thấy họa sĩ ngồi trong phòng, rèm buông.

Anh nói, “Hãy ra ngoài với ánh nắng”.

“Không phải bây giờ, El Greco trả lời, vì sẽ quấy rầy ánh nắng đang đợi trong tôi”.

ك

55. Thấy những gì cần

Một kinh sư mù loà, không thể đọc cũng như nhìn thấy những người đến thăm.

Một thầy thuốc nói với ông, “Ngài hãy phó mặc cho sự chăm sóc của tôi, tôi sẽ chữa ngài khỏi cảnh mù loà”.

Vị kinh sư đáp, “Không cần phải thế, tôi có thể thấy những gì tôi cần”.

Không phải mọi người nhắm mắt đều ngủ, và cũng không phải ai mở mắt đều có thể nhìn thấy”.

TÔN GIÁO

ك

56. Vô lý khi xây nhà ga

Một hành khách mỗi một bảo, “Trời đất ơi, tại sao họ lại xây nhà ga cách làng đến ba cây số?”.

Anh phu khuân vác trả lời, “Khi làm vậy, chắc họ có ý để nhà ga gần mấy chiếc xe lửa hơn”.

Một nhà ga siêu hiện đại cách xa đường rầy ba cây số là một điều vô lý cũng như một nhà thờ lúc nào cũng đông người chỉ cách xa cuộc sống có ba phân.

ك

57. Chỗ của ta

Tượng Đức Phật Kamakura đặt trong một đền thờ mãi cho đến ngày bão tố đánh sập đền thờ đó. Qua bao năm, khối tượng đồ sộ trơ gan cùng tuế nguyệt với mưa với gió cùng những thay đổi của thời tiết.

Một nhà sư bắt đầu gây quỹ để tái thiết đền thờ. Trong một giấc mơ, pho tượng hiện ra với ông và nói, “Đền thờ đó là một nơi giam cầm, không phải là chốn cư ngụ. Cứ để mặc ta với giông tố cuộc đời. Đó là chỗ của ta”.

58. Thiếu một cái gì đó

Dov Ber, một người khác thường, ai đến với ông cũng tỏ ra ngần ngại. Ông là một người nổi tiếng thông thái về luật Do Thái, cứng nhắc và không khoan nhượng trong học thuyết của mình. Không bao giờ ông cười. Ông tin tưởng mạnh mẽ vào việc khổ đau người ta tự gây ra cho mình và nổi tiếng vì những cuộc trường chay. Cuối cùng, sự khổ chế chẳng đem lại ích gì cho ông. Ông lâm trọng bệnh và các thầy thuốc bất lực trong việc cứu chữa. Như một phương sách cuối cùng, có người đề nghị, “Tại sao không nhờ sự can thiệp của thầy sãi Shem Tov?”.

Dov Ber đồng ý, mặc dầu từ đầu ông chống lại ý tưởng đó bởi vì ông đã từng bất đồng quan điểm với thầy sãi Shem, người mà ông cho là có một cái gì đó xem ra dị giáo. Đang khi Dov Ber tin rằng cuộc sống chỉ có ý nghĩa bằng cách chịu đựng khổ đau thì thầy sãi Shem tìm cách làm nhẹ bớt nỗi khổ và dạy rằng, chỉ có tinh thần vui tươi mới đem lại ý nghĩa cho cuộc sống.

Khi thầy sãi Shem nhận lời thì đã quá nửa đêm, ông ra đi với áo khoác len và đội chiếc mũ lông tốt nhất. Vào phòng bệnh nhân, ông trao cho Dov cuốn Sách về sự Huy Hoàng. Dov Ber mở sách và đọc lớn tiếng.

Ông mới chỉ bắt đầu đọc chừng một phút thì người ta nói, thầy sãi Shem cắt ngang, “Thiếu một cái gì đó?”, “Thiếu một cái gì đó... trong niềm tin của ông”.

Người bệnh hỏi, “Thiếu cái gì?”.
“Linh hồn”, thầy sãi Shem nói.

گ

59. Một nhà sư tội

Một đêm giá lạnh mùa đông, một nhà tu khổ hạnh lang thang gõ cửa một ngôi đền xin trú ẩn. Người đàn ông thảm hại đứng run rẩy dưới làn tuyết nên nhà sư trụ trì lưỡng lự dù rất muốn để ông ra đi nhưng lại bảo, “Được, thầy có thể ở lại, nhưng chỉ qua đêm. Đây là đền chùa chứ không phải trại tế bần. Sáng mai thầy phải đi”.

Nửa đêm, nhà sư nghe có tiếng rảng rắc khác thường. Ông chạy vội vào chùa và thấy một cảnh tượng không thể tin được. Nhà tu khổ hạnh ấy đang sưởi ấm bên một đồng lửa đốt ngay trong điện. Tượng Phật biến đâu mất. Nhà sư mới hỏi, “Tượng Phật đâu?”.

Kẻ lang thang chỉ vào đồng lửa và nói, “Tôi chắc sẽ chết vì rét”.

Nhà sư sùng sốt kêu lên, “Ông điên rồi sao? Ông không biết ông đã làm gì? Đó là tượng Đức Phật! Ông vừa đốt tượng Đức Phật”.

Ngọn lửa tàn dần. Nhà tu hành nhìn chăm chăm vào ngọn lửa rồi lấy gậy khơi đống tro.

“Ông còn làm cái gì nữa đây?”, nhà sư la lên.

“Tôi tìm xương Phật, người mà ông nói là tôi đốt”.

Lâu sau, nhà sư thuật lại vụ việc cho một thiền sư, vị này bảo, “Ông là một nhà sư tồi, bởi anh đã coi trọng một Đức Phật chết hơn là một con người sống”.

☞

60. Những bộ kinh vô hình

Tetsugen, một sinh viên môn Thiền, quyết thực hiện một công trình lớn: in bảy ngàn bản kinh Phật, vốn cho tới lúc ấy, mới có bản văn bằng tiếng Tàu.

Anh rảo khắp nước Nhật để quyên góp tiền bạc cho dự án của mình. Một vài người giàu tặng anh tới cả trăm đồng vàng, nhưng phần lớn anh nhận là những đồng xu nhỏ của những người làm nông. Tetsugen biểu lộ một lòng biết ơn như nhau đối với người cho, không kể ít nhiều.

Sau mười năm đi đây đi đó, cuối cùng anh đã quyên đủ số tiền cần thiết cho dự định. Đúng lúc đó, nước lũ sông Uji dâng cao khiến cho hàng ngàn người không cửa không nhà cũng như không thức ăn. Tetsugen liền đem tất cả số tiền quyên góp cho dự án mình ấp ủ bấy lâu để đỡ trợ giúp dân nghèo.

Rồi anh lại quyên góp để gây vốn. Phải mất nhiều năm, anh mới có đủ số tiền cần thiết. Một cơn dịch lan tràn khắp đất nước, và thế là Tetsugen lại đem tất cả số tiền đã gom để giúp những người khốn khổ.

Rồi một lần nữa anh lại lên đường gom góp và hai mươi năm sau, ước mơ kinh Phật xuất bản bằng tiếng Nhật cuối cùng trở thành hiện thực.

Bản in cho lần xuất bản đầu tiên của kinh Phật hiện được trưng bày tại tu viện Obaku, Tokyo. Người Nhật kể cho con cháu họ rằng, Tetsugen đã xuất bản kinh Phật cả thảy ba lần, hai lần đầu là những bộ kinh vô hình, vượt trời lần thứ ba.

ك

61. Không chỗ nào thánh thiêng hơn

Có hai anh em, một độc thân, một lập gia đình, cả hai là chủ một nông trại mà đất đai màu mỡ đem lại bao

hoa màu. Phần thu hoạch được chia hai, mỗi người một nửa.

Lúc đầu mọi sự đều tốt đẹp. Nhưng đôi khi, người anh có gia đình bắt đầu thức giấc về đêm và nghĩ ngợi: “Thật không công bằng. Em ta không lập gia đình, chú ấy ở một mình và chỉ nhận phân nửa hoa màu. Mình có vợ và năm con; vậy là an tâm khi về già. Nhưng ai sẽ chăm sóc cho chú khi chú ấy già cả. Chú ấy cần dành dụm nhiều cho tương lai hơn là cho hiện tại. Cho nên, rõ ràng chú ấy cần nhiều hơn mình”.

Suy nghĩ như thế, người anh chỗi dậy lên đến chỗ người em, đổ vào kho của cậu một bao lúa đầy.

Cậu em độc thân cũng bắt đầu có những trăn trở tương tự. Mỗi khi thức giấc, cậu tự nhủ: “Rõ ràng là không công bằng. Anh mình có vợ và năm con vậy mà chỉ nhận một nửa hoa màu. Còn ta, không phải nuôi ai cả ngoài thân mình. Vậy sẽ công bằng khi ông anh rõ ràng với nhiều nhu cầu hơn mình lại chỉ nhận như mình nhận? Vậy là cậu chỗi dậy mang một bao lúa đầy đổ vào kho của người anh.

Một đêm kia, cả hai cùng dậy một lúc và đâm sầm vào nhau khi mỗi người vác trên vai một bao lúa.

Nhiều năm sau, hai anh em qua đời và câu chuyện mới được kể lại. Thế rồi, khi dân làng có ý định xây một

nhà thờ, họ chọn ngay điếm mà hai anh em ấy gặp nhau vì họ không thể nghĩ đến một chỗ nào khác thánh thiêng hơn.

Khác biệt quan trọng của việc giữ đạo không ở chỗ đi nhà thờ hay không đi nhà thờ nhưng ở chỗ yêu thương hay không yêu thương.

ﷻ

62. Đấng Mêsia

Ngày kia, một người chủ trại giàu có đột ngột về nhà và la lớn với vẻ lo lắng, “Rebecca, chuyện thật kinh khủng cho thị trấn chúng ta. Đấng Mêsia đang ở đây”.

Vợ ông hỏi, “Có gì mà kinh khủng? Tuyệt vời chứ. Sao ông hoảng hốt đến thế?”.

Người đàn ông lại la lên, “Tôi hoảng hốt ư? Sau bao năm đổ mồ hôi sôi nước mắt, chúng ta mới có được như ngày hôm nay. Chúng ta có hàng ngàn bê bò, kho hầm đầy ắp và cây cối trĩu quả. Giờ đây chúng ta phải bỏ hết và đi theo ngài”.

Bà vợ ôn tồn bảo, “Thôi, bình tĩnh đi. Chúa là Thiên Chúa tốt lành. Ngài biết người Do Thái chúng ta luôn phải chịu đựng. Chúng ta phải đương đầu với Pharaon, Haman, Hitler - nghĩa là luôn luôn với một ai đó.

Nhưng Thiên Chúa của chúng ta luôn có cách đối phó với họ, phải không? Ngài cũng có cách đối phó với Đấng Mêsia chứ?”.

ع

63. Dân Chúa chọn

Goldstein, chín mươi hai tuổi, người đã trải qua những cuộc tàn sát ở Ba Lan, những trại tập trung ở Đức và hàng chục cuộc bách hại khác chống lại người Do Thái.

Ông nói, “Ôi lạy Chúa! Liệu chúng con có thật là dân Chúa chọn không?”.

Có tiếng đáp lại từ trời, “Đúng thế, Goldstein, người Do Thái đúng là dân Ta tuyển chọn”.

“Vậy thì chưa đến lúc Chúa chọn một ai khác hay sao?”.

ع

64. Buông tay ra!

Một người vô thần rơi xuống từ một vách đá. Đang khi rơi xuống, ông vớ được một cành cây nhỏ. Treo lơ lửng giữa trời và vực thẳm đầy những mỏm đá, ông biết chắc không thể nào níu lâu mãi như thế.

Rồi một ý tưởng chợt đến, ông kêu lớn tiếng, “Lạy Chúa”. Im ắng! Không tiếng đáp lại.

Ông lại kêu lên, “Lạy Chúa! Nếu có Chúa thì xin cứu tôi. Tôi hứa sẽ tin Ngài và dạy cho người khác cùng tin”. Vẫn im ắng!

Thế rồi khi sắp buông tay, ông nghe một tiếng oai nghi vang dội khắp vách núi, “Gặp gian truân, ai ai cũng thốt lên như thế”.

“Không, lạy Ngài, không”. Ông kêu lên với vẻ hy vọng hơn. “Tôi không như những người khác đâu. Tại sao Ngài không thấy, đó, tôi đã bắt đầu tin. Chính tôi đã nghe tiếng Ngài. Giờ đây, những gì Ngài cần làm là hãy cứu tôi, tôi sẽ loan truyền danh Ngài tới tận cùng trái đất”.

Tiếng nói đáp lại, “Tốt, Ta sẽ cứu ngươi. Nào! Buông tay ra!”.

Ông thất vọng kêu lớn, “Buông tay ra!”. Chúa nghĩ tôi điên rồi sao?”.

Người ta nói, khi Môisen ném gậy xuống Biển Đỏ, phép lạ đã không xảy ra. Chỉ khi người đầu tiên lao mình xuống biển thì sóng mới rút xuống và nước rẽ

đôi, tạo nên một lối khô ráo cho người Do Thái đi qua.

ك

65. Tôi không tin ai cả

Ngôi nhà của tu sĩ Hồi giáo Nasruddin bốc cháy. Ông vội chạy lên mái để thoát thân. Ở đó, khi đang cheo leo trên mái thì các bạn ông tụ lại bên dưới, căng một chiếc mền cho ông và la lớn, “Nhảy, thầy nhảy xuống đi!”.

Thầy Nasruddin nói, “Không! Không đâu. Tôi biết các người, nếu tôi nhảy, các người sẽ rút tấm mền và đánh lừa tôi”.

“Ôi! Thầy ơi! Đừng dại dột thế, không đùa đâu, nghiêm túc đấy. Nhảy đi!”.

“Không! Tôi không tin ai cả. Cứ trải tấm mền xuống đất, tôi sẽ nhảy”.

ك

66. Lời cầu nguyện của lão già keo kiệt

Người ta nghe một lão già keo kiệt cầu nguyện thế này, “Danh Chúa đáng chúc tụng đến muôn đời, nếu

Đấng Toàn Năng ban cho con một trăm ngàn đôla, con sẽ cho người nghèo mười ngàn. Con hứa sẽ giữ lời. Chúa đáng được ngợi khen, và nếu Chúa không tin con, Ngài cứ trừ trước mười ngàn và chỉ gửi con chín chục ngàn thôi”.

ك

67. Hết hy vọng

Máy bay đang bay, bỗng viên phi công nói với hành khách, “Tôi rất tiếc phải thông báo cho quý vị rõ là chúng ta đang gặp nguy. Chỉ có Chúa mới có thể cứu chúng ta giờ này”.

Một hành khách quay sang hỏi một linh mục xem viên phi công nói gì, và được câu trả lời, “Ông ấy nói, hết hy vọng!”.

ك

68. Còn ai nữa để Ta tha thứ?

Hành hương đến thánh địa Mecca, một thầy đồng đạo Hồi sung sướng thấy không có mấy khách hàng hương tại đền thờ khi ông đến đó và như thế ông có thể khấn nguyện tha thứ thích.

Sau khi hoàn tất mọi chuyện đạo đức theo luật buộc, ông quỳ gối úp mặt xuống đất và nói, “Lạy Đấng Allah! Con chỉ ao ước một điều trong đời, xin ban cho con được ơn không bao giờ lại lỗi phạm tới Ngài”.

Nghe thế, Đấng Toàn Năng cười vang mà nói, “Mọi người đều cầu xin như thế. Nhưng nếu Ta ban cho mọi người ơn này, thì nói Ta nghe, còn ai nữa để Ta tha thứ?”.

Khi người ta hỏi một tội nhân về thói bạo dạn của anh lúc vào đền thờ, anh trả lời, “Không ai mà trời không che, chẳng ai mà đất không chở - và Chúa, Ngài không phải là đất là trời cho mọi người sao?”.

ك

69. Kinh cầu cho bệnh nhân

Một linh mục yêu cầu vị phó tế của mình chọn lấy mười người để hát kinh cầu cho một bệnh nhân.

Khi mọi người đến đông đủ, có kẻ nói nhỏ vào tai linh mục, “Có vài tên ăn trộm mà ai cũng biết trong số những người này”.

Vị linh mục nói, “Càng tốt. Khi Chúa khoá các cửa, thì chính những kẻ thành thạo này mới có khả năng mở chúng”.

گ

70. Chỉ đường cho tên bất lương

Ngày kia, một khách bộ hành đang đi đường thì thấy một người cỡi ngựa phóng qua cách vội vã. Mắt y dữ tợn và đôi tay đầy máu.

Ít phút sau, một đoàn người cỡi ngựa khác tiến tới và hỏi người lữ khách có thấy một người có đôi tay đầy máu đi qua không. Họ nóng lòng đuổi theo y.

Người lữ khách hỏi, “Hắn là ai thế?”.

Người trưởng nhóm trả lời, “Một tên bất lương”.

Người lữ khách hỏi, “Và các ông đuổi theo để bắt y và giao cho quan toà?”.

Người trưởng nhóm bảo,

“Không, chúng tôi đuổi theo để chỉ đường cho hắn trốn thoát”.

Chỉ sự hòa giải mới cứu được thế giới chứ không phải công lý; công lý thường có nghĩa là trả thù.

گ

71. Ngắm trăng trong chậu

Một buổi tối nọ, thi sĩ Awkadi Kerman ngồi trước cửa nhà cúi nhìn vào một cái chậu. Tình cờ nhà sư Sham e-Tabrizi đi ngang qua. Ông hỏi nhà thơ, “Ông đang làm gì thế?”.

Thi sĩ trả lời, “Tôi đang ngắm trăng”.

Nhà tu hành ngạc nhiên nói, “Sẽ gãy cổ thôi, sao ông không nhìn thẳng vào mặt trăng trên kia?”.

Ngôn từ không đủ để phản ánh thực tại. Một người nghĩ mình biết được đền Taj Mahal bởi người ta đã cho ông ta xem một mảnh cẩm thạch và bảo ông rằng, ngôi đền ấy chỉ là một tập hợp những viên đá như thế. Một người khác nghĩ, vì đã thấy nước thác Niagara trong một cái chậu, nên xác tín mình biết rõ ngọn thác ấy như thế nào.

ع

72. Ảnh và thực

“Ôi, cháu bé của cô đẹp quá!”.

“Chẳng là gì cả! Chị phải xem ảnh của cháu mới biết!”.

Ngôn từ và khái niệm là những chỉ dẫn, không phải là phản ánh của thực tại. Như các nhà thần nghiệm Đông phương nói, “Khi nhà hiền triết chỉ mặt trăng, tất cả những gì tên khờ nhìn thấy chỉ là ngón tay trỏ”.

گ

73. Gã say và ánh trăng

Buổi tối nọ, một chàng say loạn choạng đi lên cầu tình cờ gặp bạn mình. Cả hai tựa thành cầu và tán gẫu một hồi lâu. Bỗng gã say hỏi,

“Cái gì ở dưới kia vậy?”.

“Mặt trăng đấy”. Bạn cậu đáp.

Chàng say nhìn kỹ, lắc đầu không tin và nói, “Đồng ý, đồng ý! Nhưng quỷ tha ma bắt, làm sao tôi lại lên được đây?”.

Dường như không bao giờ chúng ta nhìn thấy thực tại. Những gì chúng ta nhìn thấy là một phản ánh của thực tại dưới hình thức ngôn từ và những ý niệm vốn được cho là thực tại.

Thế giới chúng ta đang sống gần như chỉ là một cấu trúc của lý trí. Người ta được nuôi bằng ngôn từ, sống bằng ngôn từ và rã tan nếu không có nó.

گ

74. Khẩu hiệu

Một hành khách nín áo một khách qua đường để xin tiền mua một tách cà phê. Người ấy kể lể, “Thưa ông, đã một thời, tôi là một thương gia giàu có như ông. Tôi chăm chỉ làm việc suốt ngày. Trên bàn của tôi là một khẩu hiệu: *Sáng tạo trong suy nghĩ; Cương quyết trong hành động; Thách đố trong cuộc sống*. Đó là khẩu hiệu đã hướng dẫn đời tôi – và tiền cứ thế mà vào. Và rồi... và rồi...” toàn thân ông run rẩy vì nước nở... “cô hầu phòng đã vất bỏ khẩu hiệu của tôi cùng rác rưởi”.

*Khi quét dọn sân đền, đừng dừng lại để đọc báo cũ.
Khi quét dọn tâm hồn, đừng dừng lại để ve vãn những
tờ giấy.*

ك

75. Tôi đang ở đâu?

Ngày kia, có một người hết sức đần độn. Mỗi sáng thức dậy, anh ta cực nhọc mất thời giờ tìm áo xống đến nỗi anh ta sợ đi ngủ vì nghĩ rằng sẽ rất mệt nhọc mỗi khi thức dậy.

Một tối nọ, anh lấy một cây bút chì và tấm giấy rời ghi rõ tên và vị trí từng cái áo, cái quần đã cởi ra. Hôm sau, anh lấy tấm giấy ra và đọc: “quần...ở chỗ này”; rồi mặc vào. “Áo...ở chỗ kia”; rồi mặc áo. “Mũ...ở chỗ nọ”; rồi đội mũ...

Anh đang rất sung sướng về những điều đó, thì bỗng một ý tưởng khủng khiếp nảy ra, “Còn tôi – tôi đang ở đâu?”. Anh đã quên ghi lại điều này. Thế là anh ta đi tìm, tìm hoài, nhưng vô ích. Anh ta không thể tìm thấy chính mình.

Về những người nói, “Tôi đang đọc cuốn sách này để biết mình là ai” thì sao?

ك

76. Thinh lặng

Một trong những hiền nhân nổi tiếng nhất của Ấn Độ cổ đại là thầy Svetaketu. Đây là bằng chứng khôn ngoan của ông: Khi chưa đầy bảy tuổi, ông được cha gửi đi học kinh Vệ đà. Nhờ chuyên cần và thông minh, chú bé tỏ sáng hơn các bạn đồng môn và sau cùng được coi là chuyên gia bậc nhất về bộ kinh Vệ đà – và điều này xảy ra khi cậu mới chỉ xong thời niên thiếu.

Khi cậu về nhà; cha cậu muốn kiểm chứng khả năng của cậu, nên đã hỏi: “Con có học được điều mà nếu học nó, sẽ không cần học gì khác? Con có khám phá ra điều mà nếu khám phá được sẽ không hề đau khổ? Con có nắm bắt được điều mà người ta không thể dạy?

Cậu Svetaketu đáp, “Thưa cha không”.

Cha cậu liền bảo, “Này con, vậy thì những gì con học trong những năm qua quả là vô ích”.

Quá ấn tượng trước chân lý về những lời của cha, Svetaketu lập tức ra đi, để ngang qua thình lặng cậu khám phá sự khôn ngoan vốn không thể diễn tả được bằng ngôn từ.

Khi ao hồ khô hạn, cá mú phơi mình trên đất, để chúng ẩm ướt đôi chút thì việc thổi cho chúng một hơi thở hay một bãi nước bọt vẫn không thể thay thế được việc thả chúng vào hồ. Đừng làm cho ai phẫn chấn với những giáo thuyết, hãy ném họ vào thực tại. Vì bí quyết của sự sống được tìm thấy trong chính sự sống, không phải trong những giáo thuyết về sự sống.

ع

77. Đọc và áp dụng

Một kẻ đi tìm hỏi Ông đồng Jalal ad-Din ar-Rumi liệu kinh Koran có phải là một cuốn sách hay để đọc không?

Ông trả lời, “Tốt hơn anh nên hỏi chính mình liệu anh có ở trong tình trạng biết tận dụng nó không”.

Một nhà thần nghiệm Kitô giáo thường nói về Thánh Kinh rằng, “Dù thực đơn có hữu ích đến đâu, thì nó vẫn không tốt để ăn”.

ع

78. Kinh độ và vĩ độ

Đưa trẻ trong lớp địa lý: “Lợi ích của kinh độ và vĩ độ là khi bạn đang chìm bạn có thể nói ra mình đang ở kinh độ và vĩ độ nào và họ sẽ tìm thấy bạn”.

Bởi vì có một từ cho sự khôn ngoan, nên người ta tưởng tượng mình biết khôn ngoan là gì. Nhưng không ai trở thành một nhà thiên văn từ việc hiểu biết ý nghĩa của từ “thiên văn học”.

Bằng cách thổi trên nhiệt kế, bạn làm cho nó ghi nhiệt độ cao hơn, nhưng bạn không làm ấm căn phòng.

ع

79. Học đọc

Hằng ngày trong góc một thư viện ở Nhật, người ta thấy một vị thầy cao niên ngồi thiền tĩnh lặng.

“Con không bao giờ thấy thầy tụng kinh”, người quản thủ thư viện thưa.

“Tôi không bao giờ học đọc”, vị thầy bảo.
“Đó là một điều nhục nhã. Một người như thầy phải biết đọc sách. Thầy cần con dạy không?”
“Ừ, hãy nói cho thầy hay”, thầy chỉ vào mình và bảo, “ý nghĩa của thái độ này?”.

Tại sao thấp đuốc khi vầng dương tỏa rạng? Tại sao tưới đất khi trời mưa như trút?

گ

80. Mặc khải

Một Guru, lãnh tụ tinh thần của người Hindu, hứa mặc khải cho một học giả hậu quả lớn hơn bất kỳ điều gì được gói gọn trong Kinh Thánh.

Khi học giả hăng hái hỏi điều đó, Guru bảo “Hãy đi ra giữa mưa và ngẩng đầu, giương hai cánh tay lên trời. Điều đó sẽ mang lại cho ông mặc khải đầu tiên”.

Ngày hôm sau, học giả đến trình thuật lại, “Tôi theo lời khuyên của ngài và nước chảy xuống cổ. Và tôi thấy mình như một kẻ ngốc hoàn toàn”.

“Tốt”, Guru bảo, “đối với ngày đầu tiên, đó không phải là một mặc khải sao?”.

Nhà thơ Kabir nói:

Nếu học giả mãi mê nghiên cứu những lời hay ho mà con tim mình không ướt đẫm tình yêu thì có lợi gì?

Nếu một người theo phái khắc kỷ mặc áo choàng màu nghệ tây nhưng bên trong nhợt nhạt thì có lợi gì?

Nếu bạn cọ rửa thái độ luân lý của mình cho đến khi nó chiếu sáng mà không có âm nhạc bên trong thì có ích chi?

گ

81. Tri thức và khai sáng

Môn đệ: Sự khác biệt giữa tri thức và khai sáng là gì?

Thầy: Khi có tri thức, anh dùng ngọn đuốc để chỉ đường. Khi được khai sáng, anh trở thành ngọn đuốc.

گ

82. Nhận ra giáo sĩ

Một người nhảy dù lao ra khỏi máy bay vào một ngày trở gió bị một cơn bão lớn thổi ra khỏi lộ trình một trăm dặm. Dù của anh mắc kẹt trên một cành cây ở một nơi xa xôi hẻo lánh, vì thế anh bị treo đó hàng giờ, kêu cứu.

Cuối cùng ai đó đi ngang qua. “Anh trèo lên cái cây đó bằng cách nào?” người ấy hỏi.

Người nhảy dù trả lời. Rồi hỏi, “Tôi đang ở đâu?”.

“Trên cây”, người ấy đáp.

“Ồ, chắc ông là một giáo sĩ!”.

Người lạ mặt hốt hoảng. “Vâng. Sao anh biết?”.

“Bởi vì những gì ông nói thì dĩ nhiên đúng và vô dụng nữa”.

ك

83. Bản “Violin”

Một nhóm đang thưởng thức âm nhạc tại một nhà hàng Trung Hoa. Đột nhiên, nghệ sĩ độc tấu chơi một giai điệu khá quen thuộc; mọi người nhận ra giai điệu ấy nhưng không ai có thể nhớ tên của nó. Vì thế họ vẫy gọi người hầu bảnh bao và yêu cầu anh ta tìm xem nhạc sĩ đang chơi bài gì. Anh hầu đi núng nính trên sàn nhà, rồi trở lại với vẻ mặt chiến thắng và khẽ công bố, “Violin!”

Sự đóng góp của học giả cho linh đạo!

ك

84. Xúp gà

Vỡ kịch đang diễn ra ở một sân khấu làng quê khi màn đột nhiên hạ xuống và người quản lý bước ra trước khán giả.

“Thưa quý ông và quý bà”, ông nói, “tôi lấy làm đau buồn thông báo cho quý vị biết, nam diễn viên chính, một con người vĩ đại, đáng được chúng ta yêu mến vừa bị một cơn đau tim nguy tử trong phòng diễn viên. Vì thế, chúng tôi buộc phải ngưng vỡ kịch”.

Nghe thông báo này, một phụ nữ trung niên đồ sộ ở hàng trước đứng dậy và la lớn đầy kích động, “Nhanh lên! Hãy cho anh ta dùng xúp gà!”.

“Thưa bà”, người quản lý nói, “con đau tim rất nguy kịch. Anh ta sắp chết!”.

“Thế thì cho anh ta ăn xúp gà ngay lập tức!”.

Người quản lý bần chồn. “Thưa bà”, anh ta biện hộ, “xúp gà thì có lợi gì cho một người sắp chết?”.

“Thế thì nó có hại gì?”, bà la lên.

Xúp gà cho người chết là những gì tôn giáo dành cho người vô ý thức, than ôi, họ rất đông.

ك

85. Tự phụ

Một vị thầy ngạc nhiên nghe tiếng la hét và cãi cọ trên sân nhà mình. Người ta cho thầy hay, một trong những đồ đệ của mình đang ở giữa sân. Ông sai một người đến và hỏi nguyên nhân.

“Có một đoàn học giả đến thăm thầy. Con bảo họ dùng phí thời giờ với một người đầu đầy sách vở và tư tưởng, nhưng không có một chỗ cho sự khôn ngoan. Đây là những người mà theo sự kiêu ngạo của mình, tạo ra những học thuyết và sự chia rẽ giữa thiên hạ khắp nơi”.

Thầy cười. “Quả thực, quả thực”, ông lẩm bẩm.

“Nhưng hãy cho tôi hay, không phải sự kiêu căng của cậu khi tuyên bố mình khác biệt với các học giả là nguyên nhân của cuộc xung đột và chia rẽ hiện tại sao?”.

گ

86. Đọc Cuộc Đời Chúa Giêsu

Một nhà khôn ngoan Hindu đang lắng nghe người ta đọc *Cuộc Đời Chúa Giêsu*.

Khi biết Đức Giêsu bị đồng hương khước từ ở Nazareth, ông tuyên bố, “Một giáo sĩ Do Thái mà cộng đoàn mình không muốn đuổi ra khỏi thành thì không phải là một giáo sĩ”.

Khi nghe chính các tư tế kết án tử Đức Giêsu, ông thở dài “Dẫn cả thế gian đi lầm đường lạc lối thì thật khó cho Satan, vì thế nó chỉ định các giáo sĩ ở những vùng khác nhau trên địa cầu”.

Lời ai oán của một Giám mục: “Nơi nào Đức Giêsu đến, nơi đó có cách mạng; nơi nào tôi đến, nơi đó người ta mời trà!”.

Khi một triệu người theo bạn, thì bạn hãy tự hỏi mình đã sai ở chỗ nào?

ك

87. Chân lý khác sự bảo đảm

Một tác giả Do Thái giải thích rằng, người Do Thái không phải là những người theo đảng phái. Người ta đòi hỏi các giáo sĩ phải thực hiện ba nỗ lực khác nhau để ngăn chặn những người có khả năng gia nhập đảng phái!

Linh đạo thì dành cho giới thượng lưu. Nó không thỏa hiệp để có thể chấp nhận, vì thế nó sẽ không hòa với đám đông những người muốn nước ngọt chứ không muốn uống thuốc. Khi đám đông theo Đức Giêsu, Người bảo họ:

“Ai trong các người muốn xây một cái tháp mà trước tiên không ngồi xuống và tính xem mình có đủ sức để hoàn thành nó hay không? Hoặc có vị vua nào dẫn quân đi đánh vua khác mà trước tiên không ngồi xuống để xem liệu với mười ngàn lính mình có thể đánh thắng hai mươi ngàn quân địch không? Nếu không thể, thì trước khi kẻ thù đến gần, ông sai sứ giả đến cầu hòa. Cũng thế, không ai trong các ông có thể làm môn đệ của tôi mà không sẵn sàng từ bỏ tất cả mọi của cải”.

Người ta không muốn chân lý. Người ta muốn sự bảo đảm.

ع

88. Thuyết giảng

Một mục sư nọ khoe với đồng nghiệp của mình

- Chúng tôi vừa trải qua một cuộc canh tân lớn mà từ nhiều năm nay giáo xứ chúng tôi chưa có được.

Ông bạn vui mừng hỏi,

- Thế cụ có thêm được bao nhiêu tín hữu mới?

- Chẳng thêm mống nào nhưng còn mất đi năm trăm linh hồn nữa chứ.

Chắc Đức Giêsu vỗ tay hoan nghênh!

Than ôi, kinh nghiệm tôn giáo cho thấy, niềm tin tôn giáo gắn liền với sự thánh thiện cá nhân của chúng ta như chiếc áo dạ hội với bộ phận tiêu hóa của con người.

ك

89. Khai sinh các trường phái

Một triết gia cổ đã khuất nhiều thế kỷ được báo rằng, những người đại diện trình bày sai triết thuyết của ông. Là một người đầy lòng trắc ẩn và yêu mến chân lý, sau nhiều nỗ lực, ông tìm cách để làm sao được ân huệ trở lại thế gian trong vài ngày.

Sau một vài ngày thuyết phục những người kế tục về căn tính của mình. Khi biết rõ ông, lập tức, họ không quan tâm đến những gì ông ta nói nhưng xin ông tiết lộ bí quyết làm sao ông có thể trở lại cuộc sống từ huyệt mộ.

Sau nhiều nỗ lực, cuối cùng, ông cho biết không có cách nào tiết lộ bí quyết này cho họ và bảo họ, việc họ trả lại tính tinh tuyền ban đầu cho triết lý của ông thì quan trọng cho thiện ích của nhân loại nhiều.

Một nhiệm vụ vô ích! Họ bảo ông, “Ông không thấy rằng, quan trọng không phải là những gì ông dạy nhưng là việc họ giải thích những điều ông dạy? Rốt

cuộc, ông chỉ là con chim qua đường, trong khi chúng tôi ở đây vĩnh viễn”.

Khi Phật chết, các trường phái được khai sinh.

ك

90. Cái gì làm nên chất thể?

Tất cả các triết gia, thần học gia và tiến sĩ luật đều tập trung ở toà án để tham dự phiên toà xử giáo sĩ Nasruddin. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng; ông đã đi từ thành này đến thành khác, công bố, “những người tự cho là những nhà lãnh đạo tôn giáo thì ngu ngốc và lúng túng”. Vì thế, ông ta bị buộc tội dị giáo và bị kết án tử hình.

“Ông có thể nói trước”, vua Hồi bảo. Vị giáo sĩ hoàn toàn bình tĩnh, “Xin mang cho tôi giấy và bút”, ông thưa, “và đưa chúng cho mười người khôn ngoan nhất trong hội đồng đáng kính này”.

Trước sự thích thú của Nasruddin, một cuộc cãi cọ âm ỉ nổ ra giữa những người thánh thiện để xem ai trong họ là người khôn ngoan nhất.

Khi cuộc tranh chấp lắng xuống và tất cả mười người được chọn đều đã trang bị giấy bút, giáo sĩ Nasruddin

nói, “Xin nhờ mỗi vị viết câu trả lời cho câu hỏi sau: Cái gì làm nên chất thể?”.

Các câu trả lời được viết ra và tấu lên vua, người đọc chúng ra. Một người nói rằng, “Nó được làm từ hư vô”. Người khác bảo, “Phân tử”. Người khác, “Năng lượng”. Những người khác, “Ánh sáng”, “Tôi không biết”, “Hữu thể siêu hình” vân vân và vân vân.

Nasruddin thưa với vua, “Khi họ đồng ý với nhau về chất thể là gì, họ sẽ thích hợp cho việc phán quyết những vấn đề tinh thần. Việc họ không thể đồng ý về một cái gì đó mà từ đó họ được tạo thành nhưng lại đồng thuận trong lời phán quyết rằng tôi là một kẻ dị giáo thì không lạ sao?”.

Không phải chính sự phong phú của các học thuyết gây ra tai họa nhưng chính là chủ nghĩa giáo điều. Vì thế, nếu mỗi người trong chúng ta làm những gì mình chắc chắn và cho đó là thánh ý Thiên Chúa thì kết quả sẽ hoàn toàn là một mớ hỗn độn.

Chính cái được cho là chắc chắn lại là thủ phạm. Người sống đời sống thiêng liêng biết điều không chắc chắn - một trạng thái tinh thần mà người đạo đức cuồng tín không biết.

ك

91. Ngư phủ khôn ngoan

Đêm nọ, một ngư phủ lén vào vùng đất của một phú hào và thả lưới trong một hồ đầy cá. Ông chủ nghe biết và cho người đứng gác.

Khi ngư phủ thấy đám đông cầm đuốc tìm kiếm khắp nơi, ông nhanh chóng bơi tro lên người và núp dưới lùm cây theo phong tục của những người thánh thiện ở Ấn Độ.

Ông chủ và những người lính canh không thể tìm ra người thả lưới trộm, dù họ tìm thật lâu. Tất cả những gì họ tìm thấy là một người thánh thiện, phủ đầy tro, ngồi dưới cây, chìm đắm trong suy niệm.

Ngày hôm sau, bàn dân thiên hạ đồn rằng một nhà khôn ngoan vĩ đại đã rửa lòng thương đến cư ngụ trên lãnh địa của phú hào. Người ta, tay đầy hoa trái, thậm chí cả tiền, tụ tập để tỏ lòng tôn kính ông ta vì họ tin rằng những món quà, khi được dâng cho một người thánh thiện sẽ mang lại phúc lành của Thiên Chúa cho người dâng.

Ngư-phủ-hóa-bậc-khôn-ngoan ngạc nhiên trước món hời. “Kiếm sống dựa vào niềm tin của những người này thì dễ dàng hơn bởi lao công của đôi tay”, ông tự nhủ. Vì thế ông tiếp tục chiêm niệm và không bao giờ trở lại công việc.

گ

92. Vua và linh mục

Một ông vua mơ thấy một vị vua ở thiên đàng và một linh mục ở hỏa ngục. Ông phân vân làm sao điều đó có thể xảy ra rồi ông nghe một giọng nói: “Vua ở thiên đàng vì ông tôn trọng các linh mục. Các linh mục ở hỏa ngục vì họ thoả hiệp với các vua”.

گ

93. Muốn trở thành gái điếm

Một nữ tu hỏi bọn trẻ trong lớp muốn làm gì khi lớn lên, thằng nhóc Tommy trả lời, mình muốn trở thành một phi công; Elsie muốn làm bác sĩ; Bobby, trước niềm vui khôn tả của nữ tu, muốn trở thành một linh mục. Rồi Mary, đứng dậy... và công bố mình muốn trở thành một gái điếm.

“Nói lại xem nào, Mary?”.

“Khi lớn lên”, Mary nói với vẻ của một ai đó biết chính xác điều mình muốn, “con sẽ trở thành một gái điếm”.

Nữ tu sững sờ trước những lời đó. Ngay lập tức Mary bị tách ra khỏi bọn trẻ và được dẫn tới linh mục quản xứ.

Người ta trình bày cho cha những dữ kiện đại cương nhưng ngài muốn kiểm tra chúng với tội phạm: “Mary, con nói cho cha biết điều gì xảy ra theo lời của con”.

“Ồ”, Mary nói, hơi rụt rè trước sự việc quan trọng, “Soeur hỏi con muốn làm gì khi lớn lên và con nói con muốn trở thành một gái điếm”.

“Con nói là gái điếm à?” Cha hỏi, kiểm tra lần hai.

“Dạ”.

“Trời ơi! Nhẹ cả người! Tất cả chúng ta cứ nghĩ con nói, mình sẽ trở thành một tín hữu Tin Lành!”.

گ

94. Thằng con trai

Giáo sĩ Abraham đã sống một cuộc sống gương mẫu, khi giờ của ông đến, ông đã rời thế gian trước sự chúc lành của cộng đoàn, những người đã đến vốn xem ông như một vị thánh và là nguyên nhân của mọi phúc lành họ nhận được từ Thiên Chúa.

Mặt khác, các thiên thần cũng tiến đến chào đón, ca tụng tán dương ông. Suốt buổi lễ, Giáo sĩ Abraham có vẻ trầm tư nhưng khá bồn chồn. Ông chống má đỡ cằm và từ chối được ủi an. Cuối cùng ông được dẫn tới trước ngai Thẩm Phán nơi ông cảm thấy mình được bao bọc bởi Đấng Nhân Từ vô biên và nghe một giọng nói vô cùng trìu mến vọng về phía ông, “Hỡi con trai ta, điều gì làm con lo lắng?”.

“Lạy Đấng Rất Thánh”, ông thưa, “Con không xứng đáng lãnh nhận mọi danh dự được ban cho con ở đây. Dù con được xem là gương mẫu cho mọi người, nhưng chắc có vấn đề gì đó trong đời con, vì đưa con duy nhất của con, bất chấp gương lành và giáo huấn của con, vẫn từ bỏ đức tin của chúng ta và trở thành một Kitô hữu”.

“Đừng để điều đó làm con phiền hà, hỡi con. Cha biết rõ điều con cảm nhận, vì Cha có một thằng con làm điều tương tự!”.

ع

95. Hoà bình sẽ đến

Ở Belfast, Ireland, một linh mục Công giáo, một mục sư Tin Lành, một giáo sĩ Do Thái tham gia một cuộc thảo luận thần học sôi nổi. Đột nhiên một thiên thần hiện ra giữa họ và bảo, “Thiên Chúa gửi đến quý vị

phúc lành của Người. Hãy ước ao hoà bình và ước mơ đó sẽ được Đấng Toàn Năng thực hiện”.

Mục sư nói, “Hãy để mọi người Công giáo biến khỏi vùng đất đáng yêu của chúng ta. Rồi hoà bình sẽ ngự trị”.

Linh mục thưa, “Đừng để một tên Thệ phản nào sót lại trên mảnh đất Ái Nhĩ Lan thánh thiêng của chúng ta. Điều đó sẽ mang hòa bình đến vùng đất này”.

“Còn ông thì sao, thưa Giáo sĩ?”, Thiên thần hỏi. “Bản thân ông không có ước muốn nào sao?”.

“Không”, giáo sĩ đáp, “Tôi chỉ cần nghe ước muốn của hai vị này và cảm thấy rất hài lòng rồi”.

Thằng nhóc, “Bạn có phải linh mục không?”.

Bé gái, “Không. Chúng tôi thuộc về một điều ghê tởm khác”.

ع

96. Con chó và con cáo

Một thợ săn lệnh con chó của mình đuổi theo một con vật nào đó đang di chuyển sau hàng cây. Nó đuổi theo và dồn con cáo vào chỗ chủ nó có thể bắn.

Con cáo sắp chết nói với con chó, “Người ta không bao giờ nói cho anh biết cáo là anh em với chó sao?”.

“Thực sự là có”, con chó trả lời. “Nhưng điều đó dành cho những người duy tâm và những tên ngốc. Đối với người có đầu óc thực tế, tình huynh đệ được tạo thành bởi căn tính của sở thích”.

Một người Kitô hữu nói với một Phật tử, “Thực ra chúng ta có thể là anh em nhưng điều đó dành cho những người duy tâm và những tên ngốc. Đối với người có đầu óc thực tế, tình huynh đệ cốt tại căn tính của niềm tin”.

Than ôi, hầu hết mọi người có đủ tín ngưỡng để ghét nhưng không đủ để yêu.

ع

97. Mahatma Gandhi và đạo Công giáo

Trong cuốn tự truyện của mình, Mahatma Gandhi cho biết vào thời sinh viên của ông ở Phi Châu, ông rất quan tâm đến Thánh Kinh, đặc biệt là Bài Giảng trên Núi.

Ông đoán chắc, Kitô giáo là câu trả lời cho chế độ phân cấp vốn đã tác hại đất nước Ấn Độ qua hàng thế

kỷ và ông nghiêm túc xem xét việc trở thành một Kitô hữu.

Ngày kia ông đến nhà thờ để tham dự Thánh lễ và thụ huân. Người ta chặn ông ở lối vào và nhẹ nhàng bảo nếu ông muốn dự lễ, ông sẽ được chào đón trong một nhà thờ dành cho người da đen.

Ông quay gót bỏ đi và không bao giờ trở lại.

ك

98. Tuyệt thông cả Chúa

Một người phạm tội công khai bị phạt tuyệt thông và không được phép vào nhà thờ.

Ông thổ lộ nỗi muộn phiền cùng Chúa. “Lạy Chúa, họ không cho con vào vì con là người tội lỗi”.

“Con than phiền làm chi...”, Chúa nói, “họ cũng không cho Ta vào!”.

ك

99. Giới hạn của tôn giáo

Một nhà thờ hay một hội đường cần quyền tiền nếu muốn tồn tại. Có lần trong một hội đường Do Thái,

người ta không chừa tay chiếc oi xin tiền chung quanh như trong các nhà thờ Công giáo. Cách họ quyên tiền là bán vé ghế dành riêng vào các Ngày Lễ Trọng vì đó là lúc cộng đoàn tụ tập đông nhất và là lúc người ta hào phóng nhất.

Vào một ngày lễ trọng nọ, một đứa trẻ vào hội đường để tìm cha mình, nhưng những người hướng dẫn không cho cậu vào vì cậu không có vé.

“Xin xét cho”, thẳng nhóc thưa, “đây là một vấn đề rất quan trọng”.

“Đó là điều mà tất cả mọi người đều nói”, người hướng dẫn đáp lại lạnh lùng.

Cậu bé trở nên nôn nóng và van xin, “Xin ông vui lòng để cháu vào. Đây là một vấn đề sống còn. Cháu sẽ vào chỉ một phút thôi”.

Người hướng dẫn động lòng, “Ồ, nếu quan trọng thì được”, ông ta nói. “Nhưng đừng để ta bắt gặp cháu cầu nguyện đấy nhé!”.

Than ôi, tôn giáo có tổ chức vẫn có giới hạn của nó!

ك

100. Tại sao không khóc?

Một nhà giảng thuyết có tài hùng biện đặc biệt và mọi người, hầu hết mọi người, đều cảm động đến rơi nước mắt. Ô, chính xác không phải là hết mọi người vì ở hàng đầu có một quý ông ngồi trước mặt nhà giảng thuyết hoàn toàn vô cảm trước bài giảng.

Vào cuối bài giảng, ai đó nói với ông “Ông có nghe bài giảng không?”, “Có, dĩ nhiên”, người đàn ông lạnh lùng đáp, “tôi đâu có điếc”.

“Ông nghĩ gì về bài giảng?”

“Tôi nghĩ nó quá cảm động đến nỗi tôi có thể khóc”.

“Tôi xin phép hỏi, vậy tại sao ông không khóc?”.

“Bởi vì”, người đàn ông trả lời, “Tôi không thuộc họ đạo này”.

ع

101. Hoà bình mọc hoang

Chuyện kể rằng, khi Thiên Chúa tác thành thế giới và chiếu toả vinh quang trước sự tốt lành của nó thì Satan thông phần niềm vui khôn tả của Ngài - dĩ nhiên là theo cách thức của Ngài, vì khi Ngài chiêm ngắm kỳ công này đến kỳ công khác, thì Ngài cứ hô vang rằng, “Tốt lành làm sao, chúng ta hãy sắp đặt nó!”.

“Và lấy làm vui sướng vì nó!”.

Có bao giờ bạn cố gắng tổ chức một điều gì đó như hoà bình chẳng hạn? Lúc làm điều đó, sự xung đột giữa quyền hạn và chiến tranh lại nhóm lên trong việc tổ chức. Cách duy nhất để có hoà bình là để nó mọc hoang.

ﷻ

102. Dấu hiệu của Kitô hữu

Một giám mục kiểm tra nhóm dự tòng chuẩn bị lãnh nhận bí tích rửa tội.

“Người ta biết các con là người Công giáo qua dấu hiệu nào?”.

Không ai trả lời. Rõ ràng không ai mong chờ câu hỏi này. Giám mục lặp lại câu hỏi. Rồi ngài nói lại lần nữa, lần này ngài làm dấu thánh giá để gợi ý câu trả lời cho mọi người.

Đột nhiên một trong các dự tòng cho rằng, “Yêu thương”, anh ta thưa.

Giám mục e dè. Ngài định nói “Sai”, nhưng ngay lúc đó, ngài xét lại chính mình.

ﷻ

103. Chuẩn ấn

Ai đó xin Giám mục giấy phép cho in một cuốn sách dành cho thiếu nhi, trong đó, có các dụ ngôn của Đức Giêsu, một ít minh họa đơn sơ và một số câu Tin mừng. Ngoài ra không có lời nào khác.

Chuẩn ấn được cấp kèm theo lời cảnh giác thông thường, “Chuẩn ấn không nhất thiết bao hàm việc Giám mục tán thành những ý kiến trong cuốn sách này”.

Lại là những cạm bẫy mang tính cơ cấu!

ع

104. Cách cơ cấu thiêng liêng phát triển

Một đạo sĩ quá ấn tượng trước sự tiến triển trong đời đường thiêng liêng của một môn đệ đến nỗi cho rằng, cậu ta không cần hướng dẫn gì thêm, ông để cậu sống riêng lẻ trong một cái lều nhỏ ven sông.

Mỗi sáng, sau nghi thức thanh tẩy, người môn đệ treo cái khố ngoài trời để phơi. Nó là tài sản duy nhất của cậu! Ngày kia cậu thất vọng thấy nó bị xé rách toạt bởi những con chuột. Vì thế cậu xin những người trong làng cho cái khố khác. Khi những con chuột gặm thủng chiếc khố này, người môn đệ lại tìm cho

mình một con mèo. Cậu không còn gặp rắc rối với những con chuột nữa, nhưng bây giờ, ngoài việc xin thức ăn cho mình, cậu còn phải xin sữa cho mèo.

“Xin xỏ quá rắc rối”, cậu nghĩ, “và một gánh quá nặng cho dân làng. Tôi sẽ nuôi một con bò”. Khi có một con bò, cậu lại phải xin cỏ. “Dễ dàng hơn cho việc cày xới đất xung quanh cái lều của mình”, cậu tự nhủ.

Nhưng điều đó lại rắc rối vì nó chiếm thời gian suy niệm của cậu. Vì thế cậu thuê lao công cày đất cho mình và việc trông coi những người làm công trở nên mệt mỏi, nên cậu cưới một cô vợ để cùng mình gánh vác công việc. Với thời gian, dĩ nhiên, cậu là một trong những người giàu nhất trong làng.

Mấy năm sau, đạo sĩ của cậu tình cờ ghé qua và ngạc nhiên thấy một toà nhà nguy nga, nơi đã từng dựng một cái lều nhỏ. Ông nói với một trong những người đầy tớ, “Có phải đây là nơi một trong các đồ đệ của ta thường sống?”.

Trước khi họ trả lời, chính người môn đệ xuất hiện. “Hỡi con ta, tất cả những điều này có nghĩa là gì?”. “Thưa Thầy, Thầy sẽ không tin điều này đâu”, người đàn ông đáp, “nhưng không còn cách nào khác để con có thể giữ chiếc khố của mình!”.

ك

105. Trạm cứu hộ

Trên một bờ biển có nhiều mỏm đá, nơi nạn đắm tàu thường xuyên xảy ra, đã từng có một trạm cứu hộ nhỏ xiêu vẹo. Nó không hơn gì một chiếc lều với chỉ một chiếc thuyền nhưng nhóm người làm việc cho trạm là những người tận tụy vốn luôn canh chừng biển cả, ít quan tâm đến mình và sự an toàn của bản thân. Họ cam đảm lao vào giông bão khi có chứng cứ về một vụ đắm tàu đâu đó. Vì thế nhiều người được cứu và trạm trở nên nổi tiếng.

Danh thơm của trạm càng vang xa, thì người trong vùng càng ước ao dần thân cho công việc tuyệt vời của trạm. Họ quảng đại đóng góp tiền bạc và thời giờ, vì thế người ta kết nạp các thành viên mới, mua thuyền mới và đào tạo đội cứu hộ mới. Cái lều cũng được thay thế bởi một toà nhà tiện nghi vốn có thể đáp ứng đầy đủ nhu cầu của những người được cứu từ biển và dĩ nhiên, đắm tàu không xảy ra hằng ngày, nên nó trở thành điểm hẹn của quần chúng - một loại câu lạc bộ địa phương.

Theo dòng thời gian, các thành viên dần thân vào việc xã hội càng nhiều và rồi họ ít quan tâm đến việc cứu hộ, dù họ trình trọng gắn cái logo cứu hộ trên túi xách. Dĩ nhiên, khi ai đó thực sự được cứu từ biển, thì điều

đó luôn là một sự phiền toái bởi họ bản thủ, nhếch nhác, làm bản các tấm thảm và đồ dùng trong trạm.

Hoạt động xã hội của câu lạc bộ gia tăng đang khi hoạt động cứu hộ lại giảm dần đến nỗi cuối cùng, tại một buổi họp, một số thành viên khăng khăng đòi phải trở lại mục đích và hoạt động ban đầu.

Một cuộc bỏ phiếu diễn ra và những kẻ rắc rối này, vốn chỉ là thiểu số, bị mời rời câu lạc bộ và thành lập một câu lạc bộ khác.

Đây là những gì họ đã làm, một trạm mới được thiết lập – gần biển hơn. Họ can đảm và gan dạ đến nỗi chỉ sau một thời gian ngắn, ai cũng biết sự anh dũng của họ. Thành viên gia tăng, và cái lều của họ lại được tu sửa – để rồi, lý tưởng ban đầu của họ cũng chết ngạt.

Ngày nay, nếu tình cờ thăm khu vực ấy, bạn sẽ thấy một số câu lạc bộ tư nhân lôm đóm trên đường biển. Mỗi câu lạc bộ đều thực sự tự hào về gốc gác và truyền thống của mình. Những vụ đắm tàu vẫn xảy ra ở vùng ấy, nhưng không mấy ai quan tâm.

ع

106. Luật giết chết hay cứu sống

Trong một sa mạc khô cằn, cây côi thưa thớt và trái trắng hiếm hoi. Người ta nói rằng Thiên Chúa muốn bảo đảm có đủ cho mọi người, vì thế Ngài hiện ra với một tiên tri và phán, “Đây là giới răn của Ta gửi đến toàn dân và các thế hệ tương lai: không ai được phép ăn hơn một quả mỗi ngày. Hãy ghi lại điều này trong Sách Thánh. Ai vượt quá luật này sẽ bị xem là phạm tội chống lại Thiên Chúa và nhân loại”.

Luật được giữ cách trung thành hàng thế kỷ cho đến khi các nhà khoa học tìm được cách biến sa mạc thành đồng xanh. Vùng quê trở nên trù phú lúa thóc và vật nuôi. Các cây trĩu nặng trái vì hái không xuể. Nhưng luật cấm hái vẫn tiếp tục được củng cố bởi chính quyền dân sự và tôn giáo.

Ai để trái cây rơi rụng và thối rữa trong vườn sẽ bị kết án là phạm thượng và là kẻ thù của tôn giáo. Ai đặt vấn đề về sự khôn ngoan trong Thánh Ngôn của Thiên Chúa lại bị cho là không được hướng dẫn bởi tinh thần đáng tự hào của niềm tin và sự phục tùng mà chỉ qua đó Chân lý mới có thể được đón nhận.

Ở các nhà thờ, người ta thường nghe những bài giảng về cái chết bất hạnh của những người không giữ luật; nhưng lại chẳng hề nghe nói tới vô số những kẻ đã chết bất hạnh mặc dầu họ đã chẳng phạm luật; cũng chẳng thấy nhắc tới số lớn những người đã trở nên giàu có cả khi đã phạm luật.

Không cách nào để có thể thay đổi giới luật đó được, vì nhà tiên tri, người tự cho mình nhận luật đó từ Thiên Chúa, đã chết từ lâu. Lẽ ra ông phải giàu can đảm và lương tri để thay đổi điều cấm kỵ đó, bởi hoàn cảnh đã thay đổi; hơn nữa, ông nhận luật này từ Thiên Chúa không phải để tôn thờ, nhưng để mưu cầu phúc lợi cho nhân dân.

Vì thế, một số người công khai chế giễu luật, Thiên Chúa và tôn giáo. Số khác bí mật phạm luật và luôn có cảm giác sai trái. Số lớn khác bám chắc vào luật và đi đến chỗ nghĩ mình là thánh thiện chỉ vì họ đã bám vào một tập tục vô nghĩa và lỗi thời mà họ quá sợ hãi đến nỗi không thể vứt bỏ.

ك

107. Không sợ

Luật được tuân giữ giữa những người thực sự sùng đạo. Nhưng người ta không sợ luật...

“Anh làm gì để sống?”, bà kia hỏi một chàng trai tại buổi tiệc rượu. “Tôi là lính nhảy dù”.

“Làm lính nhảy dù thì thật kinh khủng”, bà ấy nói.
“Ồ, có những khoảnh khắc đáng sợ”.

“Hãy kể cho tôi nghe về khoảnh khắc khủng khiếp nhất của anh”.

“Ồ”, lính nhảy dù đáp, “Tôi nghĩ đó là lúc tôi đáp xuống trên một bãi cỏ, nơi có một tấm bảng ghi ‘Đừng dẫm lên cỏ’”.

ك

108. Luật ấn định như vậy!

... cũng không tôn trọng...

Một sĩ quan hỏi nhóm tân binh tại sao người ta lại làm bảng súng bằng gỗ cây hồ đào.

“Bởi vì nó nặng hơn những loại gỗ khác”, một tân binh trả lời.

“Sai”, trung sĩ đáp.

“Vì nó dẻo hơn”.

“Cũng sai”.

“Bởi vì nó bóng hơn các gỗ khác”.

“Thế thì chắc chắn là còn nhiều điều mà các bạn phải học đấy. Cây hồ đào được dùng làm bảng súng chỉ vì một lý do duy nhất, đó là đã có luật ấn định như vậy!”.

ك

109. Luật đường sắt

...cũng không được tuyệt đối hóa...

Một nhân viên đường sắt tường thuật một vụ giết người trên xe lửa theo những lời lẽ sau: “Kẻ sát nhân đi vào khoang tàu từ sân ga, đâm nạn nhân năm nhát chí tử rồi nhảy xuống - điều này trái với những quy định của luật đường sắt”.

Một nhà quý tộc bị chỉ trích vì thiêu rụi nhà thờ chính toà. Ông ta bảo mình thực sự ân hận, nhưng người ta đã báo nhầm cho ông như sự việc cho thấy - Đức Tổng Giám mục ở bên trong!

ك

110. Trục hai máy

Trong một khu phố nhỏ, một người đàn ông quay số 016 để tìm thông tin danh bạ. Giọng một phụ nữ ở đầu giây kia vang lên: “Tôi xin lỗi, ông hãy quay số 015 để tìm”.

Với ông ta, dường như khi quay số 015, ông cũng nghe một giọng đó ở đầu giây bên kia. Vì thế ông bảo “Bà không phải là người phụ nữ tôi vừa trò chuyện cách đây ít lâu sao?”.

“Chính tôi”, người phụ nữ đáp. “Hôm nay tôi trực hai máy”.

ك

111. Bữa tối phải dọn sẵn

...cũng không khuếch đại tỷ lệ...

Ông Smith giết vợ với lý lẽ biện hộ là điên cấp thời. Ông đứng ở ghế nhân chứng và luật sư yêu cầu ông mô tả án mạng bằng lời của ông.

“Thưa ngài”, ông nói, “Tôi là một người thâm lặng có thói quen thường ngày là sống hài hòa với thế giới chung quanh. Mỗi ngày tôi thức dậy vào lúc bảy giờ, ăn sáng lúc bảy giờ ba mươi, có mặt tại văn phòng lúc chín giờ, tan sở lúc năm giờ, về nhà lúc sáu giờ; thấy bữa ăn trên bàn, ăn tối, đọc báo, xem tivi, rồi đi ngủ. Cho đến ngày bị trát đòi...”.

Đến đây ông thở dòn dập và tỏ vẻ tức giận.

“Tiếp tục”, luật sư âm thầm bảo. “Hãy kể cho phiên tòa biết điều gì đã xảy ra”.

“Vào ngày bị tra vấn, tôi thức dậy vào lúc bảy giờ như thường lệ, ăn sáng lúc bảy giờ ba mươi, đi làm việc lúc chín giờ, tan sở lúc năm giờ, về nhà lúc sáu giờ, và tôi thất vọng khám phá ra rằng bữa ăn tối không được

dọn trên bàn. Cũng không có dấu hiệu nào về người vợ của tôi. Vì thế tôi tìm khắp nhà và thấy bà trên giường với một người đàn ông lạ mặt. Cho nên tôi bắt bà ta”.

“Hãy mô tả cảm xúc của ông khi ông giết bà”, luật sư yêu cầu, nôn nóng giải thích đầy đủ điều mình đề xuất.

“Tôi ở trong trạng thái phần nộ không thể kiểm soát. Tôi hoàn toàn mất trí. Thưa quý ông quý bà thuộc bồi thẩm đoàn”, ông la lên và đấm cánh tay thành thịch vào ghế, “mỗi khi trở về nhà vào lúc sáu giờ, tôi tuyệt đối yêu cầu bữa tối phải dọn sẵn trên bàn!”.

ع

112.

...cũng không khai thác...

Mullah Nasruddin nhặt được một viên kim cương bên đường. Nhưng theo Luật, ai nhặt được của rơi sẽ chỉ được giữ lại nếu trước hết họ ra công trường nói cho mọi người biết mình đã nhặt được của ấy, và phải làm như vậy trong ba lần khác nhau.

Nasruddin quá sùng đạo đến nỗi không thể không giữ luật nhưng lại quá tham lam để không thể liêu lĩnh với viên kim cương nhặt được. Vì thế, ba đêm liền, khi tin

chắc mọi người đã ngủ say, ông đến chợ và khê thông báo, “Tôi đã tìm thấy một viên kim cương trên đường đi đến phố. Bất kỳ ai biết chủ nhân của nó, xin liên hệ với tôi ngay lập tức”.

Dĩ nhiên chẳng ai nghe được loan báo của ông trừ một người từ cửa sổ phòng mình ở lầu ba của tòa nhà tình cờ thấy ông ta lẩm bẩm một điều gì đó. Người ấy chạy xuống tìm hiểu xem chuyện gì, thầy Nasruddin đáp:

“Tôi không bị buộc phải nói cho ông biết. Tôi sẽ tiết lộ với ông điều này thôi: vì là một tu sĩ, nên tôi phải đến đây ban đêm để công bố ít lời theo đúng như Luật dạy”.

Để là thực sự là một người xấu, bạn không cần phải phạm luật, chỉ cần giữ luật theo đúng mặt chữ.

ك

113. Luật Sabbath

Với người Do Thái, việc giữ luật Sabbath, ngày của Chúa, ngay từ đầu là một điều vui thú.

Nhưng có quá nhiều kinh sư liên tiếp đặt ra điều này điều nọ về việc phải giữ nhiệm nhật làm sao, được phép thực hiện những hoạt động nào cho đến khi vài người cảm thấy dường như không dám nhúc nhích

trong ngày Sabbath vì sợ mình vượt qua nguyên tắc này hay nguyên tắc kia.

Thầy Sãi Shem, con của Eliezer, suy nghĩ nhiều về vấn đề này. Đêm nọ ông mơ thấy một thiên thần dẫn ông lên trời và chỉ cho ông thấy hai ngai tòa được đặt xa xa, trên các ngai tòa khác.

“Những ngai tòa này được dành cho ai?”, ông hỏi.

“Cho ông”-thiên thần đáp- “nếu ông tận dụng trí thông minh của mình; và cho một người mà tên và địa chỉ của người ấy bây giờ sắp được viết ra và trao cho ông”.

Rồi thiên thần dẫn ông đến tầng địa ngục sâu nhất, chỉ cho ông thấy hai ghế trống. “Hai cái này được chuẩn bị cho ai?”, ông hỏi.

“Cho ông”-thiên thần trả lời- “Nếu ông không tận dụng trí thông minh của mình; và cho người mà tên và địa chỉ của người ấy sẽ được viết ra cho ông”.

Trong giấc mơ, Thầy Sãi Shem mơ mình thăm người đàn ông vốn sẽ là bạn đồng hành của mình trên thiên đàng. Thấy bạn mình sống giữa dân ngoại, hoàn toàn không biết lề luật Do Thái; và, vào ngày Sabbath, ông ấy tổ chức một bữa tiệc lớn trong đó có nhiều thú vui

và mọi láng giềng dân ngoại của ông đều được mời đến.

Khi Thầy Sãi Shem hỏi tại sao ông tổ chức bữa tiệc này, ông ấy đáp, “Tôi nhớ lại hồi còn bé cha mẹ tôi dạy rằng, ngày Sabbath là ngày nghỉ ngơi và vui chơi; vì thế vào các ngày thứ bảy mẹ tôi làm những bữa ăn ngon nhất trong đó chúng tôi hát, nhảy và vui thú. Hôm nay tôi cũng làm như vậy”.

Thầy Sãi Shem muốn nhắc cho ông ta về những cách thức hành xử trong tôn giáo của ông, vì là người Do Thái, mà rõ ràng ông ta lại hoàn toàn không biết tí gì về những qui định của các kinh sư. Nhưng Thầy Sãi Shem cứng họng khi ông chợt nhận ra rằng niềm vui của người đàn ông trong ngày Sabbath sẽ bị đánh mất nếu nói cho ông ta biết những giới hạn nghiêm ngặt liên quan đến ngày Sabbath.

Vẫn trong giấc mơ, Thầy Sãi Shem đi đến nhà người bạn ở hỏa ngục. Thầy nhận ra ông ta là người giữ luật khắt khe, luôn sợ cung cách của mình không đúng. Người đàn ông tội nghiệp đó trải qua mỗi ngày Sabbath trong sự căng thẳng tột độ như thể ông đang ngồi trên than hồng vậy. Khi Thầy định quở trách ông ấy về thói nệ luật, thì Thầy không thể mở miệng vì nhận ra rằng người đàn ông sẽ không bao giờ hiểu rằng mình có thể phạm lỗi qua việc chu toàn các mệnh lệnh tôn giáo.

Nhờ vào mặc khải qua giấc mơ này, Thầy Sãi Shem Tov đưa ra một hệ thống giữ luật mới, qua đó người ta thờ phượng Thiên Chúa trong niềm vui phát xuất từ con tim.

Khi vui, người ta luôn tốt; trái lại khi tốt, người ta hiếm khi vui.

ك

114. Hãy coi chừng

Một linh mục thông báo rằng, Đức Giêsu Kitô sẽ đến giáo xứ vào ngày Chúa nhật tới, người ta đổ dồn đến để gặp Ngài. Mọi người mong chờ Ngài giảng, nhưng Ngài chỉ mỉm cười khi được giới thiệu và nói: “Xin chào”. Mọi người niềm nở mời Ngài ở lại đêm, đặc biệt là vị linh mục, nhưng Ngài lịch sự từ chối. Ngài nói Ngài sẽ qua đêm trong nhà thờ. Ngài đứng đắn làm sao, mọi người nghĩ.

Sáng sớm hôm sau Ngài thấy đi trước khi các cửa nhà thờ mở. Vị linh mục và giáo dân kinh hoàng nhận ra nhà thờ bị phá hoại. Trên mọi bức tường đều có viết nguệch ngoạc một chữ duy nhất “Hãy coi chừng”. Không nơi nào trong nhà thờ được miễn: cửa lớn, cửa sổ, cột, bục giảng, bàn thờ, thậm chí cả Kinh Thánh nằm trên bục. “Hãy coi chừng” được viết nguệch

ngoạc bằng những ký tự lớn nhỏ, bằng bút chì, bút mực và đủ loại sơn có thể nhận ra. Bất kỳ nơi nào con mắt hướng đến, người ta cũng có thể thấy những chữ “Hãy coi chừng, hãy coi chừng, hãy coi chừng, hãy coi chừng...”.

Sốc, tức tối, bối rối, hứng khởi, kinh khiếp. Họ phải coi chừng cái gì? Chẳng thấy nói, chỉ biết “Hãy coi chừng”. Phản ứng đầu tiên của giáo dân là xóa cho sạch hết những tiếng bản thủ, phạm thượng đó đi. Nhưng chợt nghĩ là chính Chúa Giêsu viết, họ mới thôi.

Dần dần cái câu bí nhiệm “Hãy coi chừng” đó cũng đã bắt đầu chìm vào tâm trí mỗi lần người ta đến nhà thờ. Họ bắt đầu coi chừng Thánh Kinh, vì thế họ có thể hưởng nhận lợi ích từ Thánh Kinh mà không rơi vào hình thức. Họ bắt đầu coi chừng các bí tích, vì thế, họ được thánh hóa mà không trở nên mê tín. Linh mục bắt đầu coi chừng quyền hạn của mình trên giáo dân, vì thế ngài có thể dẫn dắt mà không thống trị họ. Và mọi người bắt đầu coi chừng về cách sống đạo vốn dẫn người mê muội đến với sự công chính. Họ biết tuân giữ luật, dù vẫn động lòng trắc ẩn trước những người yếu đuối. Họ bắt đầu ý thức đến việc cầu nguyện, nên nó không còn để họ cậy dựa vào sức mình nữa. Thậm chí họ bắt đầu ý thức về quan niệm của mình về Thiên Chúa vì thế họ có thể nhận ra Ngài bên ngoài những giới hạn hẹp hòi của nhà thờ.

Bây giờ thì họ đã ghi hàng chữ gây sốc đó ngay trên lối vào nhà thờ và ban đêm, khi bạn đi ngang qua, bạn có thể thấy nó rực sáng trong ánh đèn néon nhiều màu.

ÂN SỬNG

115. Linh mục và Thiên Chúa quan phòng

Một linh mục đang ngồi soạn bài về sự quan phòng trên chiếc bàn cạnh cửa sổ thì nghe một tiếng gì đó phát ra như tiếng nổ. Ngay sau đó, ông thấy người ta hốt ha hốt hải, chạy tới chạy lui và ông biết... đập vỡ, sông tràn, người ta đang di tản.

Linh mục thấy nước tràn trên đường, thật khó khăn để ông kìm nén cảm giác sợ hãi đang dâng lên trong lòng, nhưng ông tự nhủ, “Ồ đây, mình đang chuẩn bị bài giảng về sự quan phòng và đang có cơ hội để thực hành điều mình giảng. Mình sẽ không chạy trốn với những người khác. Mình sẽ ở ngay đây và tin thác vào sự quan phòng của Chúa”.

Nước lên tới cửa sổ, một chiếc thuyền đầy người ghé qua. “Cha ơi, nhảy vào”, họ la lên. “Ồ không, các con ạ”, Cha nói đầy tin tưởng, “Cha tin vào sự quan phòng của Chúa”.

Dẫu vậy, ông cũng đã leo lên mái nhà và khi nước dâng lên đến đó, một con thuyền đầy người khác ghé qua, hối thúc ông lên thuyền với họ. Ông lại từ chối.

Lần này, ông leo lên đến đỉnh tháp chuông. Khi nước lên đến đầu gối, một nhân viên thuyền máy được gửi

đến cứu ông. “Không, cảm ơn anh nhân viên”, ông cười bình thản bảo, “Anh thấy đấy, cha tín thác vào Chúa. Ngài sẽ không bao giờ để cha thất vọng”.

Kết cục, vị linh mục chết đuối, khi vào thiên đàng, điều đầu tiên là ông phàn nàn với Chúa, “Con tín thác vào Chúa! Thế tại sao Chúa không làm gì để cứu con?”.

“Ồ”, Chúa nói, “con biết là Ta đã gửi đến ba chiếc thuyền”.

ك

116. Thu tích và từ bỏ

Hai thầy dòng đi nghỉ. Một trong hai người thực hành linh đạo thu tích, người kia tin vào sự từ bỏ. Suốt ngày họ nói đến linh đạo riêng của mình cho đến một tối nọ, khi họ đến một bờ sông thì thuyền xảy ra.

Bây giờ người tin vào sự từ bỏ không mang tiền theo nói, “Chúng ta không thể thuê thuyền để qua sông, nhưng tại sao phải quấy nhiễu thân xác? Chúng ta sẽ qua đêm ở đây, ca tụng Chúa, và chắc chắn ngày mai chúng ta sẽ gặp một tâm hồn quảng đại nào đó, người sẽ trả lộ phí cho chúng ta”.

Người kia bảo, “không có ngôi làng nào ở sông này, không có lán trại, nơi trú ẩn cũng không. Chúng ta sẽ bị thú dữ ăn thịt, bị rắn cắn hay bị cái lạnh làm cho chết cứng. Ở bờ bên kia, chúng ta có thể qua đêm an toàn và thoải mái. Tôi có tiền trả người đưa đò”.

Khi họ đã an toàn qua bờ bên kia, thầy dòng thứ hai quở trách người bạn đường, “Anh đã thấy giá trị của việc giữ tiền chưa? Tôi có thể cứu mạng anh và tôi. Điều gì sẽ đến với chúng ta nếu tôi cũng là người từ bỏ như anh?”.

Người kia đáp, “Chính sự từ bỏ của anh đã mang chúng ta đến sự an toàn, vì anh đã từ bỏ tiền bạc của anh để trả cho người đưa đò? Ngoài ra, tôi không có một đồng xu dính túi, nhưng túi của anh trở thành túi của tôi. Tôi nhận thấy mình không bao giờ đói khổ, tôi luôn luôn được cung cấp”.

ك

117. Động đất

Tại một bữa tiệc ở Nhật, vị khách được giới thiệu một thức uống nổi tiếng của xứ sở hoa anh đào. Sau khi nếm thử, vị khách thấy đồ đặc trong phòng xoay quanh.

“Đây là một loại thức uống rất mạnh”, ông nhận xét với chủ.

“Không có gì đặc biệt cả”, chủ đáp, “Đang có động đất”.

ك

118. Cầu rung

Một con voi lạc bầy chạy qua một chiếc cầu nhỏ bằng gỗ vắt ngang một khe núi.

Chiếc cầu mục lung lay, kêu cọt két và hầu như không chịu được sức nặng của con voi.

Khi đã qua bên kia bờ an toàn, từ trong tai nó, một con bọ chét la lên với sự thỏa mãn đầy anh dũng, “Cậu à, chúng ta đã làm rung chiếc cầu!”.

ك

119. Gà gọi mặt trời

Với độ chính xác có tính khoa học, một bà cụ quan sát nhưng không hiểu làm sao, con gà trống nhà bà cất tiếng gáy ngay trước lúc mặt trời mọc mỗi ngày. Vì thế bà đi đến kết luận, tiếng gà của bà làm cho mặt trời mọc.

Vì thế, khi con gà chết, bà nhanh chóng thay con gà khác vì sợ rằng mặt trời sẽ không mọc vào sáng hôm sau.

Ngày kia, sau khi cãi nhau với người hàng xóm, bà quyết định dời nhà ra khỏi làng để sống với người chị cách đó vài dặm.

Sáng hôm sau, khi con gà trống nhà bà gáy và một chốc sau đó, mặt trời mới bắt đầu mọc lặng lẽ ở chân trời. Bà cả tin với những gì mình biết từ trước đến nay: giờ này, mặt trời mọc ở đây và chắc chắn làng của bà đang chìm trong bóng tối. Ôi, họ phải kêu nài bà thôi!

Tuy nhiên, bà lại thắc mắc không hiểu tại sao những người ở làng của bà không đến để xin bà mang con gà trống trở về với họ. Bà nghĩ, họ thật ngoan cố và ngu xuẩn.

ﷻ

120. Lần đầu đi máy bay

“Thế đây là lần đầu tiên ông đi máy bay? Ông có sợ không?”.

“Ồ, nói thật, tôi đã không dám đặt toàn bộ trọng lượng của tôi lên chỗ ngồi nữa”.

ك

121. Đi buộc lạc đà lại!

Một môn đệ cỡi lạc đà đến lều của Thầy Đồng. Anh leo xuống, bước thẳng vào lều, cúi xuống và thưa, “Con tén thác vào Chúa hoàn toàn nên Thầy coi, con dám để lạc đà của con bên ngoài vì đoán chắc Chúa sẽ bảo vệ của cải cho những ai mến yêu Ngài”.

“Đồ ngốc, hãy đi buộc lạc đà lại!”, Thầy bảo. “Chúa không thể bị phiền hà để làm cho anh những gì anh hoàn toàn có thể làm cho mình”.

ك

122. Một mình Chúa chăm sóc nó

Goldberg có khu vườn đẹp nhất thành và mỗi lần vị đạo sĩ đi ngang, ông gọi chủ nhà và nói, “Khu vườn của anh là một biểu tượng của vẻ đẹp. Chúa và anh cùng làm!”.

“Cám ơn đạo sĩ”, Goldberg cúi đầu thưa.

Điều này diễn ra hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. Ít nhất hai lần một ngày, trên đường ra vào hội đường, Đạo sĩ sẽ hô lên, “Chúa và anh cùng làm!” cho đến khi Goldberg cảm thấy phiền toái trước những lời khen của đạo sĩ.

Vì thế, lần tiếp theo khi đạo sĩ bảo, “Chúa và anh cùng làm”, Goldberg đáp lại, “Điều đó có thể đúng. Nhưng lẽ ra, ngài đã thấy khu vườn này khi một mình Chúa chăm sóc nó!”.

ك

123. Trông áo

Trong tác phẩm *Truyện các Thánh*, Attar kể chuyện Ông Đồng Habib Ajami, ngày kia đi tắm ở một con sông, giấu áo choàng trên bờ. Bây giờ Hasan Basra tình cờ đi ngang qua, thấy chiếc áo, nghĩ rằng ai đó bắt cần để quên nên quyết định đứng trông chừng nó cho đến khi chủ nhân của nó xuất hiện.

Khi Habib đi tìm chiếc áo, Hasan bảo “Ngài giao chiếc áo này cho ai khi đi tắm? Có lẽ người ta đã cuỗm nó!”.

Habib đáp lại, “Tôi giao nó cho sự trông nom của Đấng giao cho anh nhiệm vụ trông chừng nó!”.

ك

124. Chúa không giúp

Một người đàn ông lạc trong sa mạc. Về sau, khi mô tả thử thách này cho một người bạn, anh kể mình đã vô vọng quỳ xuống van xin Thiên Chúa cứu giúp thế nào.

“Và Chúa có đáp lại lời van xin của anh không?”, người kia hỏi.

“Ồ, không! Trước khi Ngài có thể làm một cái gì đó thì một nhà thám hiểm xuất hiện và chỉ đường cho tôi”.

ك

125. Tôi đến trước

Một nhóm đàn ông sắp làm bố ngồi lo lắng trong phòng đợi. Cô y tá vội gọi một người trong họ và nói, “Xin chúc mừng, anh có một bé trai”.

Một người đàn ông khác đánh rơi tạp chí, nhảy lên và la, “Ê, cái gì? Tôi đến đây trước anh ta hai giờ!”.

Có những chuyện ngoài dự tính.

ك

126. Thông điệp

Chủ tịch của một tập đoàn ngân hàng lớn nhất thế giới nằm bệnh viện. Một trong những phó chủ tịch đến thăm với thông điệp: “Tôi mang đến cho ngài những lời chúc tốt đẹp của Ban Giám Đốc, mong ngài sớm bình phục và sống thọ trăm tuổi. Đó là quyết định chính thức được thông qua với tỉ lệ mười lăm trên sáu và hai phiếu trắng”.

Có bao giờ chúng ta ngừng vận dụng sức lực mà đốt lửa, tưới cho nước ướt và tô màu cho hoa hồng?

ك

127. Những chín tháng?

Một gia đình những người di cư có ấn tượng tốt với nước Mỹ - đặc biệt cô con gái sáu tuổi, người nhanh chóng hội nhập quan điểm khi cho rằng, những gì của Mỹ thì không chỉ tốt nhất mà còn hoàn hảo.

Ngày kia một người láng giềng bảo cô bé rằng mình sắp có em bé, vì thế Mary bé bỏng về nhà hỏi mẹ, tại sao mình không có một em bé như thế. Ngay sau đó, mẹ cô quyết định cho cô thấy những vấn đề của cuộc

sống, bà giải thích, cần khoảng chín tháng để một em bé chào đời.

“Những chín tháng!?”, Mary phần nộ la lớn. “Nhưng mẹ à, mẹ không quên đây là nước Mỹ đấy chứ?”.

ك

128. Lờn trẻ

“Mẹ, con muốn một em trai”.

“Nhưng con vừa mới có một đứa”.

“Con muốn đứa khác”,

“Ồ, con không thể có thêm một đứa sớm như vậy được. Cần có thời gian để tạo ra một đứa khác”.

“Tại sao mẹ không làm điều cha làm ở xí nghiệp?”.

“Cái gì?”.

“Thuê thêm nhiều người đàn ông làm việc đó”.

ك

129. Chỉ bán hạt giống

Một phụ nữ mơ mình đi vào trong một cửa tiệm và ngạc nhiên thấy Chúa đang sau quầy tính tiền.

“Chúa bán gì ở đây thế?” bà hỏi.

“Mọi thứ lòng con muốn”, Chúa đáp.

Hầu như không dám tin vào những gì mình nghe, người phụ nữ quyết định yêu cầu những điều tốt đẹp nhất mà một người mong muốn. “Con muốn tâm trí bình thản, tình yêu, hạnh phúc, sự khôn ngoan và giải thoát khỏi sợ hãi”, bà thưa. Rồi suy nghĩ một lúc, bà thêm, “Không chỉ cho con. Mà cho mọi người trên trần gian”.

Chúa cười, “Ta nghĩ con đã làm cho Ta làm, con yêu quý”, Ngài bảo. “Ồ đây chúng ta không bán quả. Chỉ hạt giống thôi”.

ك

130. Vận may cho Chúa

Một người đàn ông mộ đạo gặp thời khó khăn. Vì thế ông bắt đầu cầu nguyện theo cách sau: “Lạy Chúa, xin hãy nhớ những năm tháng con thờ phượng Ngài tốt nhất có thể, những lúc con không xin một điều gì. Giờ đây, con già yếu và phá sản, con sẽ xin một ân huệ đầu tiên trong đời và con chắc Ngài sẽ không từ chối. Xin cho con trúng số”.

Từng ngày trôi qua. Tuần này, tháng khác... không điều gì xảy ra. Cuối cùng, gằn như rơi vào thất vọng, đêm nọ ông kêu lên, “Tại sao Ngài không cho con một vận may, lạy Chúa?”.

Đột nhiên, ông nghe Chúa trả lời, “Chính con hãy cho ta một vận may! Tại sao con không mua một tấm vé?”.

ع

131. Hãy bắt đầu với những điều đơn giản

Lần kia, một nhà sáng tác trẻ đến tham vấn Mozart về cách phát triển tài năng âm nhạc của mình.

“Anh hãy bắt đầu với những điều đơn giản”, Mozart bảo, “chẳng hạn những bài hát”.

“Nhưng ông sáng tác những bản giao hưởng khi còn là một đứa trẻ!”, người đàn ông phản đối.

“Đúng thế. Nhưng rồi tôi đã không phải đến xin ai khuyên về cách phát triển tài năng”.

ع

132. Bí quyết

Một cụ ông ở tuổi chừng tám mươi có lần được hỏi bí quyết về sức chịu đựng lớn lao của mình.

“Ồ”, ông trả lời, “Tôi không uống rượu, không hút thuốc và mỗi ngày bơi một dặm”.

“Nhưng tôi có một ông bác làm chính xác như thế, nhưng ông chết ở tuổi sáu mươi”.

“À, vấn đề của bác anh là ông ấy làm điều đó không đủ lâu”.

ع

133. Chúa chơi golf

Sáng Chúa nhật sau Thánh lễ, Chúa và Phêrô đi chơi golf. Chúa phát bóng. Ngài đánh mạnh, xoáy quả bóng vào một mảnh đất gồ ghề gần đường lãn.

Ngay khi quả bóng sắp chạm đất, một con thỏ lao ra khỏi bụi cây, lấy miệng nhặt nó lên và chạy xuống đường lãn bóng. Đột nhiên một con đại bàng sà xuống, lấy móng gấp con thỏ lên và bay trên đồng cỏ.

Một người đàn ông cầm súng nhắm và bắn con đại bàng đang bay nửa chừng. Con đại bàng thả con thỏ xuống. Con thỏ rơi xuống trên cỏ và quả bóng lãn ra khỏi miệng và rơi vào lỗ.

Thánh Phêrô bực mình quay về phía Chúa và thưa, “Nào, bây giờ! Ngài muốn chơi golf hay muốn làm những chuyện vu vơ?”.

Còn bạn thì sao? Bạn có muốn hiểu và chơi trò chơi cuộc đời không, hay chỉ muốn đùa dỡn với những phép lạ?

گ

134. Một số điều chỉ tốt nhất khi chúng là chúng

Một chàng trai trẻ nhiệt tình vừa mới nhận bằng thợ sửa ống nước được dẫn tới xem thác Niagara. Anh nghiên cứu một chốc rồi bảo, “Tôi nghĩ tôi có thể sửa được”.

CÁC “THÁNH”

ك

135. Đội cứu hoả can trường

Có người được sinh ra đã thánh thiện, người khác đạt được sự thánh thiện, kẻ khác nữa, nhờ sự thánh thiện chụp lấy mình.

Một giếng dầu bốc cháy và công ty vội mời các chuyên gia đến dập tắt. Nhưng vì sức nóng quá cao, các nhân viên cứu hỏa không thể đi vào độ sâu một ngàn foot của giếng khoang. Nôn nóng, ban quản lý kêu gọi đội cứu hỏa tình nguyện của địa phương tiếp cứu theo cách nào có thể. Nửa giờ sau, một chiếc xe cứu hoả trông có vẻ cũ nát lù lù lao tới và đột ngột dừng lại, chỉ cách ngọn lửa cuồng loạn năm mươi foot. Những người đàn ông nhảy ra khỏi xe, phun nước cho nhau và dập tắt lửa.

Đầy lòng biết ơn, sau vài hôm, ban quản lý công ty tổ chức một buổi lễ tuyên dương lòng dũng cảm của những nhân viên cứu hỏa địa phương vì sự cống hiến cao cả của họ - và họ tặng cho trưởng ban cứu hỏa địa phương một ngân phiếu lớn. Khi phóng viên hỏi ông dự định làm gì với tấm séc đó, trưởng ban đáp, “Ồ, điều đầu tiên tôi sẽ làm là đem chiếc xe cứu hoả đó đến garage để sửa cái phanh chết tiệt!”.

ك

136. Có thể đi cả ngày

Ôi, với nhiều người, sự thánh thiện không hơn gì một nghi thức.

Một ông bạn của bà Pumphampton đến dùng trà, bà cho người hầu một số tiền hoa hồng lớn và bảo, “Hãy cầm lấy. Khi nghe tôi kêu cứu, thì anh có thể đi cả ngày”.

ك

137. Bóng ngã của vị thánh

Xưa kia, có một người đàn ông thánh thiện đến nỗi các thiên thần cũng mừng vui khi nhìn thấy ông. Nhưng dù tốt lành đến đâu, ông vẫn không nghĩ mình thánh thiện. Ông chỉ chu toàn công việc đều đặn của mình và tỏa hương thánh thiện như những bông hoa.

Sự thánh thiện của ông cốt tại điều này – ông quên quá khứ của mỗi người và nhìn họ như họ lúc này, ông nhìn vượt xa vẻ bên ngoài của mỗi người, vào tận tâm tư họ, nơi họ vô tội, trong trắng và quá ngây ngô đến nỗi không biết điều mình làm. Vì thế ông quý mến và tha thứ cho mọi người ông gặp - và ông không thấy điều gì khác thường trong việc này, vì đó là kết quả của cách thức ông nhìn người ta.

Ngày kia một thiên thần nói với ông, “Thiên Chúa gửi tôi đến với ông. Hãy xin bất kỳ điều gì ông muốn và ông sẽ được toại nguyện. Ông có muốn khả năng chữa bệnh không?”.

“Không”, người đàn ông thưa, “Tôi muốn chính Chúa chữa lành”.

“Ông có muốn dẫn người làm lạc trở về chính lộ không?”.

“Không”, ông thưa, “Tôi không có nhiệm vụ chạm đến tâm can con người. Đây là công việc của các thiên thần”.

“Ông có muốn trở nên mẫu gương nhơn đức để mọi người được lôi kéo bắt chước ông không?”.

“Không”, vị thánh đáp, “vì điều đó sẽ biến tôi thành trung tâm của sự chú ý”.

“Thế thì ông muốn gì?”, thiên thần hỏi.

“Ân sủng của Thiên Chúa”, người đàn ông đáp. “Có được điều đó, tôi sẽ có tất cả những gì mình mong muốn”.

“Không, ông phải xin một phép lạ nào đó”, thiên thần bảo, “hay một phép lạ nào đó sẽ được ban cho ông”.

“Ồ, thế thì tôi xin điều này: hãy để tôi thực hiện điều lành mà không ý thức về nó”.

Vì thế Thiên Chúa ban lệnh rằng bóng của người đàn ông thánh thiện sẽ chữa lành... Vì thế mọi nơi bóng ông ngã - miễn là ông quay lưng với cái bóng đó - thì người bệnh được chữa lành, đất trở nên màu mỡ, các giếng nước vọt lên sự sống và sắc màu trở lại với những kẻ bị đè nặng bởi đau khổ cuộc đời.

Nhưng vị thánh không biết gì về điều này bởi vì người ta quá chú ý đến cái bóng đến nỗi họ quên ông. Và như thế, mong ước sự tốt lành được thực hiện qua mình và sự lãng quên của ông được thực hiện cách tròn đầy.

ك

138. Ba mươi lăm năm sáng tác

Người thánh thiện cũng như người vĩ đại, không biết mình như thế.

Ba mươi lăm năm trôi qua, Paul Cézanne sống trong bóng tối, sáng tác những bức tranh tuyệt vời rồi đem cho hàng xóm, những người này chẳng hay biết gì về

giá trị nghệ thuật của chúng. Ông đam mê công việc, chẳng màng chi danh tiếng, cũng không hy vọng ngày nào đó mình sẽ được ngưỡng mộ như cha đẻ của nền hội họa hiện đại.

Một nhà đầu cơ Paris, một người tình cờ tìm gặp những tác phẩm của ông đã làm cho tên tuổi ông nổi tiếng. Ông ấy đã sưu tập các tác phẩm lại và trình bày cho thế giới nghệ thuật trong một cuộc triển lãm Cézanne đầu tiên. Thế giới ngạc nhiên khám phá sự hiện diện của một bậc thầy.

Tác giả cũng ngạc nhiên không kém. Ông đến phòng triển lãm nghệ thuật, dựa tay vào cậu con trai và không thể giấu được sự ngạc nhiên khi thấy những bức tranh của mình được trưng bày. Quay về phía con trai, ông nói, “Con xem, họ đã đóng khung chúng”.

گ

139. Hư không

Người môn đệ Subhuti của Phật đột nhiên khám phá sự vô biên và phong nhiêu của hư không - nhận ra rằng mọi thứ đều phù du, huyễn và vô ngã. Trong tâm trạng hư vô thần thiêng này, người môn đệ vui sướng ngồi dưới gốc cây thì đột nhiên, hoa bắt đầu rơi chung quanh mình.

Các vị thần thì thầm, “Chúng tôi vô cùng thích thú trước những giáo huấn siêu phàm của ông về sự hư không”.

Subhuti đáp, “Nhưng tôi không hé một lời về sự hư không”.

“Đúng”, các vị thần đáp. “Ông không nói về sự hư không, chúng tôi không nghe sự hư không. Đây quả là hư không đích thực”.

Và những cơn mưa hoa tiếp tục...

Nếu tôi đã nói về sự trống rỗng của mình hoặc thậm chí ý thức về nó, liệu nó có còn trống rỗng chăng?

Âm nhạc cần đến những cái lỗ của cây sáo; chữ viết cần đến cái trắng tinh của trang giấy; ánh sáng cần đến những khoảng không gọi là cửa sổ; thánh thiện cần đến sự vắng bóng của bản ngã.

🕌

140. Khiêm nhường ổng điều

Một giáo sĩ cao niên liệt giường, các đồ đệ thì thầm bên cạnh ông. Họ đang ca tụng các nhân đức vô song của thầy mình.

“Kể từ thời Salomon, không có người nào khôn ngoan như ngài”, một người trong họ trầm trồ. “Niềm tin của ngài mạnh như đức tin của tổ phụ Abraham”, người khác bảo. “Chắc chắn lòng kiên nhẫn của ngài không thua gì lòng kiên nhẫn của Giacóp”, người thứ ba bảo. “Chỉ trong Môisen, chúng ta mới có thể tìm thấy người nào đó trò chuyện thân tình với Chúa”, người thứ tư bảo.

Vị giáo sĩ có vẻ lo lắng. Khi các đồ đệ đã đi ra, vợ ông bảo, “Ông có nghe họ ca ngợi ông không?”.

“Tôi có nghe”, giáo sĩ đáp.

“Thế thì tại sao ông bực bội đến thế?”, người vợ hỏi.

“Sự khiêm tốn của tôi”, giáo sĩ phàn nàn. “Không ai đề cập sự khiêm tốn của tôi!”.

Người ta thực sự làm thánh khi nói “Tôi chỉ là bốn bức tường trống rỗng - không có gì bên trong”. Không ai có thể tràn đầy hơn.

ك

141. Linh mục mất tích

Một linh mục chín mươi hai tuổi được mọi người trong thành tôn kính. Khi ngài xuất hiện trên đường, người ta cúi chào - đó là nhờ danh thơm thánh thiện

của ngài. Ngài cũng là hội viên Câu Lạc Bộ Rotary. Mỗi lần câu lạc bộ hội họp, ngài đều hiện diện, luôn đúng giờ và luôn ngồi ở chỗ ngài yêu thích nhất là ở góc phòng.

Ngày kia, vị linh mục mất tích. Ngài như thể biến mất vì dù tìm ở đâu, dân thành cũng không thể thấy dấu vết nào của ngài.

Tuy nhiên, vào tháng sau, khi câu lạc bộ họp, ngài vẫn ở đó như thường lệ, ngồi ở góc.

“Nhưng thưa Cha”, mọi người la lên, “Cha đã ở đâu?”.

“Ở tù”, Cha bình thản trả lời.

“Ở tù? Lạy Chúa, cha không làm tổn thương một con ruồi! Điều gì đã xảy ra?”.

“Chuyện dài lắm”, cha bảo, “Nhưng tắt một lời, chuyện thế này: Cha mua cho mình một vé xe lửa đến thành phố và chờ ở sân ga cho đến khi một cô gái xinh đẹp trời đánh bị một viên cảnh sát dẫn đi. Cô ta nhìn cha rồi quay lại nói với viên cảnh sát, “Chính hắn đã làm điều đó”. Và thành thật mà nói, cha đã quá tự tôn khi biện hộ cho mình.

ك

142. Giữ tinh lặng

Bốn thầy dòng quyết định thính lặng một tháng. Họ khởi đầu khá tốt, nhưng sau ngày thứ hai một thầy nói, “Tôi phân vân liệu mình có khóa cửa phòng trước khi chúng ta bắt đầu ra đi không”.

Thầy khác nói, “Anh ngốc thật! Chúng ta đã quyết định giữ thính lặng một tháng và bây giờ anh đã đi và phá vỡ sự thính lặng!”.

Thầy thứ ba bảo, “Anh thì sao? Anh cũng phá vỡ sự thính lặng!”.

Thầy thứ tư bảo, “Cám ơn Chúa, tôi là người duy nhất chưa nói!”.

ك

142. Đau đầu

Một người đàn ông vào phòng bác sĩ và nói, “Thưa bác sĩ, tôi đau đầu kinh khủng, đau liên li. Bác sĩ có thể cho tôi một loại thuốc nào đó để trị nó không?”.

“Được thôi”, bác sĩ đáp, “Nhưng tôi muốn kiểm tra một vài điều trước đã. Hãy nói cho tôi hay anh có uống nhiều rượu không?”.

“Rượu?” người đàn ông phần nộ hỏi, “tôi không bao giờ nếm thứ cặn bã đó”.

“Hút thuốc thì sao?”.

“Thật kinh tởm. Chưa một lần trong đời tôi đụng đến thuốc lá”.

“Tôi hơi bối rối khi hỏi điều này, anh có thường chạy quanh vào ban đêm không?”.

“Dĩ nhiên không. Ông có ý gì? Tôi ở trên giường mỗi đêm, muộn nhất là mười giờ”.

“Hãy cho tôi hay”, bác sĩ bảo, “chúng đau đầu mà anh nói đến có dữ dội và gay gắt không?”.

“Vâng”, người đàn ông trả lời. “Có - đau dữ dội và gay gắt”.

“Đơn giản, anh bạn thân mến của tôi! Vấn đề chỉ là tại anh quá căng thẳng với những gì trong đầu. Vậy chỉ cần để cho cái đầu của anh nghỉ ngơi.

Vấn đề nằm ở chỗ lý tưởng. Nếu lý tưởng hoá tất cả, bạn không thể sống nổi với chúng.

ك

143. Từ chối chức huân tước

Một chính trị gia uy thế ở Anh không ngừng tìm cách gây ảnh hưởng để được thủ tướng Doriaeli phong chức huân tước. Thủ tướng không biết làm sao thỏa mãn được mong muốn của nhà chính trị, nhưng cũng liệu cách từ chối mà không gây tổn thương cho ông. Ông nói, “Tôi xin lỗi, tôi không thể trao cho anh chức huân tước nhưng tôi có thể trao cho anh một điều gì đó tốt hơn. Anh có thể mách với bạn bè rằng, tôi cho anh chức huân tước và anh đã từ chối nó”.



144. Kẻ tưởng mình có tội

Ngày kia, một giám mục quỳ trước bàn thờ với niềm sốt mến đạo đức dâng trào, ngài bắt đầu đấm ngực và hô lên: “Con là kẻ tội lỗi, xin thương xót con! Con là kẻ tội lỗi, xin thương xót con!”.

Linh mục quản xứ được thôi thúc bởi gương khiêm tốn này cũng quỳ xuống bên cạnh giám mục, bắt đầu đấm ngực và nói, “Con là kẻ tội lỗi, xin thương xót con! Con là kẻ tội lỗi, xin thương xót con!”.

Người giữ phòng thánh nhà thờ tình cờ có mặt lúc đó đã xúc động đến không thể kìm mình. Anh cũng quỳ

xuống, đấm ngực và than van, “Con là kẻ tội lỗi, xin thương xót con!”.

Thấy thế, vị giám mục hích khuỷu tay vào linh mục, chỉ người giữ phòng thánh rồi mỉm cười nói: “Coi kìa, một kẻ tưởng mình có tội”.

ع

145. Tưởng thưởng cho sự khổ chế

Có một người theo phái khắc kỷ sống đời độc thân tạo cho mình sứ mạng chiến đấu chống lại tính dục trong bản thân và trong người khác.

Lúc ông chết, đồ đệ của ông, người không thể chịu được sự mất mát cũng chết không lâu sau đó. Khi đến bên kia thế giới, anh không tin những gì mình thấy. Anh thấy thầy kính yêu của anh ở đó với một phụ nữ cực kỳ xinh đẹp ngồi trên đùi.

Cảm giác sốc của anh giảm xuống khi nhận ra thầy mình được tưởng thưởng vì biết kìm hãm dục vọng lúc còn trên trần gian. Anh đi thẳng về phía thầy và nói, “Thưa thầy quý mến, bây giờ con biết rằng Thiên Chúa là Đấng công minh, vì thầy được tưởng thưởng trên trời cho sự khổ chế của thầy dưới đất”.

Thầy có vẻ bức bối. “Ngớ ngẩn!”, ông quát, “đây không phải là thiên đàng và ta đâu có được thưởng cái gì – con mụ này cũng bị trừng phạt như ta thôi!”.

*Khi đôi giày vừa vặn, bàn chân bị lãng quên;
khi thắt lưng sít sao, không ai nhớ đến bụng;
khi mọi sự hài hòa, cái tôi không còn được nhớ đến.
Vậy, sự khổ chế của anh có ích gì?*

ع

146. Linh mục và phụ nữ

Người ta thường thấy vị linh mục địa phương nói chuyện với một phụ nữ nhan sắc có tiếng xấu - và ở chỗ công cộng nữa - tạo nên gương xấu trong cộng đồng.

Ngài bị giám mục gọi về để nhắc nhở. Sau khi được nhắc nhở, linh mục thưa, “Thưa Đức Cha, con luôn cho rằng, nói chuyện với một phụ nữ đẹp mà tâm trí mình hướng về Chúa thì tốt hơn cầu nguyện với Chúa mà tâm trí hướng về một phụ nữ đẹp”.

Khi thầy tu vào quán, quán trở nên nhà tu. Khi bọm nhậu vào nhà tu, nhà tu trở nên quán.

ع

147. Nước luộc đậu

Động đất xảy ra trong thành và vị Thầy vui mừng thấy các đồ đệ đã ấn tượng biết bao trước lòng can đảm của ông.

Vài ngày sau, khi được đồ đệ hỏi sự khuất phục sợ hãi có ý nghĩa gì, Thầy gọi lại cho họ mẫu gương của mình, “Các con không quan sát trong khi mọi người chạy tán loạn thì thầy vẫn ngồi điềm tĩnh uống trà sao? Không ai trong các con thấy tay ta run khi ta cầm ly sao?”.

“Dạ không”, một môn đệ thưa. “Nhưng thưa ngài, ngài không uống trà mà uống nước luộc đậu”.

ك

148. Chạy trốn hư ảo

Ngày kia Nisterus Cả, một trong những Thánh Giáo Phụ của Sa mạc Ai cập, đi vào sa mạc với một số đồng môn đệ, những người tôn thờ ông như người của Thiên Chúa.

Đột nhiên, một con rồng xuất hiện trước mặt họ và tất cả bỏ chạy.

Nhiều năm sau, khi Nisterus hấp hối, một trong các môn đệ thưa với ông, “Thưa Cha, Cha cũng sợ vào cái ngày chúng ta thấy con rỗng phải không?”.

“Không”, ông ngoi ngóp đáp.

“Thế tại sao Cha bỏ chạy với chúng con?”.

“Ta nghĩ tốt hơn nên chạy trốn con rỗng, để sau này khỏi chạy trốn những gì hư ảo”.

✎

149. Thầy thuốc Longinus

Khi sa mạc Ai Cập trở nên nhà ở của các Thánh Giáo Phụ sa mạc, thì một phụ nữ ung thư ngực đi tìm một trong các ngài, một Abba Longinus nào đó, một người có tiếng thánh thiện và là một thầy thuốc.

Khi người phụ nữ đi dọc theo bờ biển, bà tình cờ gặp chính Longinus đang lượm củi, và nói “Thưa Thánh Giáo Phụ, xin nói cho con hay nơi ở của người tôi tớ Thiên Chúa có tên là Abba Longinus?”.

Longinus đáp, “Tại sao bà tìm đến tên lừa đảo già nua đó? Đừng đi gặp ông ta, vì ông chỉ làm hại cho bà thôi. Bà có vấn đề gì?”.

Bà trình bày cho ông vấn đề của mình. Vì thế, ông chúc lành cho bà, và bảo bà về, ông nói, “Bây giờ bà

hãy đi, chắc chắn Chúa sẽ làm cho bà khoẻ trở lại. Longinus sẽ không giúp được gì cho bà đâu”.

Vì thế người đàn bà bỏ đi, đoán chắc mình sẽ được chữa lành - điều mà bà hoàn toàn không nhận ra trước khi năm cùng tháng tận - bà chết nhiều năm sau đó, bà không biết chính Longinus đã chữa lành bà.

ﷻ

150. Phép lạ và những giá trị tinh thần

Lần kia, có người đến với một môn đệ của phái thần nghiệm Hồi Giáo Bahaudin Naqshband và nói, “Xin nói cho tôi biết tại sao Thầy của anh che giấu những phép lạ của ông. Bản thân tôi đã thu thập các dữ kiện cho thấy chắc chắn rằng, Thầy hiện diện đồng thời hơn một nơi; Thầy đã chữa lành người ta bằng quyền năng cầu nguyện của Thầy nhưng lại bảo họ rằng đó là công việc của thiên nhiên; rằng mình giúp nhiều người túng bán và rồi quy điều đó cho vận may. Tại sao Thầy anh lại làm thế?”.

“Tôi biết chính xác điều ông đang nói”, người môn đệ đáp, “vì chính tôi đã quan sát những điều này. Và tôi nghĩ tôi có thể giải đáp thắc mắc của ông. Trước tiên, Thầy tránh trở thành trung tâm của sự chú ý. Thứ đến, Thầy tôi đoán chắc, một khi người ta quan tâm đến

phép lạ thì họ không muốn học bất cứ điều gì có giá trị tinh thần đích thực nữa”.

ك

151. Đức hạnh trọng hơn mạng sống

Laila và Rama yêu nhau, nhưng vì quá nghèo, họ chưa thể kết hôn được. Họ sống ở hai ngôi làng khác nhau, phân cách bởi một con sông lớn đầy cá sấu.

Ngày kia, nghe tin Rama bị bệnh nguy tử, không người chăm sóc, Laila lao đến bờ sông van xin người lái đò đưa cô qua sông vì cô không có tiền để trả.

Nhưng tên lái đò lòng dạ đen tối đó từ chối trừ phi cô đồng qua đêm với hắn. Cô gái tội nghiệp nài nỉ van xin nhưng không kết quả, vì thế, trong nỗi tuyệt vọng tột cùng, cô chấp nhận điều kiện của y.

Cuối cùng cô đến với Rama, thấy anh gần chết và cô ở lại với anh một tháng để chăm sóc cho đến khi anh phục hồi. Ngày kia, Rama hỏi cô xoay sở làm sao để qua sông. Không thể che giấu người yêu, cô đành nói sự thật.

Nghe xong câu chuyện, Rama phẫn nộ, vì anh coi đức hạnh trọng hơn mạng sống. Anh đuổi cô ra khỏi nhà và từ chối gặp cô.

152. Nhân cách và biểu hiện

Gessen là một thầy chùa, cũng là một nghệ nhân rất tài năng. Tuy nhiên, trước khi bắt đầu vẽ bất kỳ bức tranh nào, anh luôn đòi tiền trước và giá thì cắt cổ. Vì thế, người ta gọi anh là Thầy Tu Tham Lam.

Có lần, một vũ nữ tìm đến anh, nhờ vẽ một bức tranh. Gessen bảo, “Cô sẽ trả tôi bao nhiêu?”. Tình cờ lúc đó, cô gái đang tiếp một khách quen. Cô đáp, “Bất kỳ giá nào anh yêu cầu. Nhưng bức tranh phải được hoàn thành ngay bây giờ trước mặt tôi”.

Gessen tra tay làm việc ngay lập tức và khi bức tranh hoàn tất, anh đòi cái giá cao nhất từ trước đến nay. Vũ nữ trả tiền cho anh, cô nói với khách hàng của mình, “Người này được cho là một thầy tu. Nhưng tất cả những gì anh nghĩ tới chỉ là tiền. Tài năng của anh ta thì tuyệt, nhưng anh ta có một đầu óc bệnh hoạn, tham tiền. Làm sao người ta có thể trưng bày bức tranh của một người đàn ông bệnh hoạn, tham tiền như thế? Tác phẩm của anh ta chỉ đủ tốt cho đồ lót của tôi!”.

Nói xong câu đó cô ném cho anh một chiếc váy ngắn và yêu cầu anh vẽ một bức tranh trên đó. Gessen đặt câu hỏi thông thường trước khi bắt tay vào việc, “Cô

sẽ trả tôi bao nhiêu?”, “Ồ, bất kỳ giá nào anh yêu cầu”, cô gái đáp. Gessen ra giá, vẽ tranh, trơ trên đút tiền vào túi và bỏ đi.

Nhiều năm sau, hoàn toàn tình cờ, có ai đó tìm ra nguyên nhân vì sao Gessen tham tiền đến thế.

Nạn đói khốc liệt thường xảy ra ở quê nhà. Người giàu chẳng làm gì để giúp người nghèo đang khi Gessen lại xây những kho thóc bí mật trong vùng và đổ đầy thóc để phòng khi cần kíp. Không ai biết thóc từ đâu ra và ai là ân nhân của dân làng.

Một lý do khác tại sao Gessen tham tiền là con đường từ làng lên thành phố dài hàng dặm. Con đường xấu đến nỗi xe bò cũng không thể di chuyển. Điều này gây đau đớn cho người già và người bệnh khi họ cần lên thành phố. Vì thế Gessen thuê người sửa đường.

Lý do cuối cùng là ngôi nhà nguyện mà thầy của Gessen luôn ước ao xây nhưng lực bất tòng tâm. Gessen xây nhà nguyện này như một biểu hiện của lòng biết ơn vị thầy đáng kính của mình.

Sau khi Thầy Tu Tham Lam đã sửa đường, xây nhà nguyện và các kho thóc, ông vút bút cọ, tỉnh dưỡng trên núi với đời chiêm niệm và không bao giờ vẽ thêm một bức tranh nào.

Nhân cách của một con người thường biểu lộ những gì mà người quan sát tưởng tượng ra.

ک

153. Nhà thờ

Hai công nhân Ái Nhĩ Lan đang làm việc trên con đường bên ngoài một nhà thờ.

Bấy giờ, một mục sư Tin Lành tiến đến, kéo mũ xuống, đi vào tòa nhà. Pat bảo Mike, “Anh có thấy không? Chúng ta có thể trông mong điều gì? Ông ta chẳng phải là Tin Lành sao?”.

Ngay sau đó là một giáo sĩ Do Thái. Ông kéo cổ áo của mình lên và cũng đi vào. Pat nói, “Kinh khủng biết bao tấm gương mà một lãnh đạo tôn giáo nêu cho dân mình!”.

Cuối cùng, một linh mục công giáo đi qua. Ông trùm chiếc áo choàng quanh đầu và lên vào. Pat nói, “Mike, một trong các cô gái đã bị ốm nặng quả là điều kinh khủng phải không?”.

ک

154. Ngôn từ của giám mục

Ngày kia, hướng dẫn viên của một người đàn ông câu cá ở miền núi phía bắc kể cho ông nghe những câu chuyện về vị giám mục mà anh hướng dẫn mùa hè năm trước.

“Vâng”, anh kể, “ngài là một người tốt, ngoại trừ ngôn từ của ngài”.

“Anh nói giám mục chửi thề sao?” ông hỏi.

“Ồ, nhưng thưa ông, dĩ nhiên rồi”, hướng dẫn viên đáp. “Câu được một con cá hồi, ngay khi ngài sắp nhắc nó lên, thì con cá vượt khỏi lưỡi câu. Vì thế, tôi thưa với giám mục, ‘Mẹ kiếp!’, và giám mục nhìn thẳng vào tôi và nói, ‘Ồ, đúng thế!’ nhưng đó là lần duy nhất tôi nghe giám mục dùng thứ ngôn ngữ đó”.

ک

155. Để tính và cấu kính

Vào thời Minh Trị Thiên Hoàng, có hai giáo sư nổi tiếng sống ở Tokyo rất khác biệt nhau. Unsho, giáo sư trường Shingon, một người tử mi tuân giữ mọi giáo huấn của Phật. Ông thức dậy trước bình minh, nghỉ khi trời vừa xế, không ăn gì sau khi mặt trời lên tới ngọn và không uống thức gì có cồn.

Người khác, Tanzan, là giáo sư triết tại học viện Hoàng Gia Tokyo, còn gọi là Todai. Ông không tuân

giữ giáo huấn nào, ông ăn khi cảm thấy thèm và ngủ suốt ngày.

Ngày kia, Unsho thăm Tanzan, thấy ông đang chè chén. Quả là bê bối vì một tín đồ Phật Giáo thì không được nếm ngay cả một giọt rượu.

“Chào ông bạn”, Tanzan hô lên. “Mời ông vào và dùng với tôi một chén”.

Unsho cảm thấy nhục. Nhưng cảm mình, ông nói, “Tôi không bao giờ uống”.

“Ai không uống thì chắc không phải là người”, Tanzan bảo.

Lần này, Unsho nổi giận. “Ông muốn nói tôi không phải là người vì tôi không chạm đến điều mà Phật rõ ràng đã cấm sao? Nếu tôi không phải là người, thế tôi là gì?”.

“Là Phật”, Tanzan vui vẻ đáp.

Cách chết của Tanzan thì bình thường như cách sống của ông. Vào ngày cuối đời, ông viết sáu mươi bưu thiếp, mỗi tấm đều có nội dung:

Tôi đang rời xa thế giới này
Đây là lời công bố cuối cùng của tôi.

Tanzan.

27 tháng 7, 1892

Ông nhờ một người bạn gửi những bưu thiếp này rồi lặng lẽ tắt hơi.

Đạo sĩ Junaid de Bagdad nói: “Kẻ nông chiều xác thối mà dễ tính vẫn tốt hơn vị thánh cầu kinh”.

ک

156. Người lượm thủy tinh

Một gia đình năm người đang nghỉ ở bãi biển. Bọn trẻ đang tắm và xây những lâu đài cát đang khi ở đằng xa, một phụ nữ cao niên nhỏ nhắn xuất hiện. Mái tóc râu của bà bay trong gió, áo quần thì dơ dáy và rách rưới. Bà đang lăm bằm điều gì với chính mình khi cúi nhặt rác rến từ bãi biển bỏ vào túi xách.

Cha mẹ gọi bọn trẻ lại và bảo chúng tránh xa bà lão. Khi bà đi ngang qua, thỉnh thoảng cúi xuống để nhặt đồ, bà cười chào gia đình. Nhưng lời chào của bà không được đáp lại.

Nhiều tuần sau, họ mới biết bà cụ nhỏ nhắn ấy đã tự nguyện hiến cả đời mình để nhặt những mảnh thủy tinh từ bãi biển kéo sợ bọn trẻ bị đứt chân.

گ

157. Người nhào lộn

Những vị khổ tu lang thang giữa phố xá là điều rất phổ biến ở Ấn Độ. Một bà mẹ cầm con trai tiếp xúc với họ vì đang khi một số trong họ có tiếng là thánh thiện thì số khác lại bị tiếng là kẻ bóc lột trá hình.

Ngày kia từ cửa sổ, bà mẹ kia thấy những đứa trẻ trong làng vây quanh một nhà khổ tu. Bà ngạc nhiên thấy ông hoàn toàn không ý thức về thanh danh của mình, ông đang biểu diễn những trò nhào lộn để mua vui cho bọn trẻ. Quá ấn tượng, bà gọi cậu con trai và bảo, “Con ơi, người này là một người thánh thiện. Con có thể ra chơi với ông”.

گ

158. Nghĩ tốt về người khác

Xưa kia có một linh mục thánh thiện đến nỗi không bao giờ nghĩ xấu về người khác.

Ngày nọ, ngài ngồi trong một nhà hàng, uống một tách cà phê là tất cả những gì ngài có thể dùng vì hôm đó là ngày ăn chay kiêng thịt. Lúc ấy, ngài ngạc nhiên thấy

một giáo dân trẻ của cộng đoàn mình đang ngồi nhai một đùi thịt ở bàn kế bên.

“Thưa Cha, con nghĩ con không làm cha sóc”, chàng trai trẻ cười nói.

“À, cha cho rằng con quên hôm nay là ngày ăn chay và kiêng thịt”, linh mục đáp.

“Dạ không, dạ không. Con nhớ mòn một”.

“Thế chắc con bị ốm. Bác sĩ cấm con ăn chay”.

“Không hề. Con cực kỳ khỏe mạnh”.

Nghe thế, linh mục ngược mắt lên trời và nói, “Lạy Chúa, thế hệ trẻ này là mẫu gương sáng ngời cho chúng ta! Ngài có thấy cách chàng trai... thà nhận tội còn hơn nói dối không?”.

گ

159. Bí mật tiếng cười

Nói đến Thiền Sư vĩ đại Rinzai, người ta bảo, mỗi đêm, điều cuối cùng mà ông làm trước khi đi ngủ là phát ra một tràng cười vọng qua các hành lang vang đến mọi toà nhà của tu viện.

Điều đầu tiên ông làm khi thức dậy lúc bình minh là nở một tràng cười lớn đến nỗi đánh thức mọi thầy tu, dù có ai ngủ sâu đến mấy.

Các môn đệ ông lần này đến lần khác xin ông nói cho biết tại sao ông cười, nhưng ông từ chối. Khi ông chết, ông mang bí mật tiếng cười của mình xuống mồ.

گ

160. Vùng Đất Cười

Vị tôn sư say sưa giảng giải, các môn đệ chăm chú lắng nghe những giai đoạn thầy mình đã trải qua trên con đường tìm kiếm Thiên Chúa.

“Trước tiên Thiên Chúa nắm lấy tay ta”, Thầy nói, “dẫn ta vào Vùng Đất Hành Động, ta sống ở đó vài năm. Rồi Ngài trở lại dẫn ta vào Vùng Đất Sầu Muộn, ta sống ở đó cho đến khi tâm hồn mình được thanh luyện khỏi mọi vấn vương tục trần. Đây là lúc ta thấy mình ở trong Vùng Đất Yêu Thương, nơi có những ngọn lửa bùng cháy thiêu rụi tất cả những gì còn lại trong bản ngã của ta và điều đó đã đưa ta tới Vùng Đất Lặng Thinh, nơi các màu nhiệm sự sống và sự chết được mặc khải trước sự kinh ngạc của ta”.

“Có phải đó là giai đoạn cuối cùng mà Thầy tìm kiếm không?”, họ hỏi.

“Không”, Thầy đáp. “Ngày kia Chúa bảo, ‘Hôm nay, Ta sẽ dẫn con vào chốn sâu nhất của Đền Thờ, đến chính cõi lòng của Thiên Chúa’. Và Thầy được dẫn đến Vùng Đất Cười”.

ك

161. Tù nhân đáng tội

“Tù nhân ở vành móng ngựa”, Công tố viên hỏi, “Anh bị buộc tội lôi kéo người ta không giữ luật, truyền thống và phong tục tôn giáo thánh thiện của chúng ta. Anh bào chữa thế nào?”.

“Thưa ngài, đáng tội”.

“Và thường xuyên lui tới với bọn lạc giáo, gái điếm, tội nhân công khai, những người thu thuế tống tiền, những kẻ thực dân xâm chiếm nước ta - tất một lời, những kẻ bị tuyệt thông. Anh bào chữa thế nào?”.

“Thưa ngài, đáng tội”.

“Và cũng công khai chỉ trích phỉ báng những người chức quyền trong Giáo Hội của Thiên Chúa. Anh biện hộ thế nào?”.

“Thưa ngài, đáng tội”.

“Cuối cùng, anh bị buộc tội duyệt lại, sửa chữa và đặt vấn đề những tin điều bí mật của chúng ta. Anh biện hộ thế nào?”.

“Thưa ngài, đáng tội”.

“Này tù nhân, tên người là gì?”

“Thưa ngài, Giêsu Kitô”.

Vài người khiếp sợ khi thấy tôn giáo của mình được thực hành cũng như khi nghe nó bị ngờ vực.

BẢN NGÃ

گ

162. Điều lạ nhất là tôi

Một ông cụ quản lý cửa hàng đồ cổ quý hiếm ở một thành phố lớn. Có lần, một du khách đi vào và chuyện trò với ông về nhiều vật được chất thành đống trong tiệm.

Du khách hỏi, “Ông cho cái gì là lạ nhất, huyền nhiệm nhất mà ông có ở đây?”.

Kiểm tra hàng trăm đồ quý hiếm, đồ cổ, thú nhồi bông, đầu động vật co lại, cá và chim được tạo hình, đồ khảo cổ, đầu hươu - ông cụ quay về phía du khách và nói, “Điều lạ nhất trong tiệm này hẳn là chính tôi đây”.

گ

163. Điều quan trọng

Một giáo viên đang giảng về những phát minh hiện đại.

“Các em có thể nêu một điều gì đó quan trọng mà không tồn tại cách đây năm mươi năm không?”, cô giáo hỏi.

Một cậu ngồi hàng đầu hăng hái đưa tay lên và trả lời, “Em!”.

ك

164. Cái tôi

Chuyện kể về một thầy tu sống trong sa mạc Ai Cập, một người vốn quá đau khổ trước cám dỗ đến nỗi không thể chịu được nữa. Vì thế ông quyết định rời căn phòng của mình và đi đến một nơi khác.

Khi ông đang mang dép để thực hiện quyết tâm, ông thấy một thầy khác đang ở cách ông một khoảng không xa. Thầy đó cũng đang xỏ dép vào chân.

“Thầy là ai?”, ông hỏi người lạ mặt.

“Tôi là cái tôi của anh”, người đó đáp. “Nếu vì tôi mà anh rời nơi này, thì tôi sẽ cho anh biết, dù anh đi đâu tôi cũng sẽ theo anh”.

Một khách hàng thất vọng nói với bác sĩ tâm lý, “Dù đi đâu, tôi vẫn dẫn chính mình theo - và nó làm hỏng hết”.

Cả điều bạn chạy trốn - lẫn điều bạn mong muốn - đều ở trong bạn.

ك

165. Quyền năng của thánh thiện

Một người tâm sư học đạo đến một cộng đoàn ở Ấn Độ do một đạo sĩ trụ trì, một người không chỉ mang danh thánh thiện nhưng còn là một tên lừa đảo. Kẻ tâm sư hoàn toàn không biết điều này.

“Trước khi tôi nhận anh là đồ đệ”, đạo sĩ bảo, “tôi phải kiểm tra tính vâng phục của anh. Gần bên chùa, có một con sông lúc nhúc cá mập. Tôi muốn anh lội qua sông”.

Niềm tin của người môn đệ trẻ mạnh đến nỗi cậu thực hiện đúng điều đó, cậu đi qua sông, la lên, “Mọi lời chúc tụng dâng về thầy của tôi!”, Trước sự ngạc nhiên của thầy, cậu qua bờ bên kia và trở lại mà không hề hấn gì.

Điều này cho đạo sĩ thấy rằng, cậu ấy thánh thiện hơn chính ông tưởng tượng về mình, vì thế ông quyết định cho các môn đệ thấy quyền năng của ông đồng thời đề cao danh thơm thánh thiện của mình. Ông bước xuống dòng sông và la lên, “Mọi lời chúc tụng đều dành cho tôi. Mọi lời chúc tụng đều dành cho tôi!”. Bầy cá sấu nhanh chóng chộp lấy và ngốn xác ông.

ك

166. Quỷ và thiên thần

Quỷ, biến thành thiên thần ánh sáng, hiện ra với một trong các Thánh Giáo Phụ của sa mạc và bảo, “Tôi là thiên thần Gabriel, tôi được Đấng Toàn Năng sai đến với ông”.

Thầy khô tu đáp, “Hãy nghĩ lại xem. Chắc ngài được một người khác sai đến. Tôi đã không làm điều gì để được thiên sứ viếng thăm”.

Nghe thế, quỷ bỏ đi và không bao giờ đến gần thầy.

ع

167. Cú phát tuyệt!

Khi thăm sân golf ở Nhật, một du khách phát hiện hầu hết những người phục dịch đều là phụ nữ.

Ngày kia, anh ta đến sân muộn và phải nhận một cậu nhóc mười tuổi làm người phục dịch. Cậu nhỏ nhắn, hầu như không biết gì về sân golf hay môn chơi này, và cậu chỉ nói ba từ tiếng Anh.

Tuy nhiên, nhờ vào ba từ đó, du khách biến cậu thành người phục dịch trong những ngày anh còn ở lại Nhật. Sau mỗi cú phát bóng, dù kết quả thế nào, cậu bạn nhỏ đều giẫm chân và hăng hái la lên “cú phát tuyệt!”.

گ

168. Mẹ và bạn gái

Một phụ nữ bị tổn thương trước thái độ của cậu con trai mười lăm tuổi. Mỗi lần họ đi ra ngoài với nhau, cậu đều đi trước bà.

“Ồ, không thừa mẹ”, cậu bồi hồi trả lời. “Chỉ vì trông mẹ quá trẻ đến nỗi con sợ bạn con nghĩ là con có bạn gái mới”.

Sự tổn thương của bà biến mất như thể bởi phép thuật.

گ

169. Bánh sinh nhật

Một ông cụ đứng ở cửa một nhà hàng xóm với một miếng bánh trong tay.

“Hôm nay, bà nhà tôi tám mươi sáu tuổi”, ông nói, “và bà ấy muốn anh dùng một miếng bánh sinh nhật của bà”.

Chủ nhà nhận miếng bánh, lòng đầy cảm kích, đặc biệt vì ông cụ đã đi bộ nửa dặm để mang đến.

Nửa giờ sau ông cụ trở lại, “Có vấn đề gì sao, thưa cụ?”, người kia hỏi.

“Ồ!”, ông lim dim đáp, “Agatha bảo tôi trở lại để nói với anh rằng, bà ấy mới chỉ tám mươi lăm”.

ك

170. Giẫm chân lên nhau

Một con gà trống đang bới móc chung quanh chuồng ngựa tại một trang trại lớn.

Con ngựa trở nên lo lắng và bắt đầu đi loanh quanh, con gà ngược nhìn và bảo, “Anh à, tốt hơn cả hai chúng ta nên cẩn thận, bằng không, chúng ta có thể giẫm chân lên nhau đấy”.

Hãy đoán xem con kiến nói gì với con voi khi ông Noê cho các con vật xếp hàng để lên tàu.

Nó bảo, “Đừng có đấy!”.

ك

171. Voi và gia đình bọ chét

Một con bọ chét quyết định cùng gia đình dời đến lỗ tai của một con voi. Vì thế nó la lên, “Thưa ông Voi,

gia đình tôi và tôi dự định chuyển đến tai ông. Tôi nghĩ phải công bằng khi báo cho ông một tuần để ông xem xét vấn đề và sẽ cho tôi hay liệu ông có phản đối gì không”.

Con voi, thậm chí không ý thức đến sự tồn tại của con bọ chết, vẫn giữ điềm tĩnh. Vì thế, sau một tuần cẩn thận chờ đợi, con bọ chết cho rằng con voi đồng ý và chuyển đến.

Một tháng sau, bà bọ chết cho rằng tai voi không phải là nơi lành mạnh để sống và yêu cầu chồng mình chuyển đi. Ông bọ chết van bà ở lại ít nhất một tháng nữa kéo làm tổn thương cảm xúc của con voi.

Cuối cùng, nó trình bày cách khéo léo có thể, “Thưa ông Voi, chúng tôi dự định chuyển đến vùng khác. Dĩ nhiên điều này không liên can gì đến ông, bởi vì lỗ tai của ông thì rộng và âm. Chỉ rằng vợ tôi thích sống bên bạn bè ở chân con trâu. Nếu ông phản đối việc chuyển đi của chúng tôi, xin cho tôi hay trong vòng một tuần”.

Con voi không nói gì, vì thế con bọ chết thay đổi chỗ ở với một lương tâm trong sạch.

Vũ trụ đâu để ý gì đến sự tồn tại của bạn. Cứ thanh thản mà sống!

ك

172. Ai quấy rầy ai?

Ca đoàn tập dợt lần cuối trong sự lộn xộn vì ban đạo cụ đang bận rộn đặt những đường ranh lên sân khấu.

Khi một chàng trai bắt đầu giáng những nhát búa định tai không thể chịu được thì người nhạc trưởng cho ngừng hát và nhìn anh tỏ vẻ van xin.

“Xin nhạc trưởng cứ cho tiếp tục hát”, người công nhân vui vẻ nói, “Họ không quấy rầy tôi”.

ك

173. Cửa kính sạch

Một phụ nữ trần truồng bước ra khỏi phòng tắm với tay lấy chiếc khăn thì hoảng hốt khi thấy một người đàn ông đứng trên giàn rửa cửa sổ nhìn cô thèm thuồng.

Sững sờ trước sự xuất hiện bất ngờ của người lạ, cô đứng như trời trồng, miệng há hốc.

“Thưa bà, có chuyện gì vậy?”, gã vui vẻ hỏi.

“Từ trước đến nay, có bao giờ anh thấy một cửa sổ trong suốt hơn thế không?”.

ك

174. Thần chết và nhà khoa học

Lần kia, một nhà khoa học thành công trong kỹ thuật tái tạo chính mình một cách hoàn hảo đến nỗi người ta không thể nào phân biệt được con người tái chế với con người gốc của ông. Một ngày nọ, biết Thần Chết đang tìm mình, ông tạo ra một tá bản sao của mình. Thần Chết bối rối không biết mẫu nào trong mười ba mẫu trước mặt mình là nhà khoa học, vì thế y bỏ đi và trở về trời.

Không lâu sau, vì là một chuyên gia về bản chất con người, Thần Chết nghĩ ra một mưu kế hết sức tinh vi. Ông nói, “Ông quả là một thiên tài khi thành công tạo ra những bản sao hoàn hảo của ông. Tuy nhiên, tôi đã khám phá một lỗi trong công trình của ông, chỉ một lỗi nhỏ thôi”.

Ngay lập tức nhà khoa học nhảy ra và la lên, “Không thể được. Lỗi ở đâu?”.

“Ồ ngay đây”, Thần Chết vừa nói vừa chộp ông giữa những bản sao và đem đi.

ك

175. Cánh cửa tố cáo

Một thẩm phán Á Rập cao niên nổi tiếng vì sự minh mẫn của mình. Ngày kia một chủ tiệm đến gặp ông, phàn nàn rằng hàng hoá của ông bị ăn cắp nhưng ông không thể bắt tên trộm.

Thẩm phán yêu cầu người ta tháo các bảng lề của tiệm và mang cửa đến chợ, quất năm mươi roi vì nó không chu toàn trách nhiệm bảo vệ kho hàng.

Một đám đông tụ tập để xem người ta thi hành mệnh lệnh lạ thường này. Sau những đòn vọt, vị thẩm phán cúi xuống hỏi cái cửa tên trộm là ai. Rồi ông áp tai vào cửa để nghe rõ điều nó nói.

Đứng dậy, ông công bố, “Cánh cửa cho biết các vụ trộm đã được thực hiện bởi một người đàn ông có một miếng vải mỏng trên chóp khăn trùm đầu”. Lập tức, một người đàn ông trong đám đông chạm tay lên khăn trùm của mình. Nhà ông bị lục soát và hàng hoá bị mất được trả lại.

Chỉ cần một lời dùa nịnh hay một câu chỉ trích cũng đủ cho cái tôi lộ ra.

ك

176. Cái này là của tôi!

Một phụ nữ cao niên qua đời được các thiên thần dẫn đến Tòa Phán Xét. Khi kiểm tra hồ sơ của bà, Thẩm Phán không tìm ra một hành động bác ái nào của bà trừ một củ cà rốt mà bà cho một người ăn mày sắp chết.

Tuy nhiên hành động bác ái duy nhất đó lại thuyết phục đến nỗi Thẩm phán tuyên bố bà sẽ được dẫn lên thiên đàng. Củ cà rốt được mang tới tòa và trao cho bà.

Lúc bà đón lấy, củ cà rốt bắt đầu lớn lên như được kéo bởi một sợi dây vô hình nào đó và bà được nhắc lên tận trời cao.

Một người ăn xin xuất hiện. Ông bám vào viền áo bà và được nhắc lên cùng bà; một người thứ ba chộp lấy chân của người ăn xin và cũng được nhắc lên. Ngay sau đó cả một dãy những người được nhắc lên bằng củ cà rốt. Dù lạ thường, người phụ nữ vẫn không cảm thấy sức nặng của những người bám vào. Quả thực, vì hướng nhìn về trời, nên bà không thấy họ.

Họ bay lên ngày càng cao cho đến khi gần như chạm công trời. Đó là lúc người phụ nữ ngoái lại để nhìn trần gian lần cuối và thấy toàn bộ đoàn tàu người đàng sau bà.

Bà nổi cáu!

Bà hồng hách vẫy tay, la lớn, “Buông ra, tất cả các người buông ra! Củ cà rốt là của tôi!”.

Tỏ vẻ hồng hách, bà buông củ cà rốt ra ngay lúc ấy - bà rơi xuống cùng toàn bộ đoàn xe lửa.

*Một lý do duy nhất cho mọi tội lỗi trên trần gian:
“Cái này là của tôi!”.*

ك

177. Quên cả chính mình

Một anh điêu khắc có tên là Ching vừa hoàn thành tác phẩm chiếc giá treo chuông của mình. Mọi người đều kinh ngạc vì dường như đó là một công trình của thần linh. Trông thấy tác phẩm, Bá tước thành Lu hỏi, “Anh thuộc hạng thiên tài nào mà có thể tạo ra một tác phẩm như thế?”.

Anh thợ điêu khắc thưa, “Thưa ông, tôi chỉ là một tay thợ bình thường, tôi không phải là thiên tài. Nhưng có điều, khi sắp làm giá chuông, tôi cầu nguyện ba ngày để hỏi tâm, tôi không nghĩ đến phần thưởng hay thù lao. Rồi sau năm ngày chiêm niệm, tôi không nghĩ đến lời khen chê, khéo hay vụng. Chiêm niệm được bảy ngày, tôi bỗng quên cả tứ chi, thân mình; không, tôi

quên chính cái tôi của mình. Tôi không còn để ý đến môi trường xung quanh và chỉ còn lại tài nghệ”.

“Với một trạng thái như thế, tôi vào rừng, xem xét từng cây cho tới khi tìm được một cây, ở đó, tôi thấy một giá chuông trong toàn bộ sự hoàn hảo của nó. Rồi tôi bắt tay vào việc. Bỏ qua cái tôi của mình, thiên nhiên gặp thiên nhiên trong công việc. Chắc chắn đây là lý do tại sao mọi người nói tác phẩm của tôi như thể của thần linh”.

Một nghệ sĩ vĩ cầm nổi tiếng thế giới nói về thành công khi chơi bài Violin Concerto của Beethoven:
“Tôi có một bản nhạc tuyệt vời, một cây vĩ cầm tuyệt vời, một cái vĩ tuyệt vời. Chỉ còn một việc tôi phải làm, đó là đặt ba cái đó lại với nhau và quên cả chính mình”.

گ

178. Kẻ tôn kính, người thoá mạ

Một môn đệ đến nói với Thầy Maruf Karkhi, “Con đã nói với người ta về Thầy. Người Do Thái nói Thầy là một trong các vị thầy của họ, người Kitô hữu xem Thầy là một trong các vị thánh của họ và người Hồi Giáo coi Thầy như vinh quang của Đạo Hồi”.

Maruf đáp lại, “Đó là những gì họ nói ở đây, nơi Baghdad này. Khi ta sống ở Giêrusalem, người Do Thái coi ta là Kitô hữu; người Kitô hữu xem ta là người Hồi giáo; và người Hồi giáo coi ta là người Do Thái”.

“Thế thì chúng con phải nghĩ Thầy là ai?”.

“Hãy nghĩ, ta là người đã nói về chính mình thế này, ‘Kẻ không hiểu ta thì tôn kính ta, kẻ thoá mạ ta cũng chẳng hiểu ta’”.

Nếu bạn nghĩ mình là người mà bạn bè cũng như thù địch nói bạn là thế này là thế kia, rõ ràng, bạn không biết mình.

ك

179. Bà là ai?

Một phụ nữ ngất xỉu sắp chết đột nhiên cảm thấy mình được đưa lên trời và đứng trước Thẩm Phán.

“Bà là ai?”, Một người hỏi bà.

“Tôi là vợ thị trưởng”, bà đáp.

“Tôi không hỏi bà là vợ của ai mà bà là ai?”.

“Tôi là mẹ của bốn đứa trẻ”.

“Tôi không hỏi bà là mẹ của ai mà bà là ai?”.

“Tôi là giáo viên”.

“Tôi không hỏi nghề nghiệp của bà mà bà là ai?”.

Và cứ thế. Dù trả lời gì, thì dường như bà không đưa ra câu trả lời thoả đáng cho câu hỏi, “Bà là ai?”.

“Tôi là một Kitô hữu”.

“Tôi không hỏi bà theo tôn giáo nào mà bà là ai?”.

“Tôi là người đi lễ hằng ngày và giúp đỡ những ai nghèo khó và bần cùng”.

“Tôi không hỏi bà làm gì mà bà là ai?”.

Rõ ràng, bà bị đánh hỏng và phải về lại trần gian. Sau khi bình phục, bà quyết tâm tìm cho ra mình là ai. Điều đó đã làm nên một sự thay đổi.

Trách nhiệm của bạn là trở nên chính mình. Không phải trở nên một ai đó, hay không phải một ai đó - vì trong đó có mầm mống của tham lam và tham vọng - không phải là người này, người kia - vì như thế, là bị điều kiện hoá - nhưng phải trở nên chính mình.

ک

180. Tìm biết mình

Một gã trông có vẻ lo lắng, hút cần sa và mang tràng hạt, quần sờn đáy và tóc dài tới vai đi vào phòng bác sĩ tâm lý.

Bác sĩ bảo, “Anh cho mình không phải là một thanh niên lập dị chống lại những quy ước xã hội. Thế thì anh giải thích thế nào về quần áo, tóc tai và cần sa?”.

“Đó là điều mà tôi đến đây để tìm hiểu, thưa bác sĩ”.

Biết việc là học. Biết người là khôn. Biết mình là ngộ.

گ

181. Bạn là ai?

Một sinh viên đến gặp một thư ký tại phòng học nghe, cậu nói, “Cho em một cuốn băng trắng!”.

“Em đang học tiếng gì?”, thư ký hỏi.

“Tiếng Pháp”, sinh viên đáp.

“Xin lỗi, chúng tôi không có băng trắng bằng tiếng Pháp”.

“Ồ, thế cô có băng trắng nào bằng tiếng Anh không?”

“À, có”.

“Tốt quá. Em sẽ lấy một trong các băng đó”.

Nói đến một cuốn băng trắng, Pháp hay Anh, thì cũng như nói đến một người Pháp hay người Anh. Pháp hay Anh là điều kiện của bạn chứ không phải bạn.

Một đứa trẻ được cha mẹ người Mỹ sinh ra và được cha mẹ người Nga nhận làm con nuôi. Nó hoàn toàn

không biết nó là con nuôi và đã lớn lên thành một nhà ái quốc và một đại thi hào diễn tả cái vô thức tập thể của tâm hồn Nga và những khát vọng của quê mẹ là Nga. Vậy nó là người Nga hay người Mỹ? Nó chẳng là Nga cũng chẳng là Mỹ. Hãy khám phá bạn là ai, là gì.

ک

182. Cẩn thận kéo mất cửa

“Anh đem cánh cửa đi đâu thế?”.

“Đó là cửa trước nhà tôi. Tôi mất chìa khóa và mang nó đi làm chìa khoá mới”.

“Bây giờ, hãy cẩn thận kéo lại mất cửa, anh sẽ không vào nhà được đâu”.

“Ồ, tôi đã mở cửa sổ để phòng rủi ro”.

ک

183. Vất nó đi

Thiền Sư Bankei được biết là không sáng lập trường học nào cả. Ông để lại những tác phẩm nhưng lại không có môn đệ nào. Ông giống như cánh chim bay ngang bầu trời mà không để lại dấu vết.

Người ta nói về ông, “Khi ông vào rừng, một ngọn cỏ chẳng lung lay; khi ông xuống nước, mặt sông không gợn sóng”.

Ông không động đến đất. Không chiến công hiển hách, không một cuộc xâm chiếm, một thành tựu hay một linh đạo nào sánh bằng điều này: không động đến đất.

Người kia ôm hoa đến dâng Đức Phật. Phật nhìn anh rồi bảo, “Vứt nó đi!”.

Anh không tin Phật bảo mình vứt hoa đi. Nhưng bỗng anh nghĩ, có lẽ ngài bảo vứt những bông hoa cầm ở tay trái, vì trao tặng vật gì bằng tay trái là điều không thích hợp và vô lễ. Thế là anh ta vứt những bông hoa đang cầm ở tay trái.

Phật lại bảo, “Vứt xuống”.

Lần này anh thả tất cả hoa xuống và đứng tay không trước mặt Phật, một lần nữa, ngài cười và nói, “Hãy thả nó xuống”.

Bối rối, anh hỏi, “Con còn phải vứt cái gì nữa?”.
“Không phải hoa, con ạ, nhưng là kẻ mang hoa”, Phật đáp.

ع

184. Bình chứa và vật chứa

Một thiền sư được mọi người coi như Đấng Khôn Ngoan Nhập Thế. Mỗi ngày ông giảng về những khía cạnh khác nhau của đời sống thiêng liêng và rõ ràng ai ai cũng nhận thấy không người nào vượt qua ông về sự phong phú, sâu sắc và những giá trị hấp dẫn ở các bài giáo huấn.

Lần nào các môn đệ cũng hỏi thầy mình từ đâu ông có thể múc lấy những kho tàng khôn ngoan vô tận ấy. Ông bảo tất cả sẽ được viết ra trong cuốn sách họ sẽ thừa hưởng sau khi ông chết.

Ngay sau ngày ông qua đời, các môn đệ tìm ra cuốn sách chính nơi ông bảo. Chỉ một trang trong cuốn sách đó và chỉ một câu trên trang đó với nội dung: “Hãy hiểu sự khác biệt giữa cái chứa đựng và cái nó chứa đựng. Từ đó, nguồn mạch khôn ngoan sẽ mở ra cho các con”.



185. Kẻ ngắm nhìn

Một câu chuyện từ Upanishads:

Hiền triết Uddalaka dạy con trai mình là Svetaketu nhận ra Đấng Duy Nhất sau những dáng vẻ bề ngoài của phức hợp. Ông dạy con qua những dụ ngôn khác nhau, chẳng hạn dụ ngôn sau đây:

Ngày kia, ông bảo con, “Hãy bỏ muối vào nước và sang mai hãy trở lại”.

Cậu bé làm như cha bảo và ngày hôm sau ông bảo, “Hãy lấy cho cha muối mà con bỏ vào nước hôm qua”.

“Con không thể tìm ra nó”, cậu bé thưa. “Nó đã tan rồi”.

“Hãy ném nước từ cạnh đĩa này xem”, Uddalaka hỏi, “Nó có vị gì?”

“Mặn”.

“Nhấp ở giữa. Nó thế nào?”.

“Mặn”.

“Đổ nó đi”, người cha bảo.

Đứa trẻ làm như thế và quan sát thấy, sau khi nước bốc hơi muối lại xuất hiện. Rồi Uddalaka bảo, “Con không thể nhận biết Thiên Chúa ở đây, nhưng thực sự Ngài có đó”.

Những ai tìm kiếm giác ngộ, sẽ không gặp được bởi họ chưa hiểu rằng, đối tượng của việc tìm kiếm chính

*là kẻ đi tìm. Theo cách thức của vẻ đẹp, Thiên Chúa
hiện diện nơi “cái tôi” của kẻ ngắm nhìn.*

TÌNH YÊU



186. Cậu sẽ đến

“Thưa ngài, chưa thấy bạn tôi về. Xin cho phép tôi đi tìm”.

“Không được”, sĩ quan đáp. “Tôi không muốn anh liều mạng vì một người có lẽ đã chết”.

Người lính vẫn đi, và một giờ sau, đúng như thế, anh trở về thương tích gần chết, mang theo xác của người bạn.

Sĩ quan nổi giận. “Tôi đã bảo cậu anh ta chết rồi. Bây giờ tôi mất cả hai người. Anh nói xem, có đáng ra đi như thế để mang về một cái xác không?”.

Chàng trai sắp chết trả lời, “Ồ, thưa ngài, đáng chứ. Khi tôi đến đó, cậu ấy vẫn còn sống và cậu ấy bảo, ‘Jack ạ, tớ chắc là cậu sẽ đến’”.



187. Khi nào con chết?

Một cô bé sắp chết với căn bệnh mà anh trai tám tuổi của cô vừa thoát khỏi trước đó.

Bác sĩ bảo cậu bé, “Chỉ cần chuyển máu của cháu vào cho em cháu, cháu sẽ cứu được em. Cháu sẵn sàng cho máu chưa?”.

Đứa trẻ trở mặt sợ hãi. Do dự một lúc, cuối cùng, cậu nói, “Được, thưa bác sĩ, con sẵn sàng”.

Một giờ sau khi chuyển máu, cậu bé lúng túng hỏi, “Xin bác sĩ nói cho con biết khi nào con chết!”.

Chỉ lúc này bác sĩ mới hiểu tại sao cậu bé đã cảm thấy sợ hãi: cậu tưởng khi cho máu là cậu cho đi sự sống của mình để cứu em.

ع

188. Ai chết thay?

Một môn đồ rất ước ao từ bỏ thế gian, nhưng cậu nói, gia đình quá yêu thương không cho cậu ra đi.

“Yêu thương?”. Thầy cậu bảo, “Chẳng yêu thương gì đâu. Hãy nghe đây...”.

Ông tiết lộ một bí mật yoga, nhờ đó, cậu có thể giả chết. Hôm sau, đúng như thật, cậu ấy chết... và ngôi nhà vang tiếng khóc than.

Vị thiên sư xuất hiện, bảo gia đình sâu khổ ấy rằng, ông có thể làm cho cậu ấy sống lại nếu ai đó chết thay cậu. Có ai tình nguyện không?

“Người chết” hết sức ngạc nhiên vì mọi thành viên trong gia đình bắt đầu đưa ra những lý do tại sao họ phải sống. Vợ cậu tóm kết tình cảm của mọi người bằng những lời sau đây, “Thật sự không cần phải có ai chết thay anh ta. Không có anh ấy, chúng tôi vẫn xoay xở được”.

ك

189. Cứu bọn trẻ

Ba người đang dùng cà phê trong bếp, bọn trẻ chơi trên trần. Trong câu chuyện, họ hỏi nhau sẽ làm gì nếu có tai nạn xảy ra... và mỗi người đều quả quyết việc đầu tiên là cứu bọn trẻ.

Thình lình, nắp an toàn của nồi hấp nổ tung, căn phòng đầy hơi nước. Trong mấy giây, mọi người thoát khỏi nhà bếp – trừ bọn trẻ vẫn chơi trên trần.

ك

190. Khóc cho mình

Tại đám tang của một người rất giàu có, người ta thấy một người lạ mặt khóc lóc lớn tiếng như những người khác.

Linh mục chủ sự tiến lại gần anh và hỏi, “Có lẽ anh là người bà con với người quá cố phải không?”.

“Thưa không”.

“Thế tại sao anh khóc?”

“Đó là lý do”.

Mọi khóc than - dù vào dịp nào đi nữa - đều vì chính mình.

ك

191. Khóc mà chi

Một xí nghiệp đang bốc cháy, ông chủ đứng tuổi khóc thương tiếc xót.

“Cha, cha khóc làm gì?”, cậu con trai hỏi, “Cha quên là chúng ta đã bán xí nghiệp cách đây bốn ngày sao?”.

Lập tức, điều đó ngăn dòng lệ của cụ.

ك

192. Chiếc quần tây

Cô hàng bán cho gã thanh niên một chiếc quần tây sặc sỡ. Cậu thích thú vì đã mua được nó.

Hôm sau, cậu đến trả lại chiếc quần với lý do “Bạn gái tôi không thích nó”.

Tuần sau, cậu trở lại, tươi cười và muốn mua lại chiếc quần tây. “Bạn gái anh đổi ý rồi sao?” cô bán hàng hỏi.

“Không”, cậu trả lời. “Tôi đổi bạn gái”.

ك

193. Cô ấy nghĩ

Mẹ, “Bạn gái con thích gì ở con?”.

Con trai, “Cô ấy nghĩ con đẹp trai, tài năng, thông minh và là một vũ công điệu nghệ”.

Mẹ, “Và con thích gì nơi cô ta?”.

Con trai, “Cô ấy nghĩ con đẹp trai, tài năng, thông minh và là một vũ công điệu nghệ”.

ك

194. Xui xẻo và may mắn

Sau nhiều năm, hai người bạn gái gặp nhau.

“Kể cho tớ hay”, một người hỏi, “Điều gì xảy đến với con trai cậu?”.

“Con trai tớ? Thằng bé thật tội nghiệp, tội nghiệp lắm!”, người kia thở dài. “Nó có một cuộc hôn nhân xui xẻo - với một cô gái không động một ngón tay đến việc nhà. Cô ta không nấu ăn, không may vá, không giặt giũ hay quét dọn. Tất cả những gì cô làm là ngủ, chơi rong và đọc sách trên giường. Tội nghiệp thằng bé, thậm chí phải mang điêm tâm vào giường cho nó, cậu có tin không?”.

“Thật kinh khủng! Và con gái của cậu thì sao?”.

“À - nó là đứa may mắn! Nó kết hôn với một thiên thần. Cậu ta không để cho nó làm bất cứ điều gì trong nhà. Cậu ta thuê những người giúp việc nấu nướng, may vá và giặt giũ và quét dọn. Mỗi sáng, cậu mang thức ăn vào giường, cậu có tin không? Tất cả những gì con bé làm là ngủ... tùy thích, suốt ngày nghỉ ngơi và đọc sách trên giường”.

ع

195. Tại sao lại là tình yêu?

“Anh nghĩ anh có thể cho con gái tôi những gì nó muốn?”, ông bố hỏi người cầu hôn.

“ Dĩ nhiên, thưa bác. Cô ấy đã nói, tất cả những gì cô muốn là cháu”.

Không ai gọi là tình yêu nếu những gì cô ta muốn là tiền. Tại sao lại là tình yêu nếu những gì cô ấy muốn là chính bạn?

ع

196. Có nó để làm gì?

Robert, một anh chàng mười bốn tuổi yêu cô hàng xóm cũng mười bốn tuổi. Cậu bán hết mọi thứ mình có và ngay cả nhận làm những công việc lật vật để đủ tiền mua cho người yêu chiếc đồng hồ mà cô thích. Cha mẹ cậu thất vọng, nhưng quyết định tốt nhất của cậu là không nói gì.

Tới ngày đi mua sắm, Robert ra phố, rảo qua các cửa tiệm rồi trở về mà tiền vẫn còn nguyên. Cậu giải thích, “Tôi dẫn cô ấy đến quây nữ trang và cô bảo, rớt cuộc, cô chẳng thích chiếc đồng hồ. Cô thích những thứ khác nữa như lắc đeo tay, vòng đeo cổ hay nhẫn vàng”.

“Trong khi cô ấy đi quanh tiệm suy nghĩ để quyết định thì tôi nhớ điều mà thầy giáo chúng tôi có lần bảo - trước khi tậu một cái gì, phải tự hỏi, chúng ta muốn có nó để làm gì. Chính khi nhận ra điều đó thì tôi thực

sự không thích cô ta nữa, vì thế tôi ra khỏi tiệm và bỏ về”.

ك

197. Đám tang ông rùa

Một cậu nhóc đau lòng nhận ra con rùa cưng của mình nằm ngửa im lìm, không cựa quậy bên bờ ao.

Cha cậu tìm mọi cách để an ủi, “Con à, đừng khóc. Chúng ta sẽ tổ chức một đám tang trang trọng cho Ông Rùa. Chúng ta sẽ làm cho ông một quan tài nhỏ viên bằng bạc và nhờ người lo đám ma dựng một tấm bia ở mộ có khắc tên Ông Rùa trên đó. Rồi chúng ta sẽ cắm hoa tươi quanh mộ ông mỗi ngày và rào quanh mộ một hàng rào cọc nhỏ”.

Cậu bé lau mắt và trở nên hứng thú với dự định đó. Khi mọi sự đã sẵn sàng, đám rước đã hoàn tất, cha mẹ, người giúp việc, con cái và người khóc thuê - bắt đầu tiến bước trọng thể về phía cái ao để mang xác con rùa, nhưng cái xác biến đâu mất.

Đột nhiên họ phát hiện Ông Rùa trôi lên từ đáy ao và vui vẻ bơi quanh. Cậu bé nhìn chăm chăm vào người bạn của mình với nỗi thất vọng ê chề, rồi nói, “Chúng ta hãy giết ông ta”.

Không phải bạn là người mà tôi thực sự quan tâm, nhưng là điều kỳ thú mà tôi có được từ việc yêu bạn.

ك

198. Tượng Phật vàng

Một ni cô đi tìm giác ngộ làm một tượng Phật bằng gỗ có phủ lá bằng vàng tinh tế. Tượng rất đẹp và cô mang theo mình mọi nơi.

Năm tháng qua đi, vẫn mang theo bức tượng, ni cô đến trụ trì trong một ngôi đền nhỏ, nơi có rất nhiều tượng Phật, mỗi tượng có một bàn thờ.

Cô bắt đầu thắp hương trước tượng Phật bằng vàng của mình mỗi ngày nhưng thất vọng khi thấy một ít khói hương lan qua các bàn thờ bên cạnh.

Vì thế, cô lấy giấy làm một ống khói bay thẳng lên Phật của cô. Lỗ mũi của bức tượng vàng hoá đen và bức tượng trở nên xấu xí.

ك

199. Phải yêu mến tao!

Friedrich Wilhelm, vua nước Phổ vào đầu thế kỷ mười tám, được biết đến như một người dễ cáu gắt. Ông

cũng ghét nghi thức. Ông đi bộ trên những con đường Berlin mà không có người hộ tống và nếu ai vô tình làm ông phật lòng - việc thường xảy ra - ông sẽ không do dự dùng gậy đánh kẻ xúc phạm rủi ro ấy.

Vì thế người ta hiểu, tại sao mỗi khi dân chúng thấy ông tới gần, họ đều tề nhị tránh xa ông. Ngày nọ, khi vua Frederic đang nặng bước đi trên một con phố thì một người dân Berlin trông thấy ông – anh tìm cách ẩn mình dưới một mái hiên, nhưng đã quá muộn.

“Đứng đó!”, Friedrich bảo. “Cậu đi đâu?”.

Chàng trai bắt đầu run, “Thưa ngài, vào nhà này”.

“Đây là nhà cậu?”.

“Dạ không, thưa ngài”.

“Nhà người bạn?”.

“Dạ không thưa ngài”.

“Thế tại sao cậu vào nhà đó?”.

Bấy giờ chàng trai bắt đầu sợ rằng mình sẽ bị coi là một tên trộm. Vì thế cậu buột mồm nói sự thật, “Để tránh ngài”.

“Thế tại sao cậu muốn tránh tôi?”.

“Bởi vì tôi sợ ngài”.

Nghe điều này Friedrich Wilhelm ùng ùng nổi giận. Năm vai chàng trai tội nghiệp, ông lay mạnh, cậu la lên, “Sao mày dám sợ tao! Tao là người thống trị mày,

mày phải yêu mến tao! Phải yêu mến tao, đồ khôn nạn, phải yêu mến tao!”.

ك

200. Hấn đã bỏ trốn

Một phụ nữ đẩy đà lù lù bước vào văn phòng hộ tịch, bà đóng sầm cánh cửa sau lưng.

“Ông cấp hay không cấp cho tôi giấy phép cưới Jacob Jacobson?”, bà ta quát, đập mạnh hồ sơ trên bàn.

Nhân viên hộ tịch kiểm tra kỹ càng hồ sơ qua gọng kính dày cộm của mình. “Vâng, thưa bà, tôi tin mình đã cấp. Có chuyện gì thế?”.

“Bởi vì”, bà ta đáp, “Hấn đã bỏ trốn. Ông sẽ giải quyết vấn đề đó thế nào?”.

ك

201. Hãy thử cột chúng lại

Sau một cuộc tranh luận sôi nổi với vợ, người chồng nói, “Tại sao chúng ta không sống hoà thuận như hai con chó không bao giờ cắn nhau?”.

“Không, chúng không cần nhau”, người vợ đáp. “Nhưng ông hãy cột chúng lại với nhau và xem điều gì xảy ra!”.

گ

202. Khoảng cách và tương quan

Một công chúa Ả Rập phải lòng một trong các nô lệ của mình và quyết định cưới y. Vua cha tìm hết cách ngăn cản nhưng vẫn không thay đổi được nàng, cũng không một vị cố vấn nào của nhà vua có thể làm cho nàng nghe theo.

Cuối cùng, một quan toà cao tuổi khôn ngoan xuất hiện ở triều đình và khi nghe về nghịch cảnh của vua, ông nói, “Bệ hạ làm thế là không nên. Nếu bệ hạ cấm công chúa kết hôn, nàng sẽ oán trách bệ hạ và sẽ gắn bó hơn với tên nô lệ ấy”.

“Thế thì nói cho ta hay ta nên làm gì”, vua bảo.

Quan toà đưa ra một kế hoạch, vua nghi ngờ nhưng cũng quyết thử một phen. Ông sai gọi cô gái và bảo, “Trẫm sẽ thử tình yêu của con dành cho người đàn ông này: con sẽ bị nhốt trong một căn phòng chật hẹp với người yêu của mình ba mươi đêm ngày. Sau thời gian đó, nếu con vẫn muốn kết hôn với cậu ấy, thì ta sẽ chấp thuận”.

Cô công chúa mừng quỳnh, ôm lấy cha và hăng hái chấp nhận thử thách. Vài ngày đầu, mọi sự khá tốt đẹp nhưng sự chán chường đã sớm len vào. Trong vòng một tuần, cô thiết tha mong mỗi một chàng trai khác và bực tức trước mọi lời nói và hành động của người yêu. Sau hai tuần cô chán anh ta, cô bắt đầu la hét và nện vào cửa phòng. Cuối cùng, khi được thả ra, cô choàng tay quanh cha, tỏ vẻ biết ơn vì đã cứu cô khỏi người đàn ông mà bây giờ cô ghét cay ghét đắng.

Khoảng cách cần thiết cho việc sống chung. Không có khoảng cách sẽ chẳng có tương quan.

﷽

201. Họ có thể bỏ nhau

Một giáo viên quan sát thấy một trong các cậu nhóc trong lớp buồn buồn và khép kín.

“Con lo lắng chuyện gì thế?”, cô hỏi.

“Bố mẹ con”, cậu đáp. “Bố làm việc suốt ngày để cho con ăn mặc và gửi tới trường tốt nhất trong phố và làm quá giờ để gửi con vào đại học. Mẹ suốt ngày nấu ăn và quét dọn và giặt ủi và mua sắm vì thế con không phải lo lắng gì”.

“Thế thì tại sao con lo lắng?”

“Bố mẹ em có thể sẽ tính đến chuyện bỏ nhau”.

ك

202. Biết ơn ai?

Một giáo viên lớp học Chúa nhật bảo học trò mình rằng, cô sẽ viết tên chúng trên bảng. Sau tên của mỗi người, cô sẽ viết nhân vật mà trò ấy có lòng biết ơn hơn cả.

Một cậu bé trầm ngâm suy nghĩ khi tên cậu được viết trên bảng. Khi cô hỏi cô nên viết gì sau tên của cậu, thì cuối cùng cậu thưa, “Mẹ”.

Đó là điều cô giáo đã viết. Cô bắt đầu viết tên người tiếp theo thì cậu bé ấy bắt đầu vung tay rồi rút.

“Sao con?”, cô giáo hỏi.

Xin xóa “mẹ”, cậu thưa, và viết “con chó”.

Tại sao không?

ك

203. Con cóc và thảm cỏ

Ông bố tỏ ý muốn trả một số tiền cho cô con gái mười hai tuổi nếu cô chịu cắt cỏ. Cô bé hăng hái bắt tay vào

việc. Đến tối, toàn bộ thảm cỏ đã được cắt tía xinh xắn - toàn bộ - ngoại trừ một đám cỏ lớn ở góc vườn vẫn còn nguyên.

Khi trả tiền, ông bố bảo không thể trả theo cam kết vì cô bé không cắt toàn bộ thảm cỏ, cô bé bảo, cô sẵn sàng không nhận số tiền nhưng sẽ không cắt đám cỏ đó.

Tò mò tìm hiểu lý do tại sao, ông bố kiểm tra đám cỏ không được cắt. Ở chính giữa vạt cỏ có một con cóc lớn. Cô gái quá mẫn cảm đến nỗi không thể đè chiếc máy cắt cỏ lên nó được.

Ở đâu có tình yêu, ở đó có lộn xộn. Trật tự hoàn hảo sẽ biến thế giới thành bãi tha ma.

ع

204. Khi cách mạng vùng lên

Một đám nhỏ tập trung quanh nhà diễn thuyết ở góc đường. “Mong cho cách mạng vùng lên”, ông ta la lớn, “Mọi người sẽ lái những chiếc xe limousines màu đen bóng loáng. Mong cho cách mạng vùng lên, mọi người sẽ có một chiếc điện thoại trong bếp. Mong cho cách mạng vùng lên, mọi người sẽ tậu một miếng đất mà họ có thể gọi là của mình”.

Một giọng nói từ đám đông phản đối, “Tôi chẳng cần một chiếc xe màu đen, một miếng đất hay một điện thoại trong bếp”.

“Mong cho cách mạng vùng lên”, nhà diễn thuyết nói, “Anh sẽ làm như người ta buộc anh làm, đồ chết tiệt”.

Nếu bạn muốn một thế giới hoàn hảo, hãy từ bỏ công chúng.

ك

205. Nguyên rửa Thiên Chúa

Ngày kia, Abraham mời một người ăn xin vào lều dùng bữa. Khi đã no nê, người ăn xin bắt đầu nguyên rửa Thiên Chúa, cho rằng mình không thể chịu được khi nghe danh Ngài.

Nổi giận, Abraham đuổi kẻ phỉ báng đi.

Đêm đến, khi cầu nguyện, Thiên Chúa bảo Abraham, “Người đàn ông này đã nguyên rửa và mắng nhiếc Ta những năm mươi năm và ta vẫn cho nó ăn mỗi ngày. Con không thể chịu đựng ông ta vì chỉ một bữa ăn!?”.

ك

206. Ta quên hết rồi

Người ta đồn rằng, một phụ nữ cao niên trong làng được ơn nhiều lần thấy Chúa hiện ra. Vị linh mục quản xứ lại đòi bằng chứng về độ xác thực của bà.

Ngài bảo, “Lần sau khi Chúa hiện ra với bà, bà hãy hỏi Ngài tôi có tội gì, tội mà chỉ mình Ngài biết. Vậy là đủ”.

Một tháng sau, bà cụ trở lại và linh mục hỏi. Chúa có hiện ra với bà không. Bà thưa có.

“Bà có hỏi Chúa không?”.

“Dạ có”.

“Ngài nói sao?”.

“Ngài bảo, ‘Hãy thưa với cha xứ của bà là Ta quên hết rồi’”.

Có thể tất cả những điều kinh khủng bạn làm đã được mọi người bỏ qua – chỉ mình bạn không thể bỏ qua sao?

ك

207. Niềm vui phục vụ

Lần kia, một số trưởng lão họp nhau tại Scete và tu viện trưởng John Draft cũng có mặt.

Khi họ đang ăn, một linh mục cao niên đứng dậy phục vụ. Nhưng không ai dám để cho vị linh mục tiếp mình bất cứ món gì dù là một ly nước, chỉ trừ tu viện trưởng John.

Những người khác tỏ vẻ khó chịu và về sau hỏi ngài, “Tại sao ngài có thể cho là mình xứng đáng để được phục vụ bởi một con người thánh thiện như thế?”.

Ngài đáp, “Ồ, khi mời người ta uống nước, tôi thấy vui nếu họ nhận. Các ông muốn tôi lấy đi niềm vui của con người già cả đó khi ông trao cho tôi một cái gì đó của ông hay sao?”.

ﷲ

208. Chẳng hề kêu ca

Một cô bé tám tuổi dốc tiền túi mua cho mẹ một món quà, mẹ cô vui sướng và biết ơn vì thường thì các bà mẹ và những người nội trợ làm rất nhiều việc mà chẳng được ai quan tâm.

Cô bé tỏ vẻ hiểu điều này, cô thưa, “Vì mẹ làm việc miệt mài mà không ai biết”.

Mẹ bảo, “Cha con cũng miệt mài làm việc”.

Cô bé đáp, “Vâng, nhưng cha, cha chẳng hề kêu ca”.

ك

209. Tâm hồn đến trước

Một khách hành hương cao niên đến miền núi Himalaya trong cái rét thấu xương khi trời bắt đầu đổ mưa.

Chủ quán bảo ông, “Thưa ông, làm sao ông có thể đến đó trong cái lạnh tê cóng như thế này?”.

Ông cụ vui vẻ đáp, “Tâm hồn tôi đến đó trước, vì thể phần còn lại của tôi dễ dàng theo sau”.

ك

210. Cả gánh tình yêu

Giêrêmia yêu một phụ nữ có dáng người rất cao. Mỗi đêm, anh đưa cô về nhà và mỗi đêm anh ước ao được hôn cô nhưng ngần ngại.

Đêm nọ, anh lấy can đảm, “Anh có thể hôn em được không?”. Cô đồng ý. Nhưng vì quá nhỏ người, anh tìm quanh một vật gì đó để đứng lên. Họ tìm thấy một bệ rên trong đó có một cái đe vốn cần cho anh.

Đi được hơn nửa dặm, Giêrêmia bảo, “Em yêu, anh có thể hôn em một lần nữa?”.

“Không”, cô gái bảo. “Đêm nay thế là đủ”.

Giêrêmia bảo, “Thế thì tại sao em không bảo anh đừng mang theo cái đe chết tiệt này?”.

Tình yêu mang theo cả gánh nhưng không cảm thấy nặng!

ك

211. Tên trộm ngựa

Vua Hồi ở Baghdad có tên là Al-Mamun có một con ngựa Ả Rập xinh đẹp. Một người trong bộ lạc có tên là Omah háo hức mua con ngựa. Ông dâng nhiều con lạc đà để đổi lấy con ngựa, nhưng Al-Mamun không muốn rời xa con vật. Điều này làm Omah tức tối, cậu quyết định đánh lừa để cướp con ngựa.

Biết Al-Mamun sẽ cưỡi ngựa dọc theo một con đường, anh giả vờ nằm bên lề như một người ăn xin ốm nặng. Al-Mamun là một người tốt bụng, thấy người ăn xin, ông động lòng, xuống ngựa và tỏ ý mang anh đến một quán trọ.

“Trời ơi”, người ăn xin la lên, “Tôi đã không ăn mấy ngày nay và không có sức để đứng dậy”. Vì thế Al-Mamun dịu dàng nhắc anh lên ngựa, định trèo lên sau.

Người ăn xin trá hình vừa leo lên yên thì bỏ chạy và Al-Mamun rượt theo, bảo anh ta ngừng lại. Tạo một khoảng cách an toàn giữa mình và khố chủ, Omah ngừng và quay mặt lại.

“Mày ăn cắp ngựa của tao”, Al-Mamun la lên. “Tao có một đề nghị với mày”.

“Đề nghị gì?”, Omah hỏi lại.

“Mày không được nói cho ai hay làm sao mày có được con ngựa”.

“Tại sao không?”.

“Bởi vì một ngày nào đó, có thể sẽ có một người nào đó đầu đón thực sự nằm bên vệ đường và nếu người ta biết trò lừa của mày, người ta sẽ đi qua mà không ra tay cứu giúp”.

ع

212. Trông xoài

Mùa mưa đến, một cụ già cắm cũi đào lỗ trong vườn mình.

“Cụ làm gì thế?”, một người hàng xóm hỏi.

“Trông xoài”, cụ đáp.

“Cụ có ăn được xoài từ các cây đó không?”.

“Không, tôi sẽ không sống tới đó, nhưng những người khác sẽ ăn. Có lần, tôi chợt nhận ra, cả đời mình đã ăn xoài do người khác trồng. Đây là cách để bày tỏ lòng biết ơn của tôi”.



213. Đá giữa đường

Ngày kia Diogenes đứng ở góc đường, cười như một người mất trí.

“Ông cười chuyện gì thế?”, một người đi đường hỏi.

“Ông có thấy viên đá giữa đường không? Từ sáng sớm tôi đến đây, mười người đã vấp ngã vì nó và nguyên rửa nó nhưng không ai mảy may quăng nó đi kéo người khác vấp”.



214. Làm sao phân biệt ngày đêm

Một thiên sư hỏi các môn đệ làm thế nào để biết đêm đã tàn và ngày sắp đến.

Một môn đệ thưa, “Khi ta thấy một con vật ở đằng xa và có thể phân biệt đó là con bò hay con ngựa”.

“Không phải”, thiền sư đáp.

“Khi ta thấy một cái cây ở đằng xa và có thể nói đó là cây mận hay cây xoài”.

“Sai nữa”, thiền sư đáp.

“Ồ, thế là sao thưa thầy?”, các môn đệ hỏi.

“Khi ta nhìn vào một người đàn ông nào đó và nhận ra người anh em mình trong đó; khi ta nhìn vào một phụ nữ nào đó và nhận ra người chị em mình trong đó. Nếu các con không thể làm điều này thì dù mặt trời có mọc tới đâu cũng vẫn là đêm”.

ک

215. Thiên kiến

Một người bạn đến gặp Charles Lamb, một nhà viết tiểu luận nổi tiếng và nói, “Mình muốn giới thiệu cậu với ngài So & So”.

“Không, cảm ơn”, Lamb từ chối. “Mình không thích ông ấy”.

“Nhưng anh vẫn chưa biết ông ta mà!”

“Đúng vậy. Đó là lý do tại sao mình không thích ông ta”, Lamb nói.

“Nói đến con người, tôi biết tôi thích cái gì”.
“Bạn có ý nói bạn thích người mà bạn biết!”.

ك

216. Cao hơn cả trời

Cộng đoàn kia cứ thắc mắc không hiểu tại sao cứ mỗi tuần vào đêm thứ bảy, một kinh sư của họ biến mất. Họ nghi ông bí mật đi gặp Đấng Toàn Năng, vì thế họ bàn luận sai người theo dõi ông.

Đây là điều mà người đó thấy: giáo sĩ giả dạng một nông dân để phục vụ một bà lương dân tận nguyên tại một túp lều tranh. Ông dọn phòng và chuẩn bị bữa ăn ngày Sabat cho bà.

Khi người được phái đi trở lại, cộng đoàn hỏi, “Giáo sĩ đi đâu? Có phải ngài lên trời không?”.
“Không”, anh ta đáp, “Cao hơn cả trời”.

ك

217. Lời của Gandhi

Khi Earl Mountbatten, phó vương cuối cùng của Ấn Độ, báo tin cháu trai mình là Công tử Philip đã đính hôn với Công chúa Elisabeth, thì Mahatma Gandhi bảo ông, “Tôi vui mừng biết cháu trai của ngài sắp thành hôn với nữ hoàng tương lai. Tôi muốn tặng cho họ một món quà, nhưng tôi có thể tặng gì đây? Tôi không có gì cả”.

“Ông có khung dệt”, phó vương bảo, “Ông hãy dệt cho họ một cái gì đó”.

Qua Mountbatten, Gandhi gửi tặng công chúa Elisabeth một khăn trải bàn với dòng chữ: “Hãy cất giữ cẩn thận cùng với những mũ miện châu báu”.

... vì nó được dệt bởi một người đã nói: “Người Anh phải ra đi như những người bạn”.

گ

218. Đừng xét đoán

Một ông Đồng cao niên kiếm sống bằng việc bán các thứ đầu thừa đuôi thẹo. Dường như ông không phân định gì cả vì người ta thường trả cho ông những đồng tiền giả và ông nhận mà không phản đối gì; hoặc họ nói là đã trả ông nhưng thực ra chưa trả và ông tin lời họ.

Lúc sắp chết, ông ngược mắt lên trời và nói, “Lạy Đấng Allah! Con đã chấp nhận những đồng tiền giả từ người ta, nhưng con chưa một lần lên án họ trong lòng. Con nghĩ, họ không biết việc họ làm. Con cũng là một đồng xu giả. Xin đừng đoán xét con”.

Và ông nghe tiếng phán rằng, “Làm sao có thể đoán xét một người không biết xét đoán kẻ khác?”.

*Việc yêu thương, nhiều người có thể làm.
Ý nghĩ yêu thương, không mấy ai!*

ك

219. Vô gia đình

Một gia đình sum họp quanh bàn ăn. Cậu con trai cả tuyên bố mình sắp kết hôn với cô gái bên kia đường.

“Nhưng gia đình cô không cho cô một đồng nào cả”, cha anh phản kháng.

“Và cô ấy không biết dành dụm lấy một xu”, mẹ anh thêm vào.

“Cô ta không biết tí gì về bóng đá”, thằng em bảo.

“Em chưa bao giờ thấy cô gái nào có mái tóc ngố đến thế”, em gái bảo.

“Tất cả những gì cô ta làm là đọc tiểu thuyết”, người chú bảo.

“Thị hiếu thời trang của cô ta thật nghèo nàn” bà dì bảo.

“Nhưng cô ấy không phẩn son”, Bà nội bảo.

“Dạ đúng vậy”, cậu cả bảo. “Nhưng cô ta có một ưu điểm vượt trội chúng ta”.

“Gì vậy?”, mọi người tò mò hỏi.

“Cô ấy không có một mái gia đình”.

ك

220. Quà cho thầy

Đan phụ Anatasiô có một cuốn sách bằng da rất tinh tế trị giá hai mươi xu. Nó có đầy đủ Cựu và Tân Ước. Lần kia, một đan sĩ đến thăm ngài, thấy cuốn sách thì cuồn mắt. Hôm ấy, khi Cha Anatasiô chuẩn bị đọc Thánh Kinh thì phát hiện ra sách biến mất và biết ngay thầy kia đã lấy nó. Nhưng ngài không cho mời gặp vì sợ thầy mang thêm tội thề ấu vào tội ăn cắp.

Thầy ấy xuống phố để bán sách. Thầy muốn bán với giá mười tám xu. Chủ hàng bán nói, “Thầy để tôi xem nó có đáng giá đó không”.

Nói xong, ông đem sách đến cho Cha Anatasiô thánh thiện và thưa, “Cha xem cuốn sách này và cho con hay liệu nó có đáng giá mười tám xu không”. Anatasiô

đáp, “Ồ, đó là một quyển sách tốt. Với giá mười tám xu, nó là một món hời”.

Ông trở lại và nói, “Tiền thầy đây. Tôi mang sách đến cho Cha Anatasiô và ngài bảo nó đáng giá mười tám xu”.

Thầy hốt hoảng, “Ngài bảo thế sao? Ngài không nói gì khác à?”.

“Không, ngài không nói thêm lời nào”.

“Ồ, tôi đôi ý, và giờ thì tôi không muốn bán nó nữa”.

Thầy trở lại gặp Cha Anatasiô, khóc lóc van xin ngài nhận lại, nhưng Cha nhẹ nhàng bảo, “Không, người anh em, hãy giữ nó đi. Đây là quà ta dành cho thầy”.

Nhưng thầy thưa, “Nếu Cha không nhận nó, con sẽ không bình an”.

Sau đó, thầy ở lại với Cha Anatasiô cho đến cuối đời.

☞

221. Không đủ mạnh

Jitoku, một thi sĩ tài năng quyết định học thiền. Ông hẹn gặp Thiền Sư Ekkei ở Kyoto. Đến gặp thiền sư, lòng đầy mong mỏi, nhưng ông lại nhận ngay một cú

đánh khi vừa bước vào. Ông sốc lên vì xấu hổ. Trước đây, chưa bao giờ có ai dám đụng đến ông. Nhưng luật thiền nghiêm ngặt quy định không ai được nói hay làm bất kỳ điều gì trừ phi được mời, vì thế, ông lặng lẽ đi ra. Ghé qua chỗ Dukuon, môn đệ trưởng, ở lại, ông kể cho Dukuon nghe toàn bộ câu chuyện và dự định thách đấu với thiền sư.

“Nhưng thiền sư còn xử tốt với ông”, Dokuon bảo, “Hãy tập zazen và ông sẽ thấy điều đó ích lợi cho mình”.

Đó là những gì chính xác mà Jitoku đã làm. Ròng rã ba ngày đêm, ông ra sức tập luyện đến nỗi xuất thân giác ngộ hoàn toàn vượt xa bất kỳ điều gì mà ông có thể tưởng tượng. Sự giác ngộ của ông đã được Ekkei khen ngợi.

Jitoku lại đến với Dokuton, cảm ơn ông về lời khuyên và nói, “Nếu không có sự cảm nhận sáng suốt của ông, tôi đã không bao giờ có được trải nghiệm biến đổi này. Và đối với thiền sư, bây giờ tôi thấy rằng cú đánh của ngài không đủ mạnh!”.

ع

222. Sự nhẫn nại còn hơn cả một giáo huấn

Muso, một trong những thiền sư lấy lòng nhất vào thời ông, cùng du hành với một môn đệ. Họ đến một con sông và lên một chiếc thuyền. Ngay khi rời bến, một hiệp sĩ say rượu chạy đến và nhảy lên thuyền vốn đã quá tải, gần như sắp làm nó chìm. Rồi anh ta loạng choạng bước đi, thật nguy hiểm cho sự an toàn của chiếc thuyền mỏng manh, vì thế người chèo thuyền xin anh ta ngồi yên.

“Chúng ta bị nhét ở đây như những trái dâu tây trong chai vậy”, hiệp sĩ khàn khàn nói. Đột nhiên anh thấy Muso và la lên, “Đây rồi! Chúng ta hãy quăng ông thánh này xuống nước!”.

“Kiên nhẫn nào”, Muso bảo, “chúng ta sẽ sớm qua sông”.

“Gì? Kiên nhẫn?”, anh ta la lên như điên. “Xem đây, nếu ông không nhảy, tôi sẽ quăng ông xuống ngay”.

Thái độ bình thản của thiền sư trước những đe dọa này làm chàng hiệp sĩ điên tiết đến nỗi anh ta tiến đến Muso và đánh vào mặt ông, máu chảy ra. Người môn đệ cũng như đờn. Anh là một người lực lưỡng, anh nói với thầy, “Coi những gì nó làm, con không nhịn được nữa”.

Muso cười và đáp lại, “Tại sao con lại bực bội về một chuyện vụn vặt như thế?”, “Chính những cơ hội như

thê này giúp chúng ta rèn luyện. Con phải nhớ, sự nhẫn nại còn hơn cả một giáo huấn”.

Rồi ông sáng tác một bài thơ ngắn với nội dung:

*Kẻ đánh người và người bị đánh
Chỉ là những diễn viên trong một vở tuồng,
Chóng vánh như một giấc mơ.*

ك

223. Cửa anh đó

Bảy người đàn ông tính khí bất thường được mời sang dự tiệc tại một làng kế bên. Say bí tỉ, họ loạng choạng theo hướng làng mình tìm về nhà khi trời đen nghịt và bắt đầu đổ mưa. Vì thế họ trú đêm dưới một cây đa.

Thức dậy vào buổi sáng, họ khóc lóc kêu la âm ỉ. Một người đi đường hỏi, “Chuyện gì thế?”.

“Thưa ông, tôi qua chúng tôi chắt đóng lại với nhau và ngủ dưới cây này”, một trong những tên điên đáp. “Sáng nay thức dậy, toàn bộ chân tay chúng tôi quấn vào nhau, không ai biết cái nào là của mình”.

“Dễ thôi”, người đi đường nói, “Đưa cho tôi một cái kim”.

Ông chọc kim vào cái chân ông thấy đầu tiên. “Ồi”, một trong những người điên la lên. “Đó”, người đi đường nói, “Của anh đó”.

Rồi ông đâm vào một cánh tay, “Ồi!” một người khác la lên, nhận ra đó là tay mình.

Cứ thế, cho tới khi tất cả tay chân được tháo ra và những người điên vui vẻ về làng mà không hề hấn gì.

Khi con tim bạn đáp trả theo bản năng trước niềm vui và nỗi buồn của người khác, hãy biết, bạn đã đánh mất chính mình và cảm nghiệm được cái “chỉ một thân thể” với nhân loại - và cuối cùng, tình yêu cũng đã đến.

CHÂN LÝ

ك

224. Tôi là nhà trí thức sao?

Chân lý không được tìm thấy trong công thức...

Một người đàn ông đang uống trà với bạn trong nhà hàng. Anh chăm nhìn ly trà hồi lâu rồi chậm rãi thở dài và nói, “Này, cuộc đời giống như một tách trà”.

Người bạn ngẫm nghĩ một lúc, chăm chú nhìn tách trà của mình hồi lâu và hỏi, “Tại sao, tại sao cuộc đời lại giống một tách trà?”.

Anh ta trả lời, “Làm sao tôi biết được? Tôi là nhà trí thức sao?”.

ك

225. Chùng nào có thể

...hoặc trong những con số...

“Hồi bị cáo”, chánh án nói, “Ông phạm đến hai mươi ba điều khoản. Vì thế, thời hạn cầm tù của ông tổng cộng là một trăm bảy mươi lăm năm”.

Bị cáo là một ông lão. Ông bật khóc. Gương mặt chánh án dịu lại. “Tôi không có ý gay gắt”, ông nói,

“Tôi biết án phạt mình đưa ra là một án phạt rất nghiêm trọng. Thực sự ông không phải thụ án toàn bộ”.

Mắt tù nhân sáng lên niềm hy vọng.

“Đúng thế”, thẩm phán bảo. “Ông chỉ thụ án chùng nào ông có thể!”.

ك

226. Hai lần hai mươi lăm

Một giám mục ra chỉ thị, những bà giúp việc cho các linh mục phải ít nhất là năm mươi tuổi. Khi đi thăm địa phận, ngài ngạc nhiên thấy một linh mục nghĩ mình đã giữ luật bằng cách nuôi hai cô nội trợ, mỗi cô hai mươi lăm.

ك

227. Đặt tên cho con

...cũng không được tìm thấy trong danh tính...

Đã đến lúc đặt tên cho con đầu lòng, đôi vợ chồng nọ bắt đầu cãi nhau. Cô muốn đặt tên cháu theo tên ông ngoại; anh lại muốn đặt tên cháu theo tên ông nội. Cuối cùng họ phải nhờ kinh sư giải quyết vụ tranh cãi.

“Tên của cha anh là gì?”, kinh sư hỏi người chồng.

“Abijah”.

“Và tên của cha chị là gì?”, ông hỏi người vợ.

“Abijah”.

“Vậy thì sao lại có vấn đề?”, giáo sĩ bối rối hỏi.

“Thưa ngài, ngài thấy đấy”, người vợ thưa, “Cha con là một học giả và cha của anh ta là một tên ăn cắp ngựa. Làm sao con có thể để con trai mình mang tên của một người như thế được?”.

Kinh sư suy nghĩ cẩn thận vì đây thực sự là một vấn đề tế nhị. Ông không muốn ai trong hai người cảm thấy mình thắng hay thua.

Cuối cùng, ông nói, “Đây là điều tôi đề nghị. Hãy gọi thằng bé là Abijah. Rồi chờ xem liệu nó có trở thành một học giả hay một tên trộm ngựa hay không và anh chị sẽ biết nó được đặt tên theo ai”.

ﷻ

228. Bán xe

...hay trong những biểu tượng...

“Ta bảo con bán chiếc xe đạp của con đi”.

“Con bán rồi”.

“Con bán bao nhiêu?”

“Ba mươi đô”.

“Đó là một giá hợp lý”.

“Đạ đúng. Nhưng nếu con biết người mua sẽ không trả tiền cho con thì con sẽ đòi ông ta gấp đôi”.

ك

229. Tôi sẽ được tăng lương?

... cả trong lý thuyết...

Vừa dự xong một buổi họp khích lệ sản xuất, một quản lý nhân viên vào văn phòng bảo trợ lý, “Từ nay anh được phép lên kế hoạch và tự kiểm soát công việc của mình. Điều đó sẽ làm tăng năng suất, tôi đảm bảo thế”.

“Tôi sẽ được tăng lương?”, trợ lý hỏi.

“Không, không. Tiền bạc không phải là lý do kích thích chúng ta và anh sẽ chẳng hài lòng khi được tăng lương đâu”.

“Ồ, nếu sản lượng tăng, lương tôi sẽ tăng chứ?”.

“Này”, quản lý nói, “Rõ ràng anh chưa hiểu lý thuyết động lực sản xuất. Hãy mang cuốn sách này về nhà và đọc; nó sẽ giải thích điều gì thực sự thôi thúc anh”.

Khi đi ra, anh ta dừng lại và nói, “Nếu đọc cuốn sách này, tôi có được tăng lương không?”.

ك

230. Sách vở

Một cặp vợ chồng không biết làm gì trước sự ghen tỵ của cậu con trai ba tuổi với đứa con mới chào đời của họ. Họ nghiệm ra vấn đề từ một cuốn sách tâm lý trẻ em.

Ngày kia, khi thằng bé tỏ ra rất khó chịu, người mẹ bảo, “Con hãy cầm con gấu trúc này và nói cho mẹ hay con cảm thấy thế nào với một em bé”.

Theo cuốn sách, cậu ấy sẽ vắn vẹo con gấu đến tả tơi. Nhưng cậu bé ba tuổi lại tỏ vẻ sung sướng nắm lấy chân con gấu đi đến chỗ em gái mình và đánh con gấu vào đầu nó.

ك

231. Bao nhiêu mặc sức

...hay trong lời nói...

“Tôi khát khao được dỗi theo đường thiêng liêng”, một người lối xóm nói với Mullah Nasruddin. “Ngài có thể ghé lại nhà tôi và dạy cho tôi được không?”.

Nasruddin không hứa. Ông thấy người đàn ông này khá thông minh nhưng cũng thấy anh ta thật ảo tưởng khi nghĩ rằng, nhà thần nghiệm có thể truyền đạt kiến thức cho kẻ khác qua lời nói.

Vài ngày sau, từ mái nhà, anh hàng xóm gọi, “Mullah, tôi xin ngài giúp tôi thổi lửa. Bếp tôi tắt rồi”.

Nasruddin nói, “Được, tôi sẵn sàng cho anh hơi thở, nhưng cứ sang đây, anh có thể lấy bao nhiêu mặc sức”.

ك

232. Ôi nghệ thuật!

Một nhạc trưởng đang tập dượt với ban nhạc nói với người chơi kèn trumpet rằng, “Tôi nghĩ phần này cần tiếp cận Wagneria nhiều hơn - nếu anh hiểu được điều tôi muốn nói - một điều gì đó quyết đoán hơn, có thể nói như thế, cao trào hơn, toàn thân hơn, sâu sắc hơn, ...hơn...”.

Nhạc công chơi kèn cắt ngang, “Ý ông muốn lớn hơn?”.

Tất cả những gì người nhạc trưởng tội nghiệp đó có thể nói là, “Đúng, ... đó là điều tôi muốn nói!”.

گ

233. Chỉ có cơ hội

... bằng khẩu hiệu...

Một nhóm tu sĩ có thói quen sử dụng một khách sạn cho những cuộc hội thảo của mình có câu châm ngôn viết to tướng trên tường phòng khách: KHÔNG CÓ VẤN ĐỀ, CHỈ CÓ CƠ HỘI.

Một người đàn ông đến bàn tiếp tân và hỏi, “Xin lỗi, tôi có một vấn đề”.

Cô thư ký mỉm cười nói, “Thưa ông, ở đây chúng tôi không có vấn đề, chỉ có cơ hội”.

“Cô gọi gì tùy ý”, mắt kiên nhẫn người đàn ông nói, “Nhưng có một phụ nữ trong phòng tôi”.

گ

234. Công dân Mỹ

...trong nhãn hiệu...

Một người Anh di cư đến Mỹ và trở thành công dân Mỹ.

Khi trở lại Anh để nghỉ hè, một trong những người bà con quở trách anh vì đã thay đổi quốc tịch, “Anh được gì khi trở thành một công dân Mỹ?”.

Anh trả lời, “Ồ, chỉ một điều. Tôi thắng Cuộc Cách Mạng Mỹ”.

ك

235. Nga hay Phần Lan

...trong các quy ước...

Khi biên giới Nga và Phần Lan được vạch lại, người ta báo cho một nông dân rằng, đường biên giới sẽ chạy ngay giữa đất của ông. Vì thế ông hãy chọn để phần đất mình thuộc về Nga hay Phần Lan.

Ông hứa sẽ suy nghĩ nghiêm túc. Vài tuần sau đó, ông cho biết mình muốn ở Phần Lan. Một nhóm đại diện của Nga tìm đến nhà ông để thuyết phục ông về những lợi ích khi sống trên đất nước Nga.

Nghe họ nói xong, ông bảo, “Tôi hoàn toàn đồng ý với những điều các ông vừa nói. Thực ra tôi vẫn muốn

sinh sống ở Nga là quê hương của tôi. Có điều là ở tuổi tôi, tôi không thể sống sót qua những mùa đông ở Nga.

گ

236. Yêu đến thế

...hay sự phân biệt...

Một người đàn ông đang làm luận án tiến sĩ triết. Vợ anh nhận ra rằng, anh thật cần cù nghiên cứu ngay vào ngày mà cô nói với anh: “Tại sao anh yêu em đến thế?”.

Thật nhanh, anh ta đáp, “Khi em nói ‘đến thế’, phải chăng em đề cập đến cường độ, chiều sâu, năng diễn, tính chất hay trường độ?”.

Xé lẻ từng cánh hoa, sẽ không ai hiểu được vẻ đẹp của đóa hồng.

گ

237. Năm mươi năm mươi

... cũng không được tìm thấy chung chung trong thống kê...

Nasruddin bị bắt, bị dẫn tới tòa án với cáo buộc trộm thịt ngựa vào món chả gà mà ông phục vụ tại nhà hàng của mình.

Trước khi tuyên án, thẩm phán muốn biết tỷ lệ hai thứ thịt ông trộm. Nasruddin thề, “Thưa ngài, năm mươi - năm mươi”.

Sau phiên tòa, một người bạn hỏi chính xác “năm mươi - năm mươi” nghĩa là gì. Nasruddin trả lời, “Một con ngựa, một con gà”.

ك

238. 2% kết hôn với 100%

Một nhóm thợ đốn gỗ gồm một trăm người đàn ông làm việc trong rừng sáu tháng với hai phụ nữ nấu ăn giặt giũ cho họ. Sau thời gian đó, hai người đàn ông kết hôn với hai người phụ nữ.

Điều mà tờ báo địa phương mô tả là hai phần trăm đàn ông kết hôn với một trăm phần trăm phụ nữ.

ك

239. Vợ và chuột

...trong lý luận...

Một người đàn ông vạm vỡ đang chuẩn bị rời quán rượu lúc mười giờ.

“Sao sớm thế?”, bồi bàn hỏi.

“Vì vợ”.

“Thế anh cũng sợ vợ à! Anh là đàn ông hay chuột thế?”.

“Tôi chắc chắn một điều - tôi không là chuột. Vì vợ tôi sợ chuột”.

ع

240. Vĩ đại nhất

Ngày kia, một giáo sư triết học ở Paris tuyên bố mình là người đàn ông vĩ đại nhất thế giới và tiếp đó chứng minh cho các sinh viên theo cách thức sau:

“Nước nào vĩ đại nhất trên thế giới?”.

“Dĩ nhiên, đó là nước Pháp”, tất cả tuyên bố.

“Thành phố nào lớn nhất nước Pháp?”.

“Dĩ nhiên là Paris”.

“Và không phải nơi vĩ đại nhất và thánh thiêng nhất ở Paris là đại học sao? Và ai có thể nghi ngờ khoa vĩ đại nhất và cao quý nhất ở bất kỳ đại học nào là khoa triết học? Các bạn hãy nói cho tôi nghe ai đứng đầu phân khoa triết?”

“Thầy”, họ đồng thanh đáp.

ک

241. Chân kia cũng chùng đó tuổi

BÁC SĨ: “Chân ông đau là do tuổi già”.

BỆNH NHÂN: “Đừng cho tôi là thằng ngốc! Cái chân kia cũng chùng đó tuổi”.

ک

242. Phật là ai?

...hay trong trùu tượng...

Một môn đệ nói với thiền sư Mogen, “Khi học với vị thiền sư trước, con có hiểu đôi chút về Thiên”.

“Thế con hiểu gì nào?”, Hogen hỏi.

“Khi con hỏi thiền sư Phật là ai (qua đó, dĩ nhiên, con có ý nói Thực Tại), thì ngài trả lời ‘Ping-ting có nghĩa là lửa’”.

“Đó là một câu trả lời hay”, Hogen bảo, “Nhưng ta sợ con hiểu sai. Nói cho ta hay con hiểu những lời ấy thế nào?”.

“Dạ”, môn đệ thưa, “Ping-ting là thần lửa. cũng mâu thuẫn như bảo con hỏi Phật là ai, mà trong thực tế bản tính thật của con chính là Phật. Làm sao, dù là vô thức, một kẻ đã là Phật mà còn có thể nêu được câu hỏi liên quan đến Phật?”.

“A!” Hogen trả lời. “Đó chính là điều mà ta sợ! Con hoàn toàn không đúng. Bây giờ hãy hỏi thầy”.

“Rất tốt. Phật là ai?”

“Ping-ting là thần lửa”, Hogen đáp.

☞

243. Không thấy cái mình có

Ngày kia, Gensha vĩ đại mời một quan chức tòa án đến dùng trà. Sau khi chào hỏi theo phong tục, quan chức nói, “Tôi không muốn bỏ mất dịp may được tiếp xúc với một bậc thầy vĩ đại. Tôi xin hỏi thầy: khi người ta nói đến một điều rất quen thuộc trong cuộc sống hằng ngày, vậy mà chúng ta vẫn không thấy nó?”.

Gensha trao cho vị quan chức một miếng bánh rồi rót thêm trà. Sau khi ăn bánh uống trà, quan chức lặp lại câu hỏi, vì tưởng Gensha không nghe thấy câu hỏi đầu tiên. Vị đại sư nói, “Phải, chắc rồi. Đây là ý nghĩa của

câu nói ấy: đó là người ta không thấy cái mà người ta có mọi ngày trong đời”.

*Người biết thì không nói.
Người nói thì không biết.
Vì thế, người khôn thì im lặng.
Người thông minh thì nói.
Kẻ ngốc thì cãi.*

Chân lý có cách thay đổi.

﴿

244. Mơ hồ

Một hành khách hoàn toàn lạc lối giữa những khoang tàu của chiếc Atlantic to lớn.

Cuối cùng, anh gặp một nhân viên và nhờ tìm giúp phòng của mình.

“Thưa ông, xin cho biết số phòng của ông?”, nhân viên hỏi.

“Tôi không thể nói cho anh hay, nhưng tôi sẽ nhận ra nó ngay vì nó có một ngọn hải đăng bên ngoài khung cửa sổ”.

﴿

245. Trước sau như một

THÂM PHÁN: “Anh bao nhiêu tuổi?”

BỊ CÁO: “Thưa ông, hai mươi hai”.

THÂM PHÁN: “Đó là điều mà anh đã nói với chúng tôi mười năm qua”.

BỊ CÁO: “Đúng thế, thưa ông. Tôi không phải là loại người hôm nay nói điều này ngày mai nói điều nọ”.

گ

246. Không biết đến tuổi tác

NỮ DIỄN VIÊN ĐÚNG TUỔI: “Thực sự tôi không biết đến tuổi tác vì nó cứ thay đổi từ phút này đến phút kia”.

گ

247. Tôi là người Mỹ

...nó có thể tương đối.

Một du khách Mỹ lần đầu tiên xuất ngoại. Đến sân bay ngoại quốc đầu tiên, ông phải đối diện với sự chọn lựa giữa hai hành lang, lối này ghi NGƯỜI TRONG NƯỚC và lối kia, KHÁCH NGOẠI QUỐC.

Ông ta vội đi vào lối đầu tiên. Người ta bảo ông phải lùi lại lối kia, ông phản đối. “Nhưng tôi không phải là người ngoại quốc. Tôi là người Mỹ”.

گ

248. Khán giả thất bại

Khi nhà viết kịch người Anh Oscar Wilde đến câu lạc bộ của mình vào đêm khuya sau khi chứng kiến buổi trình diễn đầu tiên của một vở kịch hoàn toàn thất bại, có người hỏi ông, “Thưa ông, vở kịch của ông đêm nay thế nào?”.

“Ồ”, Wilde trả lời, “vở kịch thành công vang dội. Khán giả thất bại”.

گ

249. Tiếng chim

... nó cụ thể...

Lần kia, một tu sĩ nói với Fuketsu, “Có lần ngài nói với tôi điều gì đó nhưng tôi không hiểu, rằng chân lý có thể được truyền đạt mà không cần nói hoặc không cần giữ yên lặng. Xin ngài vui lòng giải thích điều này?”.

Fuketsu đáp, “Khi tôi còn là một cậu bé ở miền Nam Trung Quốc, ôi, tuyệt vời làm sao tiếng chim ríu rít giữa những khóm hoa vào mùa xuân!”.

*Vì thế, tôi nghĩ mình không ý thức.
Lúc suy tư, tôi lại sống trong thế giới Vô Thực của
trừu tượng, của quá khứ hay của tương lai.*

گ

250. Không thể so sánh được

...vậy mà không thể đo lường được.

Một con ếch sống trọn đời trong một cái giếng. Ngày kia nó ngạc nhiên thấy một con ếch khác ở đó.

“Anh từ đâu đến?”, nó hỏi.

“Từ biển. Đó là nơi tôi sống”, con kia đáp.

“Biển thế nào? Nó có lớn như cái giếng của tôi không?”.

Ếch biển cười. “Không thể so sánh được”, nó bảo.

Ếch giếng giả vờ quan tâm đến những gì vị khách nói về biển. Nhưng nó nghĩ, “Trong số những kẻ nói dối tôi biết suốt cả cuộc đời, tên này chắc chắn là tên xảo quyệt và trơ trẽn nhất!”.

Làm sao nói về đại dương cho một con ếch ngồi đáy giếng; hay về Thực tại cho một ý thức hệ.

ك

251. Làm sao tôi biết được?

Chân lý thực sự là điều gì đó bạn làm.

Các môn đệ của Thầy Sãi Shem có lần nói, “Thưa Thầy, xin dạy chúng con cách thức thờ phượng Thiên Chúa”.

Ông đáp, “Làm sao ta biết được?”, ...rồi sau đó kể cho họ câu chuyện sau:

Ông vua kia có hai người bạn bị tố cáo phạm tội dẫn đến án tử hình. Dẫu yêu bạn mình, vua cũng không dám phóng thích họ cách dứt khoát vì sợ gây gương xấu cho thân dân. Vì thế, vua tuyên án: một sợi thừng được giăng qua một vực thẳm và mỗi trong hai bị cáo phải đi trên dây đó – ai qua bên kia an toàn thì được tự do; ai ngã thì chết.

Người thứ nhất đi qua an toàn. Người thứ hai la lên, “Này bạn, bày cho tôi cách thức”. Người thứ nhất la lớn đáp lại, “Làm sao tôi biết được? Tất cả những gì tôi làm là thế. Khi thấy mình chiu về bên này, thì tôi nghiêng về bên kia”.

Bạn không học cách đạp xe trong lớp.

ک

252. Điện là gì?

Một cậu bé hỏi anh thợ điện, “Chính xác điện là gì?”.
“Ta thực sự không biết. Nhưng ta có thể khiến nó mang lại ánh sáng cho con”.

ک

253. Chân lý hay công việc

Người kia xin Bayazid nhận mình làm đồ đệ.

“Nếu điều anh cần tìm là Chân lý”, Bayazid bảo, “thì cần đáp ứng những yêu cầu và gánh vác những trách nhiệm”.

“Thưa đó là gì?”

“Anh sẽ phải lấy nước, chẻ củi và quét dọn và nấu nướng”.

“Tôi đi tìm chân lý chứ không tìm công việc”, người đàn ông vừa nói vừa bỏ đi.

ک

254. Coi trọng điều gì nhất?

Ngay sau cái chết của giáo sĩ Mokshe, giáo sĩ Mendel thành Kotyk hỏi một trong các môn đệ của ông, “Thầy các anh coi trọng điều gì nhất?”.

Suy nghĩ một lúc, người môn đệ thưa, “Bất kỳ điều gì thầy tôi đang làm trong hiện tại”.

ک

255. Chân lý là gì?

Nó được diễn tả tốt nhất trong tĩnh lặng...

Bodhidharma được xem là Tổ phụ Thiền đầu tiên. Ông là người đưa đạo Phật từ Ấn Độ sang Tàu vào thế kỷ thứ sáu. Khi quyết định trở lại quê nhà, ông tập trung các đồ đệ Tàu quanh mình để chọn người kế vị. Ông xét xem khả năng nhận thức của họ bằng cách hỏi mỗi người câu hỏi này, “Chân lý là gì?”.

Dofuku trả lời, “Chân lý là điều vượt ra ngoài khẳng định và phủ định”. Bodhidharma đáp: “Anh có da của ta”.

Ni cô Soji thưa, “Nó giống như nhãn quan của Anand về Đất Phật-nhìn trong tia chớp, một lần thay cho tất cả”. Bodhidharma đáp, “Con có thịt của ta”.

Doiku thưa, “Bốn nguyên tố phong, thủy, thổ và hỏa thì trống rỗng. Chân lý là hư vô”. Bodhidharma đáp, “Anh có xương của ta”.

Cuối cùng Thầy nhìn vào Eka, người đang cúi mình, cười và giữ tinh lặng. Bodhidharma đáp, “Anh có tuỷ của ta”.

ک

256. Người kế vị

Tổ phụ thứ năm của Thiền, Hung-jun, chọn Hui-neng trong số năm trăm đệ tử làm người kế vị mình. Khi người ta hỏi tại sao, ông đáp, “Bốn trăm chín mươi chín người kia tỏ ra thông tường hoàn toàn giáo lý nhà Phật. Chỉ mình Hui-neng không hiểu biết gì. Anh ta là mẫu người mà những tiêu chuẩn thông thường sẽ không đánh giá. Vì thế chiếc áo cà sa kế thừa phải được trao cho anh ta.

ک

257. Thẩm phán cao bồi

...và đòi hỏi những thành tựu to lớn nhất của tinh thần con người - một đầu óc cởi mở...

Chuyện kể rằng, khi New Mexico trở thành một phần của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và khi phiên toà đầu tiên được mở trong tiểu bang mới mẻ này thì ông chánh án là một cao bồi cao niên, cứng cỏi, đã từng là một chiến binh da đỏ.

Ông ngồi vào ghế và phiên toà bắt đầu. Một người đàn ông bị tố cáo tội cắp trộm ngựa. Sau khi đọc xong bản cáo trạng, toà chăm chú nghe lời bào chữa và các chứng nhân.

Luật sư bào chữa đứng dậy nói, “Bây giờ, thưa ngài chánh án, tôi muốn trình bày lời khai của thân chủ tôi”.

Thẩm phán bảo, “Ngồi xuống, không cần thiết. Điều đó chỉ làm bồi thẩm đoàn bối rối!”.

Nếu chỉ có một chiếc đồng hồ, bạn biết giờ giấc. Có đến hai chiếc, bạn không bao giờ chắc chắn.

ع

258. Chân lý nói trong thỉnh lặng

...và một tâm hồn không sợ sệt.

Có tiếng đập mạnh trong tim của một người đi tìm chân lý. “Ai đó?”, kẻ đi tìm lo sợ hỏi.

“Tôi, Chân lý đây” có tiếng trả lời.

“Đừng ngớ ngẩn”, kẻ đi tìm bảo, “Chân lý nói trong thinh lặng”.

Điều đó khiến tiếng đập dừng hẳn - kẻ đi tìm thấy nhẹ nhõm.

Điều mà kẻ đi tìm không biết là tiếng đập được tạo ra bởi nhịp tim sợ hãi của anh.

Chân lý giải thoát chúng ta hầu chắc luôn luôn là Chân lý mà không ai không muốn nghe.

Vì thế khi nói điều gì đó là không đúng, thì điều mà tất cả chúng ta thường có ý nói là, “tôi không thích điều đó”.

ك

259. Trả lại bản thảo kiệt tác

Sự trong sáng của nó không cần phải mờ đi bởi lịch sự...

Một nhà xuất bản Trung Quốc trả lại bản thảo cho tác giả của nó với lời từ chối sau đây:

“Chúng tôi đã đọc kỹ bản thảo của ông với sự hứng thú đặc biệt. Tuy nhiên, nếu xuất bản tác phẩm trôi vượt này thì chúng tôi sợ rằng, sẽ không bao giờ có thể cho ra đời một tác phẩm nào khác đạt đến chuẩn mực như tác phẩm của ông. Làm sao tưởng tượng để có thể có một tác phẩm sánh kịp nó trong một trăm năm tới. Vì thế, thật đáng tiếc khi chúng tôi buộc phải trả lại tác phẩm có một không hai của ông. Chúng tôi ngàn lần xin ông bỏ qua sự thiếu cặn và nhút nhát của chúng tôi”.

ك

260. Ai hướng dẫn ai?

...và những phương thức diễn đạt theo văn hóa.

Một cô gái Mỹ học nhảy tại một trường múa cổ thời với khuynh hướng không thay đổi của trường là “dẫn dắt người cùng múa”. Điều này thường dẫn tới bất bình, chẳng hạn, “Này, ai hướng dẫn ai - bạn hay tôi?”.

Ngày kia, thật tình cờ, bạn nhảy của cô là một chàng Trung Quốc, người mà sau vài phút đã thì thầm, “Cách chung, sẽ không ích lợi hơn nếu trong quá trình

nhảy, phụ nữ loại đi ý tưởng phải biết trước phương hướng mà hai người sẽ nhảy?”.

کے

261. Hai doanh nhân

Đôi lúc nó bị tính chân thật che đậy...

Hai doanh nhân gặp nhau ở ga tàu lửa.

“Chào”.

“Chào”.

Im lặng.

“Anh xuống đâu?”.

“Calcutta”.

Im lặng.

“Nghe đây! Khi anh nói anh sắp đến Calcutta, anh biết rằng, tôi sẽ nghĩ anh thực sự là sẽ đi Bombay. Nhưng tôi tình cờ biết anh sắp đến Calcutta. Thế thì tại sao anh không nói sự thật?”.

کے

262. Lửa, lửa, lửa!

...và đôi lúc bị những lời nói dối tiết lộ...

Một gã say đi loạng choạng giữa phố khi trời đã về khuya, gã bị rớt xuống một hầm cầu. Khi chìm dần

vào trong khối chất lỏng, anh ta bắt đầu la, “lửa, lửa, lửa!”.

Vài người đi đường nghe thấy và lao tới cứu. Sau khi lôi anh ta lên, họ hỏi tại sao anh la, “Lửa!” khi không có chút lửa nào.

Câu trả lời của anh khá cô điển, “Liệu có ai trong các người chạy tới cứu nếu tôi la ‘Cút’ không?”.

ك

263. Con đã trở về

Một người lính vội trở về nhà từ chiến tuyến vì cha anh hấp hối. Đây là trường hợp ngoại lệ vì anh là con một.

Khi bước vào phòng hồi sức, anh chợt nhận ra cụ già nửa tỉnh nửa mê với những chiếc ống trên mình kia không phải là cha anh. Ai đó đã vô cùng sai lầm khi gửi nhầm tên anh.

“Ông còn sống được bao lâu?”, anh hỏi bác sĩ.

“Không hơn vài giờ. Anh là người duy nhất có thể làm điều đó”.

Người lính nghĩ về cậu con trai của người hấp hối, anh đang chiến đấu ở đâu đó... có trời mới biết, cách xa

hàng ngàn dặm. Anh nghĩ đến cụ già cố nán lại với hy vọng thấy mặt con lần cuối trước khi chết. Rồi anh quyết định cúi người xuống, nắm tay ông cụ và nhỏ nhẹ nói, “Cha ơi, con đây. Con đã trở về”.

Cụ già hấp hối chộp lấy bàn tay đang đưa cho ông; đôi mắt mù lòa của ông mở to để thoáng nhìn quanh; một nụ cười mãn nguyện nở ra trên gương mặt ông và cứ như thế cho đến khi cụ tắt hơi khoảng một giờ sau đó.

ك

264. Cha của nạn nhân

...nhưng luôn liêu lĩnh.

Một tai nạn xe hơi xảy ra trong một khu phố nhỏ. Đám đông vây quanh nạn nhân và một anh phóng viên không thể đến gần để nhìn nạn nhân.

Anh chợt nảy ra một ý tưởng, “Tôi là cha của nạn nhân!”, anh la lên. “Xin để tôi vào”.

Đám đông để anh vào, vì thế, anh ta có thể đến tận nơi tai nạn xảy ra và xấu hổ khi biết nạn nhân là một con lừa.

ANTHONY DE MELO, S.J., là Giám Đốc Học viện Cổ Vấn Mục vụ Sadhana ở Poona, Ấn Độ. Là thành viên của tỉnh dòng Tên Bombay, ngài được nhiều người biết đến tại các nước nói tiếng Anh và Tây Ban Nha qua những cuộc tĩnh tâm, hội thảo, hội nghị chuyên đề về cầu nguyện và những khoá trị liệu - công việc mà ngài đã gắn bó trên mười tám năm khắp thế giới. Dù đột ngột qua đời năm 1987, De Mello vẫn để lại một tài sản kếch sù về các giáo huấn thiêng liêng qua những lời được viết và thủ bút.